

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2023

Kính gửi: Đồng bào, đồng chí, cán bộ, chiến sỹ tỉnh Lâm Đồng!

Thực hiện nhiệm vụ năm 2022 trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó dự báo. Ở trong nước, do áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng, dầu, nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; trong khi đó dịch bệnh, thiên tai tiếp tục diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại, khó khăn cho đời sống, sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

Trước tình hình đó, cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp trong tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo, điều hành; chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức nên đạt được kết quả khá toàn diện: Kinh tế tiếp tục phát triển, tăng trưởng tăng cao; các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phục hồi mạnh mẽ; thu ngân sách vượt kế hoạch đề ra và là điểm sáng của nền kinh tế. Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, phát huy các nguồn lực xã hội hóa cho lĩnh vực văn hóa, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thống nhất; cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh.

Năm 2023, năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Dự báo tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến khó lường, tác động tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Với quan điểm phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực phát triển. Tôi tin tưởng rằng với sự quyết liệt, đồng bộ, kỷ cương, trách nhiệm của toàn Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc tỉnh nhà, sự đồng thuận của toàn xã hội, sự năng động, sáng tạo, đổi mới, vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc nhất định chúng ta sẽ hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Chào đón năm mới - Xuân Quý Mão 2023, thay mặt Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tôi trân trọng gửi đến các bậc lão thành Cách mạng, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động; các đồng chí thương binh, bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sỹ, gia đình có công với Cách mạng; toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang; cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh và những người con quê hương Lâm Đồng đang công tác, học tập, lao động ngoài tỉnh lời thăm hỏi ân cần, lời chúc mừng năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

Năm mới, quyết tâm mới, thắng lợi mới!

**T/M TỈNH ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN,
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH LÂM ĐỒNG**
Trần Đức Quận - Ủy viên BCHTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thăng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Phạm Hữu Hải
Vũ Thị Thúy Nga
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Lê Thị Vân
Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 22/12/2022.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1/2023.

Nhân sự mới

* Đồng chí Đặng Trí Dũng, UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động đến Thành ủy Đà Lạt công tác, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Đà Lạt, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Đồng chí Võ Ngọc Hiệp, UVBTV Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động đến UBND tỉnh giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.

* Đồng chí Bùi Quang Sơn, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được Chủ tịch UBND tỉnh điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 1+2/2023

1. Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn, các ngày kỷ niệm trong tháng 01 và tháng 02; đặc biệt chú trọng tuyên truyền kỷ niệm: 60 năm Ngày Chiến thắng Ấp Bắc (02/01/1963 - 02/01/2023); 50 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973 - 27/01/2023); 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023); 110 năm Ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát (15/02/1913-15/02/2023)...

2. Tập trung tuyên truyền đậm nét những kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị, đối ngoại của địa phương, đất nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2023; tuyên truyền, tổ chức quán triệt, thực hiện: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, khóa XIII; Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về "phương hướng phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023;...

3. Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung, giá trị, ý nghĩa của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chuyên đề toàn khóa "Học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" và chuyên đề riêng của tỉnh năm 2023; các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

4. Tăng cường tuyên truyền thông tin đối ngoại; công tác bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo; đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, luận điệu xuyên tạc của các phần tử cơ hội và các thế lực thù địch đối với sự nghiệp đổi mới của nước ta.

5. Tuyên truyền không khí mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023 gắn với tuyên truyền Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", tôn vinh những sản phẩm hàng hoá đạt chất lượng tốt; cảnh giác với các loại hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng trong dịp Tết. Tiếp tục tuyên truyền kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội; công tác đảm bảo an toàn giao thông dịp cuối năm, công tác phòng, chống cháy nổ mùa hanh khô, tăng cường phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch sốt xuất huyết và dịch bệnh COVID-19...

Thư Xuân

Ban Biên tập

Năm 2022 - Nhâm Dần vừa khép lại cùng nhiều sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, dân tộc. Nhìn lại năm qua, Ban Biên tập bản tin “Thông tin nội bộ” vui mừng với những thành quả quan trọng mà tỉnh ta đạt được trong một năm nhiều khó khăn bởi tác động của đại dịch Covid-19.

Trong năm 2022, Ban Biên tập bản tin “Thông tin nội bộ” đã có nhiều nỗ lực trong đổi mới nội dung, hình thức; bám sát sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thường xuyên cập nhật những thông tin mới, chính thống về các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh; tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương... Tăng cường các bài viết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và những bài viết có tính định hướng, phục vụ nghiên cứu, sinh hoạt chi bộ trong tỉnh.

Năm qua, bản tin cũng đã nhận được sự cộng tác tích cực của đội ngũ cộng tác viên, nhất là cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã tích cực đưa thông tin về cơ sở; thực hiện nghiêm túc việc chọn lọc thông tin sinh hoạt tư tưởng. Ban Biên tập bản tin “Thông tin nội bộ” trân trọng ghi nhận và cảm ơn sâu sắc!

Năm 2023, là năm thứ ba tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đây cũng là năm quyết liệt thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các Quy định về nêu gương... Ban Biên tập Bản tin “Thông tin nội bộ” sẽ kịp thời cập nhật, cung cấp thông tin phục vụ sinh hoạt tư tưởng của các chi bộ; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, phản ánh đa dạng tình hình chính trị, kinh tế - xã hội ở các địa phương, đồng thời tăng cường tiếng nói từ các chi bộ trong tỉnh, do đó, Ban Biên tập bản tin rất mong các chi bộ, các cộng tác viên quan tâm cộng tác nhiều tin, bài từ cơ sở để Bản tin ngày càng phong phú, hấp dẫn, thực sự là “sổ tay sinh hoạt chính trị tư tưởng” của các chi bộ, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị chung của tỉnh...

Nhân dịp Xuân Quý Mão - 2023, Ban Biên tập Bản tin “Thông tin nội bộ” kính chúc các chi bộ, quý độc giả và đội ngũ cộng tác viên sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

Trân trọng !

Ban Biên tập



Xuân của khát vọng độc lập, tự do, phồn vinh, hạnh phúc

 TRẦN TRUNG HIẾU

1. Từ những mùa xuân của khát vọng Độc lập - Tự do

Lịch sử dân tộc Việt Nam bước sang một trang mới, mốc son mới từ mùa xuân Canh Ngọ năm 1930 với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, một

sự kiện có ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng, mở ra thời kỳ mới cho Cách mạng Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã xác định được những

nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng Việt Nam, đáp ứng được những nhu cầu bức thiết của lịch sử và trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và toàn thể dân tộc...

Mùa xuân năm 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc sau 30 năm bôn ba nước ngoài tìm đường cứu nước. Giữa một vùng núi non trùng điệp với muôn hoa đua sắc và lòng người rừng rực, lắng đọng trong giờ phút Bác Hồ đặt bước chân đầu tiên lên đất mẹ sau bao năm xa Tổ quốc đã trở thành cảm hứng vô tận cho sự ra đời bài thơ “Mùa Xuân năm 1941” của nhà thơ Tố Hữu: Ôi sáng Xuân




**Khơi dậy khát vọng
phát triển đất nước
của toàn dân tộc**



nay, Xuân bốn mốt/Trắng rừng biên giới nở hoa mơ/Bác về... im lặng. Con chim hót/Thánh thót bờ lau, vui ngẩn ngơ... như báo hiệu tương lai xán lạn của dân tộc Việt Nam sắp tới gần!. Thời khắc Bác trở về nước là thời khắc vô cùng trọng đại không chỉ đối với lịch sử cách mạng Việt Nam, đáp ứng đòi hỏi khách quan của phong trào cách mạng trong nước, sự phát triển của tiến trình lịch sử đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc Việt Nam mà còn cả đối với các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám khóa I. Hội nghị xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ cấp thiết, hàng đầu của cách mạng Việt Nam lúc này và cần “đem sức ta mà giải phóng cho ta”; đồng thời đặt ra quyết sách để hoàn chỉnh đường lối cách mạng giải phóng dân tộc, đáp ứng khát vọng của các tầng lớp Nhân dân, phù hợp với xu thế phát triển của cách mạng thế giới, có ý nghĩa quyết định đối với vận mệnh của đất nước. Đường lối đúng đắn đó của Đảng mở đường đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Cách mạng Tháng Tám thành công, đã làm thay đổi vận mệnh của dân tộc Việt Nam: từ dân tộc thuộc địa trở thành dân tộc độc lập; làm thay đổi số phận của mỗi người dân Việt Nam, từ thân phận của kiếp người nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ chính bản thân mình.

Tết Độc lập Bính Tuất đầu tiên năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mang mùa Xuân đến cho toàn dân với tinh

thần “Muôn việc đều tiến tới. Kiến quốc chóng thành công. Kháng chiến mau thắng lợi”. Và cứ thế, mỗi độ Xuân về, Bác lại chuyển tải thông điệp, truyền cảm hứng và khát vọng mùa Xuân. Những mùa xuân độc lập của dân tộc luôn gắn với lời thề độc lập: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”. Lời thề độc lập trở thành ngọn đuốc soi đường để Nhân dân ta tiếp tục kháng chiến, bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám và xây dựng đất nước phồn vinh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc ta chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, với biết bao mất mát hy sinh, Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân làm nên những chiến công oanh liệt “lùng lầy năm châu chấn động địa cầu” ở thế kỷ XX cùng nhiều mùa Xuân lịch sử. “Bài ca mùa Xuân 61” của Tố Hữu thể hiện niềm lạc quan phơi phơi của dân tộc Việt Nam chuẩn bị sẵn sàng bước vào cuộc chiến tranh đầy cam go, đẫm máu nhất trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc trên nền tảng “đỉnh cao muôn trượng” của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và những thắng lợi bước đầu đạt được của Nhân dân miền Nam và một niềm tin tất thắng của dân tộc Việt Nam: “Chào 61! Đỉnh cao muôn trượng/Ta đứng đây, mắt nhìn bốn hướng/ Trông lại nghìn xưa, trông tới mai sau/

Trông Bắc, trông Nam, trông cả địa cầu”. Xuân Mậu Thân năm 1968 cả nước thực hiện quyết định táo bạo của Đảng, lấy câu thơ chúc Tết của Bác làm mệnh lệnh: “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta”. Đó là mùa Xuân Tổng tiến công và nổi dậy long trời, lở đất đánh vào cơ quan đầu não của Mỹ, chính quyền Sài Gòn, giáng đòn bất ngờ lớn vào quân xâm lược. Mùa xuân năm 1973 là mùa xuân của sức mạnh Việt Nam trên bàn đàm phán ngoại giao; Hiệp định Paris được ký kết, chúng ta từng bước thực hiện di nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài thơ chúc Tết trước lúc đi xa: “Vì độc lập, vì tự do/ Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào/ Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào/ Bắc - Nam sum họp, xuân nào vui hơn”. Đỉnh cao là Đại thắng Mùa xuân 1975 đã ghi vào lịch sử dân tộc như một mốc son chói lọi, thể hiện rõ nét ý chí độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường và khát vọng hòa bình của dân tộc Việt Nam; đưa đất nước ta bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kể từ mùa Xuân năm 1975, đồng bào cả nước được hưởng trọn niềm hạnh phúc, thực hiện thành công khát vọng độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam anh hùng.

2. Đến những mùa xuân của khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc...

Mùa xuân 1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng mở đầu đường lối đổi mới toàn diện đất nước “vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì hạnh phúc của nhân dân”. Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt

trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đại hội đã tìm lối thoát cho cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội bằng việc đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đặt nền tảng cho việc tìm ra con đường thích hợp đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đường lối đổi mới là sản phẩm và tư duy khoa học của toàn Đảng, toàn dân, thể hiện quyết tâm đổi mới của Đảng. Đường lối đổi mới do Đảng tổng kết sáng kiến từ Nhân dân để khởi xướng và lãnh đạo đã tạo được niềm tin với Nhân dân.

Trải qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Xuân Tân Sửu 2021, cả nước đón chào Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với một niềm tin và khát vọng phát triển đất nước. Nhân dân Việt Nam tự hào về những thành quả của công cuộc đổi mới, đất nước ta đã thực sự thay da, đổi thịt; đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt, thu nhập bình quân đầu người đạt gần 3000USD, văn hóa xã hội có sự phát triển mạnh mẽ; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hệ thống chính trị từng bước được đổi mới, kiện toàn và ngày càng vững mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố; sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền của đất nước được giữ vững. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định chủ thuyết phát triển “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp

tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đó không chỉ là mục tiêu mà còn là khát vọng của cả dân tộc Việt Nam.

Xuân Quý Mão - 2023 đã tới, nhìn lại một năm đất nước ta đã trải qua bao khó khăn, gian khổ, nhưng những thành tựu chúng ta đạt được thật đáng tự hào: Tình hình kinh tế-xã hội khởi sắc trên hầu hết các lĩnh vực với nhiều điểm sáng. Kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực, đạt 8%; lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 3,2%; thu ngân sách nhà nước vượt 17% dự toán; kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 375 tỷ USD, tăng 14,1%, xuất siêu hơn 11 tỷ USD; các cân đối lớn được bảo đảm; sản xuất công nghiệp tiếp đà phục hồi.

Cùng với cả nước, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt của Tỉnh ủy cũng đạt được những thành tích nổi bật, toàn bộ 18 chỉ tiêu kinh tế-xã hội đặt ra năm 2022 đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức, GRDP tăng hơn 11,8%, GRDP bình quân đầu người 75,3 triệu đồng, tổng thu ngân sách nhà nước 13 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 18% so dự toán; khách du lịch đạt 7 triệu lượt, tăng 340% so với năm 2021; giải ngân vốn đầu tư công đạt tỉ lệ 95%. Toàn tỉnh có hơn 65,3 nghìn ha sản xuất nông nghiệp công nghệ

cao, chiếm gần 22% diện tích canh tác; 177 sản phẩm OCOP được công nhận; 109/111 xã và 7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm đẩy mạnh; quốc phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững... Năm 2022, dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, với quy mô chiều dài 66km, tổng mức đầu tư 17.200 tỷ đồng; dự án đường cao tốc Bảo Lộc-Liên Khương có chiều dài 73,6km với tổng mức đầu tư 19.520 tỷ đồng được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư vào kỳ họp cuối năm nay; 04 dự án trọng điểm đã hoàn thành thủ tục, được phân bổ vốn và đang triển khai thi công. Đó chính là những tín hiệu rất vui cho quá trình thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Đón chào Xuân mới 2023, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân trong tỉnh thể hiện quyết tâm chính trị và nỗ lực cao nhất, với phương châm “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI” trong mùa xuân của niềm tin và khát vọng, đất nước ta, quê hương Lâm Đồng sẽ đạt được nhiều thành tựu hơn nữa để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; vững bước trên con đường xây dựng đất nước Việt Nam, quê hương Lâm Đồng giàu đẹp, phồn vinh và hạnh phúc.

T.T.H



TỰ HÀO 93 mùa xuân có Đảng

 KHUẤT MINH PHƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào mùa xuân, mùa xuân của đất nước và dân tộc tràn đầy hy vọng. Kể từ khi có Đảng, cứ mỗi độ Tết đến, xuân về, cả dân tộc Việt Nam lại hân hoan đón chào năm mới, chào mừng kỷ niệm Ngày thành lập Đảng quang vinh với một sự trân trọng và tự hào.

Mùa xuân Quý Mão 2023 này, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Đã 93 mùa xuân, Đảng đồng hành cùng dân tộc vượt qua mọi gian lao thử thách, từng bước giành thắng lợi to lớn, đưa Việt Nam từ một nước không có tên trên bản đồ thế giới trở thành một quốc gia có vai trò, vị thế và uy tín trên trường quốc tế.

Trước khi Đảng ta ra đời, đất nước Việt Nam chìm trong đêm dài nô lệ. Với tinh thần yêu

nước, Nhân dân ta vùng lên chống ách áp bức, bóc lột của bọn thực dân và phong kiến tay sai, nhưng do chưa có một đường lối đúng đắn, nên nhiều phong trào đấu tranh bị thất bại. Trong bối cảnh ấy, Bác Hồ, dưới tên gọi Nguyễn Ái Quốc, trên đường bôn ba khắp thế giới đã tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường mà theo Người là con đường duy nhất cứu nước, giải phóng dân tộc, đó là con đường cách mạng vô sản. Ngày 3/2/1930, dưới sự chủ trì của Người, ba tổ chức cộng sản là Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn họp hội nghị hợp nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đây, cách mạng Việt Nam có ngọn cờ dẫn đường chỉ lối là Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công

nhân, Nhân dân lao động và của dân tộc.

Đảng ra đời là một sự kiện lịch sử trọng đại, một bước ngoặt quan trọng của cách mạng Việt Nam, đánh dấu một mốc son chói lọi trên con đường xây dựng và phát triển của dân tộc ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã đoàn kết một lòng tạo nên sức mạnh to lớn, đưa con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua muôn trùng sóng gió đến bến bờ vinh quang. Đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp trong gần một thế kỷ, lật nhào chế độ phong kiến hàng nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông - Nam Á, mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi của các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc; bảo vệ Tổ quốc, thống nhất non sông, đất nước cùng tiến bước

trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và hội nhập quốc tế. Đặc biệt là hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đấu còn nhiều khó khăn, thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử.

93 năm qua, con đường đi của dân tộc đầy gian nan, đất nước có lúc ở vào tình thế vô vàn khó khăn, nhưng Đảng ta với bản lĩnh vững vàng, luôn trung thành với lợi ích của giai cấp, của Nhân dân, của dân tộc đã thực sự khiêm tốn, cầu thị, nghiêm túc tự phê bình, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Vì thế, Nhân dân luôn tin tưởng, ủng hộ đi theo sự lãnh đạo của Đảng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Lịch sử đã khẳng định, sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính quá trình gánh vác sứ mệnh nặng nề mà Nhân dân giao phó, Đảng được tôi luyện, trưởng thành, tích lũy thêm kinh nghiệm, bản lĩnh, trí tuệ, xứng đáng với sứ mệnh chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam.

Nhìn lại chặng đường đã qua, tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng, chúng ta thấm thía và biết ơn công lao trời biển của Bác Hồ kính yêu. Chúng ta một lần nữa khắc ghi sự cống hiến hy sinh anh dũng của nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên, đồng bào, đồng chí vì mục tiêu lý tưởng của Đảng. Tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng, chúng ta thêm trân trọng, quyết tâm giữ gìn những thành quả to lớn của cách mạng và càng thấy rõ trách nhiệm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Những năm qua, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng chính đồn Đảng; sau Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), ngày 25/10/2021

Ban Chấp hành Trung ương ban hành Kết luận số 21-KL/TW, lần này Trung ương không chỉ quan tâm xây dựng chính đồn Đảng mà còn cả xây dựng hệ thống chính trị. Đây là cuộc sinh hoạt chính trị sâu sắc, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Các nghị quyết và Kết luận nêu trên được gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương; đồng thời, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực được triển khai kiên quyết, đồng bộ đi vào chiều sâu không có vùng cấm, không có ngoại lệ nhằm giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Đi liền với niềm phấn khởi, tự hào, chúng ta không thể thờ ơ trước những băn khoăn của dư luận xã hội trước những diễn biến phức tạp về tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Với tinh thần kiên quyết, gần đây các cơ quan chức năng, nhất là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã mở rộng phạm vi, đối tượng kiểm tra xuống đến cấp ủy cấp huyện và cơ sở, xử lý dứt điểm nhiều vụ việc kéo dài, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều địa phương. Theo bài viết của tác giả Hạnh Nguyên đăng trên Báo Nhân Dân ngày 29/6/2022 cho thấy: Giai đoạn 2013-2020, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 131 nghìn đảng viên. Riêng trong nhiệm kỳ Đại hội XII đã thi hành kỷ luật hơn 87 nghìn cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 3.200 đảng viên bị kỷ luật có liên quan đến tham nhũng; đã thi hành kỷ luật hơn 110 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (trong đó có 27 ủy viên Trung ương Đảng, nguyên ủy viên Trung

ương Đảng, 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị, hơn 30 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang). Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý (trong đó có 8 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang). Đây là bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng.

Những con số nêu trên được đưa ra trong không khí đón xuân mới có thể kém vui, nhưng người viết thấy cần thiết. Bởi lẽ, đó là thể hiện sự quyết tâm chính trị cao của Đảng, sự vào cuộc mạnh mẽ của các cơ quan chức năng, nhờ đó góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh của hệ thống chính trị đối với lĩnh vực vô cùng khó khăn, phức tạp. Thời gian tới, công tác xây dựng, chính đồn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị sẽ tiếp tục được đẩy mạnh; nhất là kiên quyết làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng, kiên quyết chống mọi biểu hiện tiêu cực. Tiếp tục đưa công tác phòng, chống tham nhũng đi vào chiều sâu và toàn diện, ngăn chặn tham nhũng từ gốc thông qua phát hiện, xử lý những hành vi tiêu cực, những nhiễu. Đây cũng là mong muốn của Nhân dân để Đảng ta xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”.

Một mùa xuân mới đang về. Với bản lĩnh chính trị được rèn luyện qua 93 mùa xuân, với sức sáng tạo luôn tươi mới như “chổi non, lộc biếc”, hy vọng Đảng ta sẽ tiếp tục lãnh đạo đất nước vượt qua thử thách giành thắng lợi những năm tiếp theo như định hướng mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

K.M.P



ĐẢNG MẠNH - DÂN TIN

Đất nước hùng cường

 THANH HỒNG

Đất nước bước vào xuân mới - Xuân Quý Mão. Theo quy luật của tự nhiên, đó là sự chuyển mùa trong mỗi năm. Song, Xuân Quý Mão - 2023 về mang theo bao niềm phấn khởi, tự hào, với những thành tựu toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực đạt được trong năm qua, mở ra chặng đường mới với khát vọng: Việt Nam sẽ trở thành quốc gia hùng cường.

Đảng mạnh, Dân tin

Xuân Quý Mão 2023 đã đến sau hơn 2 năm nước ta (và nhiều quốc gia trên thế giới) trải qua đại dịch Covid-19 gây tổn thất nặng nề chưa từng có trong lịch sử nhân loại. Bằng sự chỉ đạo linh hoạt và quyết liệt của Đảng, sự điều hành hiệu quả của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương; sự “vào cuộc” nhịp nhàng, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, với bản lĩnh Việt Nam, đã đưa đất nước ta vững vàng vượt qua đại dịch; trở thành điểm sáng, cả thế giới phải ngưỡng mộ.

Sau khi dịch Covid-19 từng bước được khống chế, kiểm soát;



Một trong những mục tiêu quan trọng được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII là khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

với tinh thần chỉ đạo của Trung ương “thích ứng, linh hoạt”, vừa tiếp tục tăng cường chống dịch, vừa tích cực, chủ động phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ sau hơn 8 tháng của năm 2022, nền kinh tế Việt Nam hồi phục nhanh chóng và phát triển mạnh mẽ, đạt những thành tựu to lớn. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2022 có thể đạt trên 8%. Còn trong báo cáo

mới nhất của Ngân hàng Thế giới, tăng trưởng GDP của Việt Nam đã bật phá từ mức 2,6% năm 2021 lên mức dự kiến là 7,5% trong năm 2022. Trong khi đó, lạm phát trung bình cả năm có thể kiểm soát ở mức 3,8%...

Cùng với những thành tựu về phát triển KT-XH, ổn định tình hình, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của nước

ta được chỉ đạo quyết liệt và đạt những thành tựu mới. Trong đó, “cuộc chiến” phòng, chống tham nhũng tiếp tục đẩy mạnh, với quyết tâm “không có vùng cấm”, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”...

Đặc biệt, với tư duy mới, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Khóa XIII đã có cái nhìn “thấu suốt” về một loại “ung nhọt” rất nguy hiểm cần loại bỏ cùng với tham nhũng, đó là tiêu cực. Tiếp thu ý kiến tại Phiên họp lần thứ 20 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, ngày 10/9/2021, Bộ Chính trị đã thống nhất bổ sung, đổi tên “Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng” thành “Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”. Việc bổ sung cụm từ “tiêu cực” nhằm bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo. Tiêu cực là “con đẻ” của chủ nghĩa cá nhân, từ xa xưa đã “ăn sâu”, “bám rễ” trong lối sống của một bộ phận đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. Nếu không loại trừ, nó sẽ phát triển thành “căn bệnh” nguy hại, “sân trước” của tệ quan liêu, nạn tham nhũng!

Dưới sự chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước ta năm qua tiếp tục đạt nhiều kết quả. Các vụ trọng án về kinh tế; các vụ tham nhũng lớn được dư luận đặc biệt quan tâm lần lượt được đưa ra xét xử công khai đúng người, đúng tội. Có những bị cáo đã từng giữ các chức vụ cao trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành Trung ương, các địa phương sau khi có kết luận của Trung ương đã được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng. Việc làm này vừa thể hiện tính khách quan, nghiêm minh của Pháp luật, vừa đáp ứng yêu

cầu thực tiễn khi nạn tham nhũng không còn được “che đậy” dưới bất kỳ “vỏ bọc” và chịu bất cứ áp lực nào!

Kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Việt Nam hơn 10 năm qua, nhất là những năm gần đây được bạn bè quốc tế thừa nhận, đánh giá cao; đặc biệt, được Nhân dân cả nước đồng tình, ủng hộ. Quyết liệt đấu tranh làm trong sạch nội bộ Đảng, trong sạch bộ máy là vấn đề sống còn của Đảng ta, chế độ ta. Đảng Cộng sản Việt Nam thực sự vững mạnh. Đảng đã được Nhân dân tin tưởng, ủng hộ và kỳ vọng vào các chủ trương, quyết sách nhất quán, đúng đắn của Đảng sẽ đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát triển giàu mạnh!

Đất nước giàu mạnh, hùng cường

Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã nêu 03 giai đoạn phấn đấu của nước ta:

- Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

- Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

- Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng có nhiều điểm mới. Bên cạnh “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”; “tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”, Đảng ta đã nêu quan điểm rất mới: “Khát vọng phát triển đất

nước”. Đó là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Có thể thấy, trải qua 93 năm ra đời và lãnh đạo đất nước; đối diện với nhiều khó khăn, thử thách đã giúp Đảng Cộng sản Việt Nam thêm dạn dày kinh nghiệm và bản lĩnh; đã và đang từng bước củng cố, hoàn thiện mình. Đấu tranh với những hành vi tiêu cực, tha hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tệ quan liêu, tham nhũng... nhằm tăng cường sức chiến đấu của Đảng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; là cụ thể hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hùng cường!

Dù hiện nay, các thế lực phản động, thù địch trong và ngoài nước đang ra sức xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng những chiêu trò hết sức xảo quyệt. Chúng cường điệu, thổi phồng một số thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình thực hiện công cuộc xây dựng đất nước; đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng; thay đổi thể chế chính trị nước ta... Đối với công tác phòng, chống tham nhũng, các thế lực phản động lu loa rằng, Việt Nam “thanh trừng nội bộ”, là “các phe cánh đấu đá”... hòng gây mất đoàn kết trong nội bộ, làm cho Đảng ta suy yếu, mất phương hướng lãnh đạo.

Chúng ta tin rằng, với những thành tựu Việt Nam đã đạt được trên tất cả các lĩnh vực, cho dù kẻ thù có điên cuồng chống phá đến đâu, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn luôn vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo đất nước. Vì, Đảng đã được Dân tin, Dân ủng hộ; Đất nước sẽ phát triển phồn vinh, Nhân dân hạnh phúc...

T.H

Những năm Mão đáng nhớ TRONG LỊCH SỬ ĐẤT NƯỚC

CẢNH VIỆT

Lịch sử dân tộc Việt Nam là cả kho tàng sự kiện lịch sử trọng đại đáng nhớ. Trong số đó có nhiều sự kiện diễn ra vào những năm Mão đã khắc sâu trong ký ức của Nhân dân ta với những mốc son chói lòa...

Năm 43 - Quý Mão, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bị đàn áp: Năm 40 cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng lãnh đạo bùng nổ, nhanh chóng giành thắng lợi, Trưng Trắc lên ngôi vua, Trưng Nhị làm Phó Vương. Nhà Hán sai Mã Viện tiến đánh quân khởi nghĩa, đến năm 43 quân Mã Viện tiến quân qua Long Biên, Tây Vu đến Lãng Bạc ở phía đông Cổ Loa. Địch có quân số đông, có thủy bộ phối hợp, lại thạo đánh tập trung theo kiểu trận địa nên quân của Hai Bà Trưng bị thiệt hại nặng. Hai Bà Trưng phải lui binh khỏi Lãng Bạc vượt sông Hồng về căn cứ Cẩm Khê để thủ hiểm, dựa vào rừng núi để đánh lâu dài. Mã Viện đem quân vượt sông Hồng đuổi theo.

Quân Hán bao vây Cẩm

Khe. Tại đây đã diễn ra nhiều trận chiến đấu rất ác liệt giữa quân đội của Hai Bà Trưng với quân đội của nhà Hán. Hai Bà Trưng đã chiến đấu và hy sinh anh dũng.

Năm 547 - Đinh Mão, Triệu Quang Phục chọn đầm Dạ Trạch đóng quân. Thiên Đức năm thứ tư, Triệu Quang Phục đem hơn một vạn quân từ Khuất Lão tiến ra, kéo xuống đồng bằng. Ông đóng quân ở đầm Dạ Trạch (nay thuộc xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên), lấy đó làm căn cứ để chiến đấu lâu dài.

Ngày ngày, quân sĩ thay phiên nhau vừa luyện tập vừa cày ruộng, phá bờ, trồng lúa, trồng khoai để tự túc lương thực; ban đêm thì đi thuyền độc mộc ra đánh úp trại giặc, cướp được nhiều lương thực để cầm cự lâu dài. Nghĩa quân của Triệu Quang Phục đã đóng quân ở đây 4 năm. Người trong nước gọi đầm này là đầm Dạ Trạch, gọi Triệu Quang Phục là Dạ Trạch vương (Vua Đầm đêm).

Năm 679 - Kỷ Mão đặt An Nam đô hộ phủ. An Nam đô hộ phủ bao gồm 12 châu, 59 huyện. Trụ sở của An Nam đô hộ phủ đóng ở Tống Bình. Từ đây cho đến đầu thế kỷ X, Tống Bình (Hà Nội) trở thành đại bản doanh của chính quyền đô hộ trên một phạm vi rộng lớn.

Năm 907 - Đinh Mão, Khúc Thừa Dụ mất, Khúc Hạo (con Khúc Thừa Dụ) lên thay giữ chức Tiết độ sứ. Là nhà cải cách và tổ chức quản lý giỏi, Khúc Hạo đã chia đặt lại các lộ, phủ, châu, giáp và xã ở các xứ. Giúp đất nước giữ được nền tự chủ, đến năm 930, đời thứ 3 Khúc Thừa Mỹ bị nhà Nam Hán bắt.

Năm Tân Mão 931, khởi nghĩa của nghĩa quân Dương Đình Nghệ thắng lợi, lật đổ chính quyền đô hộ Nam Hán, tiếp tục sự nghiệp họ Khúc, làm chủ đất nước. Dương Đình Nghệ xưng làm Tiết độ sứ.

Năm 1075 - Ất Mão, Vua Lý Nhân Tông cho mở khoa thi

Tam trường để chọn người tài làm quan. Đây là khoa thi đầu tiên ở nước ta, chọn được hơn mười người. Người đỗ thủ khoa là Lê Văn Thịnh. Đây chính là vị tiến sĩ đầu tiên ở nước ta.

Năm 1438 - Quý Mão, Lê Thánh Tông cho biên soạn và ban hành Bộ Luật Hồng Đức, gồm 722 điều, được gọi là “Quốc triều hình luật”, là một trong những bộ luật quan trọng nhất thời phong kiến Việt Nam.

Năm 1771 - Tân Mão, ba anh em Tây Sơn phát cờ khởi nghĩa được Nhân dân ủng hộ, nghĩa quân nhanh chóng giành nhiều thắng lợi lật đổ chúa Nguyễn ở Đàng trong, vua Lê - chúa Trịnh ở Đàng ngoài thống nhất đất nước. Đánh bại 5 vạn quân Xiêm năm 1785 và 29 vạn quân Thanh xâm lược năm 1789. Lập triều đại Tây Sơn hùng mạnh một thời trong lịch sử Việt Nam.

Năm 1831 - Tân Mão, vua Minh Mạng bắt đầu thi hành chính sách Trung ương tập quyền, cải tổ nền hành chính do vua Gia Long đặt ra trước đây, bỏ chức tổng trấn, đổi trấn làm tỉnh, đặt chức tổng đốc, tuần vũ, bố chính sứ, án sát sứ và lãnh binh để cai trị các tỉnh, đồng thời đặt tất cả các tỉnh trực thuộc chính quyền Trung ương.

Năm 1927 - Đinh Mão, tác phẩm “Đường Kách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản. Tác phẩm đã đề cập đến một loạt những vấn đề cơ bản về lý luận của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng của học thuyết Mác-Lênin. Cùng với Bản án chế độ thực dân Pháp, Đường Kách mệnh là văn kiện có tính chất cương lĩnh của phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam trong những năm cuối thập niên 20 của thế kỷ XX, vạch ra những hình thức và phương pháp tổ chức lực lượng cách mạng góp

phần quan trọng vào việc chuẩn bị thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam.

Năm 1939 - Kỷ Mão, Đảng Cộng sản Đông Dương ra “Tuyên ngôn về tình hình chung và đường lối cách mạng”. Bản Tuyên ngôn kêu gọi toàn dân hăng hái thống nhất hành động, tham gia Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Cũng trong năm này, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương diễn ra dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ. Hội nghị đã giải quyết vấn đề chuyển hướng đường lối và phương pháp cách mạng trong tình hình mới.

Năm 1951 - Tân Mão, diễn ra Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương. Đại hội đã vạch rõ những nhiệm vụ trước mắt của Đảng nhằm đưa kháng chiến đến thắng lợi. Cũng trong năm này, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt. Mặt trận Liên Việt bao gồm tất cả các đoàn thể, tôn giáo, đảng phái, các cá nhân yêu nước nhằm kết chặt khối đại đoàn kết toàn dân để kháng chiến kiến quốc.

Năm 1963 - Quý Mão, Chiến thắng Ấp Bắc, đánh bại chiến thuật “trục thăng vận” và “thiết xa vận” của Mỹ - ngụy. Chiến thắng Ấp Bắc đã nêu cao tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng của đồng bào và chiến sĩ miền Nam, mở ra khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ - ngụy.

Năm 1975 - Ất Mão, Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 toàn thắng. Miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên Độc lập, Tự do và Chủ nghĩa xã hội.

Năm 1987 - Đinh Mão, diễn

ra Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông; Hội nghị lần thứ 3 và 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI). Cũng trong năm này, diễn ra Kỳ họp thứ 1 và 2 Quốc hội khoá VIII. Là năm cả nước bắt đầu thực hiện công cuộc đổi mới đất nước theo đường lối đổi mới tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Năm 1999 - Kỷ Mão, diễn ra Hội nghị lần thứ 6 (lần 2), lần thứ 7 và 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII). Cũng trong năm này, diễn ra Kỳ họp thứ 5 và 6 Quốc hội khoá X.

Năm 2011 - Tân Mão, diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Kỷ niệm 100 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước; 80 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; 65 năm Tổng tuyển cử Quốc hội.

Năm 2023 - Quý Mão: Cả nước đang hướng vào Xuân Quý Mão với nhiều thành tựu to lớn về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học công nghệ... Trong năm, toàn Đảng, toàn quân và dân ta đang ra sức lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước như: Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2023); 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023); 50 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam (27/01/1973 - 27/01/2023); 60 năm Chiến thắng Ấp Bắc (02/01/1963 - 02/01/2023); 70 năm Ngày ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam (21/7/1954 - 21/7/2024); 60 năm Chiến thắng Bình Giã (02/12/1964 - 02/12/2024);...

C.V

KHÁT VONG VÀ NIỀM TIN từ những bài thơ chúc Tết năm Mão của Bác Hồ

 HỒNG VĨNH (Tổng hợp)

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, mùa xuân có ý nghĩa đặc biệt đối với đất nước, dân tộc và từng người dân Việt Nam. Vì vậy, mỗi khi Tết đến Xuân về, Bác đều dành những lời thơ hay nhất, những lời thăm hỏi ân cần nhất và cả những sự quan tâm thiết thực nhất đối với mọi người dân Việt Nam.

Không chỉ ở Việt Nam mà ngay cả trên thế giới, có lẽ Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị nguyên thủ duy nhất chúc Tết đồng bào của mình bằng những vần thơ. Sinh thời, Bác đã có 24 năm cùng toàn quân, toàn dân ta vui Xuân, đón Tết. Năm nào, Bác cũng viết thư hoặc làm thơ chúc Tết. Trong từng lời thơ chân thành, giản dị mừng mùa Xuân mới của Bác là niềm vui, niềm tin thắng lợi và vượt lên trên hết là tấm lòng của một vị lãnh tụ vĩ đại đối với Nhân dân, với đất nước. Nhân dịp xuân mới, xuân Quý Mão 2023, chúng ta cùng đọc và suy ngẫm về thơ chúc tết những năm Mão của Người để cảm nhận rõ hơn về điều này.

Trong bài thơ Mừng xuân Tân Mão (1951) cách đây 73 năm gửi đồng bào, chiến sĩ từ Nam chí Bắc, Bác Hồ đã viết:

*"Xuân này kháng chiến đã năm xuân
Nhiều xuân kháng chiến càng gần thành công,
Toàn dân ta quyết một lòng,
Thi đua ta chuẩn bị tổng phản công kịp thời".*

Tính từ khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ mùa Đông năm Bính Tuất (1946) đến mùa xuân Tân Mão,





cuộc kháng chiến trường kỳ toàn dân, toàn diện đã qua 5 năm gian khổ, hy sinh, nhưng qua 2 chiến dịch Thu Đông (1947), chiến dịch Biên giới (1950), thực dân Pháp đã bị giáng nhiều đòn chí mạng, kết thúc giai đoạn phòng ngự, cầm cự và chuyển mạnh sang tổng phản công.

Năm xuân kháng chiến trường kỳ, gian khổ thật, nhưng Bác khẳng định: “Nhiều xuân kháng chiến càng gần thành công”. Chỉ có một câu 8 chữ trong thơ chúc Tết của lãnh tụ đã có tác dụng to lớn giải quyết tư tưởng cho cán bộ đảng viên và Nhân dân lúc bấy giờ.

Để kháng chiến “càng gần thành công”, toàn dân ta phải “quyết một lòng”, phải thi đua chuẩn bị để kịp thời “tổng phản công” khi thời cơ đến.

Sau tết Tân Mão (1951) một thời gian ngắn, ngày 11/2, Đại hội Đảng lần thứ II, lần đầu tiên họp ở trong nước (Tuyên Quang), đã quyết định đường lối kháng chiến và kiến quốc, đổi tên thành Đảng Lao động Việt Nam, bắt đầu công khai hoạt động.

Đúng như Bác Hồ chúc “nhiều xuân kháng chiến càng

gần thành công”, chỉ 3 xuân sau đó, mùa xuân năm Giáp Ngọ (1954), quân dân ta đã “chiến thắng Điện Biên, chấn động địa cầu”, miền Bắc được giải phóng xây dựng Chủ nghĩa xã hội cùng đồng bào, chiến sĩ miền Nam đấu tranh thống nhất đất nước.

12 năm sau đó, năm Quý Mão (1963), cuộc chiến tranh đặc biệt của Mỹ Diệm ở miền Nam đã có dấu hiệu thất bại thảm hại, thơ chúc Tết của Bác Hồ năm Mão ấy chỉ ngắn gọn 4 câu, 17 chữ, nhưng súc tích bao hàm nhiều ý nghĩa sâu xa:

“Mừng năm mới,

Cố gắng mới,

Tiến bộ mới,

*Chúc Quý Mão là năm
nhiều thắng lợi”.*

Chiến thắng Ấp Bắc đã mở đầu cho năm Quý Mão này, rồi từ thắng lợi của quân dân miền Nam, buộc Mỹ phải “thay ngựa giữa dòng”, chỉ huy cuộc đảo chính ngày 01/11/1963, anh em Ngô Đình Diệm bị giết, rồi Steven - một tướng 2 sao của Mỹ cũng bị bắn trọng thương, tên tướng đầu tiên trong 20 tướng Mỹ xâm lược bị thương vong ở chiến trường miền Nam cho đến khi Mỹ phải cuốn cờ về

nước tháng 01/1973.

Với bản chất xâm lược và ngoan cố, tháng 8/1964, Mỹ lại gây nên sự kiện Vịnh Bắc Bộ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân rồi đưa nửa triệu quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam. Nhưng rồi mùa xuân năm Ất Mão (1975), quân dân cả nước đã “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào” như thơ chúc Tết của Bác Hồ năm Kỷ Dậu (1969).

Đã 54 năm kể từ ngày Bác đi xa, nhưng những bài thơ chúc Tết cùng tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người vẫn vẹn nguyên giá trị và sống mãi trong lòng dân tộc, sống mãi với non sông đất nước; thơ chúc tết của Người thể hiện khát vọng và niềm tin, cổ vũ, động viên đồng bào, chiến sĩ cả nước thi đua sôi nổi, hăng hái tiến lên, hoàn thành nhiệm vụ mới.

Xuân Quý Mão 2023 đang về trên khắp quê hương, đất nước Việt Nam. Trong thời khắc thiêng liêng của đất trời, mỗi vần thơ, tiếng Bác như còn văng vẳng, ấm áp và vang vọng đến hôm nay. Đọc lại thơ chúc Tết của Bác là nguồn động viên, khích lệ lớn lao, là sự khẳng định niềm tin vào một tương lai rạng ngời của dân tộc trước những đổi thay của đất nước, trước vận hội với những thời cơ và thách thức trong quá trình hội nhập và phát triển như mong ước của Bác Hồ kính yêu: “...*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*” (trích Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 10/5/1969).

H.V



SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

Quân và dân tấn công ở mặt trận Tây Ninh trong cuộc
Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968

Chiến dịch Xuân Mậu Thân 1968

- BÀI HỌC LỊCH SỬ

 VIẾT LIỄU (Tổng hợp)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 là một chủ trương chiến lược đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta, đó là bài học lịch sử to lớn, mở ra cục diện mới trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta.

Thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 diễn ra cách đây gần 55 năm có giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại to lớn, đánh dấu bước ngoặt quan trọng có ý nghĩa chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của

dân tộc, là một đòn giáng mạnh vào chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ, buộc Mỹ phải thay đổi chiến lược “chiến tranh cục bộ” bằng chiến lược “Phi Mỹ hoá chiến tranh” rồi “Việt Nam hoá chiến tranh”.

Đánh giá về giá trị lịch sử, ý nghĩa thời đại của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Đó là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta, thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn và sức mạnh của toàn dân đoàn kết quyết chiến, quyết

thắng giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc. Bộ Chính trị đánh giá: Thắng lợi có ý nghĩa chiến lược cực kỳ quan trọng tạo ra bước ngoặt quyết định của cuộc chiến tranh, đánh dấu sự thất bại của chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ, buộc Mỹ phải chuyển sang chiến lược phòng ngự trên toàn chiến trường, phải ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Hội nghị Paris, chấm dứt ném bom không điều kiện, chủ trương “phi Mỹ hoá chiến tranh”, mở đầu thời kỳ xuống thang chiến tranh.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 có ý nghĩa chiến lược và là bài học lịch sử làm thay đổi cục diện trên chiến trường miền Nam.

Thứ nhất, Đảng ta đã sớm đánh giá đúng kẻ thù, có chủ trương, lựa chọn phương pháp tác chiến phù hợp, với tầm nhìn xa trông rộng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy rằng: Đương đầu với kẻ thù có tiềm lực và sức mạnh kinh tế, quân sự lớn hơn ta gấp nhiều lần, chúng ta phải biết thắng từng bước và đánh vào ý chí xâm lược của kẻ thù. Tháng 12/1967, Bộ Chính trị họp dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra chủ trương chiến lược và quyết định mở cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa trên toàn miền Nam. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14 khóa III (tháng 1/1968) chỉ rõ: “Trong quá trình tổng công kích và tổng khởi nghĩa, chúng ta phải quán triệt nguyên tắc: Tập trung lực lượng quân sự và chính trị đến mức cao nhất; kiên quyết tiến công, liên tục tiến công nhằm vào những nơi xung yếu của địch mà đánh những đòn quyết định; phải tuyệt đối giữ cho được yếu tố bất ngờ; phải biết giành thắng lợi từng giờ, từng phút và không ngừng mở rộng thắng lợi; kiên quyết chống trả và bẻ gãy các cuộc phản công của địch và truy kích địch đến cùng để giành thắng lợi cao nhất”.

Thứ hai, cuộc Tổng tiến công Tết Mậu Thân 1968 ta thực hiện đồng loạt tiến công kết hợp với nổi dậy ở nhiều thành phố; sử dụng lực lượng với quy mô lớn, kết hợp cả đấu tranh quân sự và chính trị bất ngờ tiến công đồng loạt thẳng

vào cơ quan đầu não của địch, vào tận hậu phương, sào huyệt của chúng, nơi chúng cho là an toàn nhất. Lần đầu tiên, Quân giải phóng miền Nam thực hiện việc “đưa chiến tranh vào tận trung tâm các thành phố lớn”, nơi tập trung các cơ quan đầu não trung ương và địa phương của chính quyền nguy Sài Gòn; thực hiện đòn đánh hiểm, đánh đau, đánh vào yết hầu của địch.

Thứ ba, tạo yếu tố bất ngờ về thời cơ, thời điểm tiến hành tiến công và nổi dậy. Chọn thời cơ và thời khắc giao thừa Tết Nguyên Đán đồng loạt nổ súng mở màn là nét đặc sắc của nghệ thuật tạo bất ngờ; bởi đây là lúc địch sơ hở và chủ quan nhất. Căn nhắc, nghiên cứu và tính toán rất kỹ, cụ thể từng chi tiết, phong tục tập quán Tết cổ truyền của dân tộc trên đất phương Nam; việc “điều binh, khiển tướng” của Quân lực Việt Nam cộng hòa từ nhiều năm trước đó, sau khi có sự thống nhất giữa cơ quan chỉ đạo tối cao và chỉ huy các chiến trường, ta quyết định chọn thời điểm Giao thừa là “giờ G” làm hiệu lệnh nổ súng mở màn cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân.

Tâm vóc ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 vẫn được vận dụng vào những giai đoạn sau này của kháng chiến chống Mỹ cứu nước cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ta hiện nay:

Một là, vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân chủ và chủ nghĩa xã hội, kịp

thời đề ra những bước đi, những quyết sách phù hợp; phát huy ý chí và quyết tâm cao, kết hợp với trí tuệ sáng tạo tuyệt vời của con người Việt Nam trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, biết dựa vào dân, biết kết hợp chủ nghĩa anh hùng cách mạng vô song của Nhân dân, từ Bộ chỉ huy tối cao cho đến đông đảo quần chúng. Có như vậy, sức mạnh của chiến tranh Nhân dân mới trở nên một sức mạnh vô tận, có thể làm nên những chiến công hiển hách, những kỳ tích phi thường tưởng chừng như không thể làm được.

Ba là, vận dụng sáng tạo nghệ thuật quân sự Việt Nam, các hình thức tổ chức đấu tranh và bố trí lực lượng gọn nhẹ, bí mật, linh hoạt, nằm trong dân, hòa với dân, thường xuyên hoạt động trong lòng địch... Lực lượng biệt động với lối đánh táo bạo, thông minh đã tạo nên hiệu quả chiến lược lớn của cuộc Tổng tiến công.

Bốn là, xuất phát từ thực tiễn và bám sát thực tiễn; biết địch, biết ta - không những lúc đầu mà trong cả quá trình chuyển biến, vận động. Phát huy tinh thần tích cực, chủ động và cơ động linh hoạt trong các tình huống; tìm ra quy luật, kịp thời điều chỉnh chủ trương cho sát đúng, luôn hành động đúng quy luật thì nhất định tránh được những khuyết điểm, giành được thắng lợi to lớn và trọn vẹn.

Năm là, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao; tranh thủ sự ủng hộ của Nhân dân tiến bộ trên thế giới đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Nhân dân ta.

V.L



CHIẾN THẮNG ẤP BẮC

Dấu mốc quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc

 LÊ VĂN (Tổng hợp)

Trận Ấp Bắc kéo dài khoảng 20 giờ. Rạng sáng ngày 02/01/1963, máy bay trinh sát L19 của địch bay lượn trên bầu trời Ấp Bắc dẫn đường cho bộ binh và cơ giới. Các lực lượng bộ binh, thiết giáp, tàu chiến chia làm 3 mũi bao vây, thực hành càn quét vào Ấp Bắc.

Một mũi gồm 2 đại đội bảo an từ Diên Hy theo Lộ 4, bắt đầu xung phong vào xóm Hội Đồng Vàng, xã Tân Phú. Nắm chắc thời cơ, bộ đội và du kích bất ngờ nổ súng, tiêu diệt tên sĩ quan đại đội cùng hàng chục lính bảo an. Số khác bị sa xuống hố chông, vướng bẫy, vướng mìn nổ làm cho địch hoảng loạn; lực lượng còn lại vội vã co cụm bắn loạn xạ hoặc tháo chạy.

Cùng thời gian trên, mũi khác từ Cầu Sao bí mật cơ động tiếp cận khu vực miếu Thầy Lơ, thực hiện đánh xuyên sườn phòng ngự của ta. Lực lượng ém sẵn của ta đã kịp thời tổ chức đánh chặn, tiêu diệt bộ phận đi đầu, sau đó bí mật vận động, xung phong tiêu diệt bộ phận lớn sinh lực địch vừa tháo chạy



Chiến sĩ tiểu đoàn 514 tham gia đánh trận Ấp Bắc.

ra cánh đồng trống. Bị đánh bất ngờ, lực lượng địch còn lại tháo chạy về miếu Thầy Lơ cố thủ. Trước tình hình đó, sở chỉ huy hành quân của địch ra lệnh cho pháo binh yểm trợ lực lượng rút chạy nhưng lại bắn trúng đội hình bộ binh, gây thêm thương vong cho chúng.

Cùng hai mũi trên bộ, mũi đường thủy theo kênh Nguyễn Tấn Thành gồm 13 tàu chiến chở 2 đại đội biệt động quân

đánh vu hồi vào sau đội hình của ta ở Ấp Bắc. Ta sử dụng trung đội du kích và 2 đội công binh chặn đánh quyết liệt, đánh chìm 1 tàu và đánh hỏng một số chiếc khác. Được tin 2 mũi trên bộ gặp nguy, đoàn tàu chững lại rồi tìm đường tháo lui.

Sau đợt tiến công đường bộ và đường thủy không thành, chỉ huy cuộc hành quân của địch quyết định sử dụng chiến thuật trực thăng vận, dùng 5

trực thăng vũ trang UH1A yểm trợ cho 10 trực thăng chở quân CH21 đổ 2 tiểu đoàn bộ binh xuống sau ấp, hình thành hai gọng kim bao vây lực lượng của ta.

Dự đoán trước âm mưu, thủ đoạn của địch, nắm chắc thời cơ, quân ta bất ngờ nổ súng bắn rơi tại chỗ 1 chiếc CH21; chiếc khác trúng đạn, cố bay ra khỏi vùng trời Ấp Bắc thì bị rơi. Để cứu nguy cho bộ binh, địch dùng 5 chiếc trực thăng vũ trang UH1A và pháo binh điên cuồng bắn phá vào trận địa. Đại đội 1, Tiểu đoàn 261 đã anh dũng chiến đấu bắn rơi tại chỗ 2 chiếc UH1A, bắn hỏng 1 chiếc CH21 đang đổ quân và rơi cách đó khoảng 400 mét.

Bị thất bại nặng nề trong chiến thuật trực thăng vận và qua hai đợt tiến công không thành khiến tâm lý binh lính địch hoang mang cực độ, buộc địch phải rút quân về thị xã Mỹ Tho để củng cố lực lượng và phương tiện.

Vào lúc 12 giờ 15 phút, sau khi tập kết đủ 3 tiểu đoàn bộ binh thuộc Trung đoàn 11, 12 của Sư đoàn 7, địch hình thành hai mũi tiến quân vào ấp Tân Thới, được hỏa lực pháo binh và trực thăng vũ trang yểm trợ tối đa, tiến vào khu vực trận địa của Đại đội 1, Tiểu đoàn 514 Mỹ Tho. Đợi cho quân địch lọt hẳn vào trận địa mai phục, bộ đội và du kích bất ngờ nổ súng, tiêu diệt và làm bị thương khoảng 1 trung đội địch, số còn lại cố chạy thoát thân.

Để phối hợp với quân và dân Ấp Bắc, Thường vụ Tỉnh ủy và Ban quân sự Mỹ Tho sử dụng Đại đội 2, Tiểu đoàn 514 tiến công trường bắn Tân Hiệp, kìm chân địch trên Lộ 4, dùng

trình sát khổng chế sân bay Thân Cửu Nghĩa. Đại đội 211B chốt giữ Ngã ba chùa Phật Đá, sẵn sàng chi viện cho Ấp Bắc.

Sau thất bại liên tiếp của 3 đợt tấn công, chỉ huy quân địch quyết định sử dụng không quân dội bom napan, xăng đặc, bắn đạn cháy, rốc két... nhằm thiêu trụi các mục tiêu ở Ấp Bắc; sử dụng pháo binh bắn cấp tập vào các trận địa dọc hai bên lộ dẫn vào ấp. Vừa dứt hỏa lực dọn đường, 13 xe thiết giáp M113 và 1 tiểu đoàn bộ binh tổ chức đột kích chính diện Ấp Bắc. Với tinh thần “Kiên quyết bám trụ, bám trụ đến cùng”, 75 cán bộ, chiến sĩ Đại đội 1, Tiểu đoàn 261 đã anh dũng chiến đấu, diệt 1 xe M113, bắn hỏng một số chiếc khác. Do súng đại liên bị hỏng, quân địch đã đột phá vào trận địa. Trước tình thế nguy nan, Tiểu đội trưởng Tiểu đội 3 cùng 2 chiến sĩ đã bật khỏi công sự, dùng thủ pháo tiêu diệt 1 xe M113 và anh dũng hy sinh. Bị thương vong nhiều, địch hoang mang cực độ, buộc chỉ huy cuộc hành quân phải ra lệnh giãn đội hình, xốc lại lực lượng, phương tiện.

Khoảng 5 giờ chiều ngày 02/01/1963, địch tiếp tục mở đợt tiến công mới. Chúng sử dụng 7 máy bay vận tải CH47 chở Tiểu đoàn dù số 8 thả xuống ấp Tân Thới nhưng rơi vào trận địa phục kích của ta. Đại đội 1, Tiểu đoàn 514 nắm chắc thời cơ, bất ngờ nổ súng tiêu diệt quân dù ngay từ khi chúng chưa kịp xuống đất; số quân dù còn sống sót co cụm chờ ứng cứu. Cùng thời gian trên, trên hướng Đại đội 1, Tiểu đoàn 216, địch sử dụng xe M113 đột kích. Ta dùng súng phóng lựu bắn cháy 01 xe M113 và toàn bộ lính trên

xe, buộc các xe khác phải dừng lại. Nhận thấy 2/3 lực lượng quân dù đổ xuống ấp Tân Thới bị thương vong nặng, lực lượng thiết giáp và bộ binh tấn công vào Ấp Bắc bị tổn thất lớn, mất sức chiến đấu; chỉ huy cuộc hành quân của địch đã cho lực lượng quân dù đổ bộ xuống khu vực Miếu Hội và lệnh cho các lực lượng rút lui.

Sau một ngày chiến đấu kiên cường, căng thẳng, quyết liệt, quân ta đã đánh bại 5 đợt tiến công của Mỹ - nguy, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Ban Chỉ huy trận đánh đã quyết định rút toàn bộ lực lượng ra khỏi Ấp Bắc, về căn cứ tỉnh ở Hưng Thạnh để bảo toàn lực lượng. Trong trận chiến đấu ác liệt này, quân và dân Ấp Bắc đã mưu trí, anh dũng, tiêu diệt và làm bị thương 450 tên địch (trong đó có 11 cố vấn và nhân viên kỹ thuật Mỹ), bắn rơi 5 máy bay trực thăng, bắn hư hỏng nhiều chiếc khác; phá hủy 3 xe bọc thép M113, đánh chìm 01 tàu chiến trên sông. Bộ đội và du kích chỉ sử dụng khoảng 5.000 viên đạn các loại.

Chiến thắng Ấp Bắc 1963 đã đi vào lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước như một trong những chiến công oanh liệt, mang nhiều ý nghĩa to lớn, cổ vũ phong trào đấu tranh cách mạng và mở ra khả năng mới cho cách mạng miền Nam tiến lên đánh bại hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ xâm lược:

Thứ nhất, Chiến thắng Ấp Bắc gây tiếng vang lớn, giáng một đòn mạnh mẽ vào chiến thuật “trực thăng vận”, “thiết xa vận” của Mỹ - nguy, góp phần làm phá sản chiến lược “Chiến



tranh đặc biệt”; cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh cách mạng miền Nam, mở ra phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.

Thứ hai, Chiến thắng Ấp Bắc khẳng định bước phát triển mới của nghệ thuật chỉ đạo tiến hành chiến tranh cách mạng và nghệ thuật quân sự Việt Nam, đánh dấu sự chuyển biến về chất của chiến tranh cách mạng và sự trưởng thành của lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam.

Thứ ba, Chiến thắng Ấp Bắc góp phần củng cố niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng, vào đường lối kháng chiến của Đảng; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta quyết tâm tiến lên để giành thắng lợi.

Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Ấp Bắc là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống lịch sử cách mạng của dân tộc, đặc biệt là những chiến thắng vĩ đại; qua đó, tiếp thêm sức mạnh, bồi

đắp niềm tin và lòng tự hào về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại; tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường của dân tộc ta; về ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trước mọi kẻ thù xâm lược; quyết tâm cao, nỗ lực lớn vượt qua mọi khó khăn, thách thức, xây dựng và phát triển đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

L.V

SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

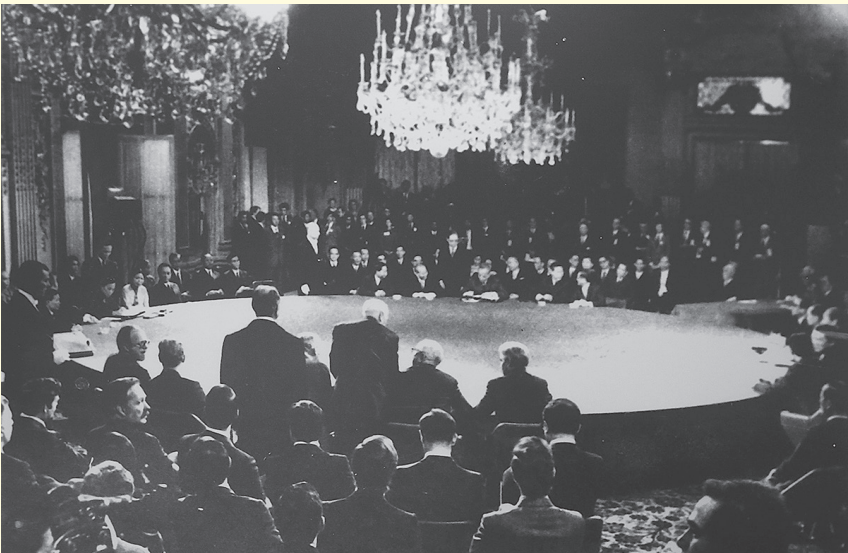
Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam

Mốc son thắng lợi trên mặt trận ngoại giao thời đại Hồ Chí Minh

THUỶ NGÀ

Hiệp định Paris là bước ngoặt lịch sử, là thắng lợi tổng hợp của cuộc đấu tranh trên các mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao; là mốc son trong trang sử vàng của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam; đánh dấu bước trưởng thành tốt bậc của nền ngoại giao cách mạng thời đại Hồ Chí Minh.

Trong thời gian khoảng 5 năm (từ 1968-1973): Hiệp định Paris đã trải qua 201 phiên họp công khai, 45 cuộc họp riêng cấp cao, 500 cuộc họp báo, 1.000 cuộc phỏng vấn và đã có hàng nghìn cuộc mít tinh chống chiến



Quang cảnh của buổi lễ ký Hiệp định Paris về Việt Nam tại Trung tâm Hội nghị quốc tế ở đại lộ Kleber, ngày 27.1.1973.

tranh, ủng hộ Việt Nam. Trong các phiên họp chung công khai cũng như các cuộc tiếp xúc riêng, phía Việt Nam tập trung mũi nhọn đấu tranh vào hai vấn đề mấu chốt nhất là đòi rút hết quân Mỹ và quân 5 nước thân Mỹ ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương khỏi miền Nam, đòi họ tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản và quyền tự quyết của Nhân dân miền Nam Việt Nam. Phía Mỹ đòi hai bên “cùng rút quân” và từ chối ký dự thảo Hiệp định do phía Việt Nam đưa ra (tháng 10/1972) để rồi mở cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B52 vào Hà Nội - Hải Phòng trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 với ý đồ buộc phía Việt Nam ký vào dự thảo Hiệp định do họ đưa ra.

Về phía ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta, song song với đấu tranh trên bàn đàm phán, các hoạt động tranh thủ dư luận quốc tế tại Hội nghị Paris làm cho Nhân dân thế giới hiểu rõ chính nghĩa sáng ngời của cuộc chiến tranh giải phóng và thiện chí hòa bình của Nhân dân Việt Nam; vạch trần những thủ đoạn, mưu đồ đen tối, tính chất phi nghĩa, tàn bạo của cuộc chiến tranh xâm lược của địch, đã góp phần quan trọng tạo nên phong trào Nhân dân thế giới rộng lớn chống Mỹ, ủng hộ Việt Nam.

Cuối cùng, ngày 22/01/1973 tại Trung tâm các Hội nghị quốc tế Clêbe, đúng 12 giờ 30 phút (giờ Pari) Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được Cố vấn đặc biệt Lê Đức Thọ và Kitxinhgiơ ký tắt. Ngày 27/01/1973, Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được ký chính thức giữa Bộ trưởng Ngoại giao các bên.

Trong hơn 35 năm đổi mới vừa qua, kế thừa và phát huy truyền thống đối ngoại vẻ vang của dân tộc, nhất là tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đặt nền móng cho nền ngoại giao thời đại Hồ Chí Minh, Đảng ta đã kế thừa và không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở vì hoà bình, hợp tác và phát triển, thực thi chính sách đối ngoại đa phương hoá, đa dạng hoá, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Đến Đại hội lần thứ XIII của Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã thống nhất rất cao về nhận thức và quyết tâm “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

Đến nay, chúng ta đã mở rộng và nâng tầm quan hệ ngoại giao với 189 nước trong tổng số 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, trong đó 3 nước có “quan hệ đặc biệt”, 17 nước “đối tác chiến lược” và 13 nước “đối tác toàn diện”. Trên bình diện đa phương, Việt Nam là thành viên tích cực và có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng, như Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, ASEM, WTO...

Đối ngoại Đảng, ngoại

giao nhà nước, đối ngoại Nhân dân và đối ngoại của các ngành, lĩnh vực, địa phương, doanh nghiệp ngày càng mở rộng, chủ động, tích cực và đi vào chiều sâu. Trong đó, Đảng ta đã có quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia, bao gồm khoảng 90 đảng cộng sản và công nhân quốc tế, các đảng cầm quyền và tham chính có vai trò quan trọng. Quốc hội có quan hệ với quốc hội, nghị viện của hơn 140 quốc gia và tham gia tích cực tại nhiều diễn đàn nghị viện quốc tế quan trọng.

Từ một nước có nền kinh tế kế hoạch tập trung, bị bao vây, cấm vận, đến nay nước ta đã trở thành một nước có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa liên kết kinh tế sâu rộng; đã ký 15 hiệp định thương mại tự do (FTA), quan hệ kinh tế - thương mại với 230 nước và vùng lãnh thổ; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đến nay đã đạt khoảng 600 tỉ USD, gấp khoảng 120 lần so với những năm đầu của thời kỳ đổi mới.

Tổ chức thành công nhiều hội nghị quốc tế lớn và hoàn thành nhiều trọng trách quốc tế quan trọng với tư cách Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch luân phiên ASEAN, chủ nhà Hội nghị cấp cao ASEM, Hội nghị thượng đỉnh APEC, Diễn đàn Kinh tế thế giới về ASEAN...; đã cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc ở Châu Phi.

Những cố gắng, kết quả và thành tích đạt được góp phần rất quan trọng vào thành tựu chung to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước như Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định, làm



cho “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Đối với tỉnh Lâm Đồng, thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới và Đề án số 01-ĐA/TW, ngày 03/3/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng đến năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 102-KH/TU, ngày 10/9/2019 thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 45-KH/TU, ngày 10/5/2022 triển khai thực hiện Đề án tổng thể về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý các hoạt động đối ngoại được thực hiện xuyên suốt, đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy và sự quản lý tập trung của UBND tỉnh; các hoạt động đối ngoại được triển khai thiết thực, hiệu quả, an toàn, trọng thị và tiết kiệm. Mở rộng hợp tác, hữu nghị quốc tế, tiếp tục phát huy và làm sâu sắc thêm mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với các địa phương: Bolykhamxay và Champasak (CHDCND Lào), Đông Flanders (Vương quốc Bỉ), Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA); duy trì mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với nhiều địa phương, tổ chức nước ngoài như: Vùng Occitanie (Cộng hòa Pháp), Thành phố Incheon, Guri, Đảo Jeju, Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc KOICA, Hiệp hội Kinh tế Văn hóa Hàn - Việt KOVECA,

Tập đoàn CJ (Hàn Quốc); Tỉnh Kochi (Nhật Bản)...

Trong năm 2022, tỉnh thu hút được 09 chương trình, dự án, phi dự án viện trợ phi Chính phủ từ các cá nhân, tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, với tổng vốn tài trợ khoảng 25,4 tỷ đồng; quản lý 35 tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trong đó, có 21 tổ chức đang triển khai 28 chương trình/dự án, với tổng vốn cam kết viện trợ trong năm 2022 là hơn 1,1 tỷ USD.

Phối hợp với các cơ quan Trung ương, các tổ chức quốc tế tổ chức Chương trình xúc

Việt Nam tại các nước trên thế giới và các địa phương trong cả nước tổ chức.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá về văn hóa các dân tộc Lâm Đồng thông qua việc tổ chức các lễ hội, sự kiện văn hóa, du lịch tại địa phương diễn ra trong năm. Hợp tác truyền thông sản xuất 09 phóng sự truyền hình quảng bá Thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”; phối hợp sản xuất, phát sóng 12 phóng sự và 3 tập ký sự quảng bá thông tin đối ngoại tỉnh Lâm Đồng trên Kênh truyền hình đối



Đồng chí Phạm S và lãnh đạo các sở, ngành tiếp đón đoàn công tác tỉnh Champasak, Lào đến tham dự Festival hoa Đà Lạt lần thứ IX - 2022.

tiến đầu tư, thương mại và du lịch; tham gia trưng bày và quảng bá tiềm năng thế mạnh về đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh thông qua các ấn phẩm, video clip... kết hợp lồng ghép giới thiệu các sản phẩm thương mại đặc trưng của tỉnh tại các triển lãm, hội nghị; mời gọi doanh nghiệp tham gia 24 hội nghị, hội thảo xúc tiến thương mại kết nối giao thương, cung cầu, xúc tiến xuất khẩu, chuyển đổi số,... do các Bộ, ngành, Tham tán thương mại

ngoại Văn hóa Việt (VTC10)...

Thế giới đang chuyển biến mau lẹ. Đất nước ta dù còn khó khăn, nhưng triển vọng tương lai rất xán lạn. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đồng lòng, quyết tâm cao nhất thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, quyết tâm xây dựng và phát triển một nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại và mang đậm bản sắc dân tộc - trường phái ngoại giao “Cây tre Việt Nam”.

T.N

HUỶNH TẤN PHÁT

nhà cách mạng, nhà văn hoá tiêu biểu

 THUY NGÀ (Tổng hợp)

Huỳnh Tấn Phát sinh ngày 15/02/1913 và lớn lên tại làng Châu Phú Hưng, tổng Hòa Quới, quận Bình Đại, tỉnh Mỹ Tho, nay là xã Châu Hưng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre - quê hương giàu truyền thống cách mạng.

Ngay từ nhỏ, chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, đồng bào sống trong cơ cực, lầm than dưới ách quân xâm lược; điều này đã hình thành trong Ông tình cảm yêu nước, thương dân, hoài bão lớn và khát vọng cháy bỏng đem tài năng và trí tuệ làm đẹp cuộc đời. Sau khi tốt nghiệp

khoa kiến trúc Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, Huỳnh Tấn Phát hành nghề kiến trúc sư và sớm nổi tiếng ở Sài Gòn, nhưng không quan tâm đến việc làm giàu mà tự nguyện gắn cuộc đời mình với sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Tháng 3/1945, đồng chí được kết nạp Đảng và tham gia khởi nghĩa cướp chính quyền ở Sài Gòn. Ngày 9/10/1945, kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát dẫn đầu Đoàn thanh niên Nam Bộ từ miền Nam ra gặp Bác Hồ và dự Đại hội Thanh niên toàn quốc tại Hà Nội. Đây là một trong những

sự kiện lớn lao trong cuộc đời ông. Sau Hội nghị Giơnevơ (1954), Huỳnh Tấn Phát được Đảng phân công hoạt động ở nội thành Sài Gòn.

Để quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta; dân tộc Việt Nam tiếp tục cuộc đấu tranh kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Hội nghị Trung ương 15 (1959), đã xác định con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là sử dụng bạo lực cách mạng. Đáp ứng yêu cầu lịch sử và nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân, trong không khí sục sôi cách mạng, ngày 20/12/1960, tại xã Tân Lập, huyện Châu Thành thuộc vùng giải phóng Tây Ninh, đại biểu các dân tộc, tôn giáo, các đảng phái yêu nước và các tầng lớp Nhân dân đã tổ chức hội nghị và quyết định thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Thời gian này, đồng chí đã tổ chức vận động các nhân sĩ, trí thức có uy tín bí mật ra vùng giải phóng tham gia mặt trận, tham gia phong trào “Truyền bá quốc ngữ”, phong trào “Cứu trợ nạn đói Bắc Kỳ”; là một trong những



Đồng chí Huỳnh Tấn Phát (thứ 2 từ phải sang) thăm Phá Tam Giang sau một trận bão lụt.



người tổ chức, cổ vũ, lãnh đạo phong trào “xếp bút nghiên lên đường tranh đấu” của thanh niên, học sinh, sinh viên miền Nam, phong trào “Thanh niên tiên phong”, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân vào cuộc đấu tranh yêu nước do Đảng lãnh đạo. Ngay cả khi bị bắt, bị giam trong Khám Lớn Sài Gòn, gia đình gặp nhiều khó khăn, Đồng chí vẫn kiên định lý tưởng, tuyệt đối tin tưởng cách mạng, biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng, tổ chức liên đoàn tù nhân, tổ chức lớp học, ra báo vận động tù nhân đấu tranh chống chế độ nhà tù tàn bạo, vận động tù nhân hướng về cuộc đấu tranh chính nghĩa của dân tộc.

Sau khi đất nước thống nhất, đồng chí Huỳnh Tấn Phát được Đảng và Nhân dân giao nhiều trọng trách về mặt nhà nước, đồng thời phụ trách công tác vận động quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tháng 2/1977, tại Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất toàn quốc, đồng chí được bầu làm Ủy viên Đoàn Chủ tịch và đã góp sức với Đảng đoàn, Ban Thư ký xây dựng Chỉ thị 17-CT/TW, ngày 18/4/1983 của Ban Bí thư.

Trên cương vị Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ II (tháng 5/1983) bầu, là người chỉ đạo trực tiếp các cấp Mặt trận triển khai Chỉ thị 17-CT/TW; Đồng chí đã đi khắp các tỉnh từ Nam chí Bắc để phổ biến, phân tích nội dung Chỉ thị và đề ra những biện pháp củng cố tổ chức mặt trận cơ sở. Với sự nỗ lực của Đồng chí và các thành viên

trong Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW góp phần nâng cao vai trò của Mặt trận, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong suốt những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược gian khổ, với bao nhiệm vụ nặng nề, nhưng đồng chí Huỳnh Tấn Phát vẫn dành thời gian hiểm hoi để thiết kế và chỉ đạo xây dựng nhiều công trình trong chiến khu, mà nổi bật là hội trường Đại hội thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng khu Sài Gòn-Gia Định, hội trường Đại hội Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam lần thứ I. Tuy các công trình được dựng hoàn toàn bằng tre, gỗ, nứa lá nhưng thiết kế rộng rãi, khang trang, đẹp để nằm ẩn mình kín đáo dưới vòm lá xanh của rừng già chiến khu, đã làm xúc động các đại biểu về dự Đại hội. Và nhiều phác thảo kiến trúc, quy hoạch các công trình dự định xây dựng tại Lộc Ninh, Thủ đô Chính phủ Cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam trong điều kiện chiến tranh ác liệt đã thể hiện tầm nhìn lạc quan, tin tưởng vào tương lai, khả năng sáng tạo tuyệt vời, tư duy thông tuệ của một kiến trúc sư tài năng, một nhà văn hóa lớn.

Huỳnh Tấn Phát đã đóng góp không nhỏ cho sự nghiệp xây dựng đất nước, xây dựng Thủ đô Hà Nội và nền kiến trúc Việt Nam. Đồng chí đã để lại những công trình, tác phẩm xuất sắc như: Bản quy hoạch Thủ đô Hà Nội năm 1981, Bảo tàng các Vua Hùng, Nhà hát Hòa Bình Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng bản thiết kế Bảo tàng Hồ Chí Minh 1979-1985 được tặng

Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 năm 1996. Ngoài ra, Đồng chí còn chỉ đạo và góp ý kiến nhiều dự án thiết kế quy hoạch các đô thị lớn trong cả nước như: Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh, Phan Thiết, Nha Trang, Vũng Tàu-Côn Đảo, Tây Ninh, Lạng Sơn. Nhiều công trình kiến trúc để lại như: Sân bay Nội Bài, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Cung thiếu nhi Hà Nội...

Hiện nay, toàn Đảng và toàn dân ta đang tích cực triển khai thực hiện Kết luận 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng,... Việc giới thiệu tấm gương về lòng trung thành đối với lý tưởng, phong cách làm việc, đạo đức cách mạng trong sáng của đồng chí Huỳnh Tấn Phát với Đảng và dân tộc sẽ góp phần vào việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức giác ngộ, lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta vào chủ nghĩa Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng do Đảng ta lãnh đạo.

Kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát, là dịp để chúng ta tri ân, khẳng định những công lao và đóng góp quan trọng của đồng chí Huỳnh Tấn Phát, bậc trí thức lớn của dân tộc, lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, Mặt trận trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

T.N

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ quan trọng mang tính sống còn của Đảng và Nhân dân ta. Vì vậy, mỗi người dân cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đồng thời chủ động phản bác lại những thông tin xuyên tạc, xấu độc của các thế lực thù địch phát tán trên mạng xã hội!

Trên môi trường internet hiện nay, bên cạnh các thông tin bổ ích, tích cực là những thông tin tiêu cực, độc hại không dễ kiểm soát, ngăn ngừa. Thực tế cho thấy, các đài VOA, BBC, RFI, RFA trước kia dùng sóng radio phát vào nước

ta nên phần nào bị hạn chế tiếp cận với người nghe, nhưng nay nhờ sử dụng kỹ thuật số nên khả năng chống phá tăng lên gấp nhiều lần. Chỉ cần một chiếc điện thoại thông minh livestream phát trực tiếp có thể truyền tải thông tin “xấu, bẩn, độc” đến hàng vạn người nghe, người xem trên khắp thế giới. Trên các trang thông tin tiếng Việt của VOA, BBC, RFI, RFA cũng như một số trang mạng YouTube, Twitter, Facebook của các tổ chức Việt Tân, Triều đại Việt, Tiếng dân, Hội anh em dân chủ... thường tổ chức những cuộc bàn tròn, đối luận, bình luận, hội luận, kể chuyện lịch sử mà các đối tượng thường

sử dụng những thông tin, sự kiện có thật, nhưng được sửa chữa và thêm thắt nhiều tình tiết nguy tạo, bóp méo rồi tung ra như một dạng thông tin chính thống. Những thủ đoạn kiểu này thường được thực hiện theo kịch bản dàn dựng công phu để khi tiếp cận, không chỉ người trẻ thiếu hiểu biết, người dân nhận thức hạn chế mà cả những người có học vấn cao, thậm chí một số ít cán bộ trung, cao cấp nghỉ hưu cũng có thể bị mắc lừa.

Và hơn ai hết, các tầng lớp Nhân dân là “tai mắt” của Đảng, chính quyền, đoàn thể trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các



VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN **trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

 **LINH KIỀU**



quan điểm sai trái, thù địch. Chỉ có người dân - những người luôn có mặt ở mọi nơi, mọi lúc, tiếp xúc với mọi đối tượng và sử dụng thường xuyên, đa dạng các phương tiện thông tin, truyền thông nên dễ dàng phát hiện, nhận diện được đối tượng, nội dung, phương thức chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

Hàng triệu người dân trong nước khi tiếp cận được các thông tin xấu, độc đã vô cùng phẫn nộ với các chiêu trò kích động, bịa đặt, bôi xấu, hạ bệ lãnh tụ, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng và Nhà nước. Bức xúc trước thực trạng đó, nhiều người dân đã dùng ngay chính những phương tiện cá nhân tự có và sử dụng các mạng xã hội Facebook, YouTube, Twitter, Zalo của mình để đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của những kênh “truyền thông bẩn” chủ yếu từ nước ngoài.

Các tầng lớp Nhân dân là chủ thể sáng tạo ra những nội dung, phương thức để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách hiệu quả. Ban đầu là hành động đơn lẻ của những cá nhân riêng lẻ. Sau một thời gian ngắn, vì cùng tư tưởng “chống giặc trên không gian mạng” nên những người dân dần liên kết với nhau một cách tự nguyện, từ tự phát trở thành tự giác, để phối hợp cùng đấu tranh, phản bác các kênh “truyền thông bẩn” và thông tin xấu độc. Họ thuộc nhiều thành phần, giai cấp, tầng lớp, lứa tuổi, trong đó có cán bộ, công chức, giáo viên, nhà văn, nhà báo, nhà khoa học, bộ đội nghỉ hưu, sinh viên trên khắp mọi miền đất nước và cả một bộ phận người Việt Nam yêu nước

đang sinh sống ở nước ngoài. Vì là trí tuệ tập thể, trí tuệ Nhân dân, nhiều người bằng trình độ lý luận, kinh nghiệm hiểu biết thực tiễn, kiến thức lịch sử phong phú vốn có đã phản bác các luận điệu xuyên tạc một cách kịp thời, thuyết phục. Cũng nhờ các cuộc đấu tranh “chống giặc trên không gian mạng” nên nhiều người dân đã tự bổ sung kiến thức cả về lý luận chính trị, lịch sử, văn hóa xã hội cho bản thân.

Các tầng lớp Nhân dân là “bức tường thành” vững chắc để ngăn chặn những quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, vào đội ngũ cán bộ, đảng viên và sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Nền tảng tư tưởng của Đảng là cơ sở lý luận khoa học để Đảng lãnh đạo đất nước, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân; đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà phục vụ. Do đó, mỗi người dân sẽ là một pháo đài kiên cố để bảo vệ và ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch.

Không ít luận điệu xuyên tạc bịa đặt, bóp méo, xét lại lịch sử của các nhóm phản động ở trong và ngoài nước vừa tung ra online ngay lập tức bị nhiều người dân phản bác bằng lý lẽ thông minh, lập luận sắc bén. Thật khâm phục thái độ làm việc nghiêm túc, khoa học của một cán bộ cao tuổi nghỉ hưu có thể trích dẫn ngay những câu nói của Bác Hồ về một vấn đề nào đó, Bác nói mấy lần, trong những hoàn cảnh nào, trích dẫn cụ thể, tên sách, tập, trang, dòng, cơ quan và năm xuất bản để phản bác thông tin xuyên tạc lãnh tụ. Một thanh niên, một cô giáo dạy trung học cơ sở, một

thương binh-cựu chiến binh, một cán bộ nghỉ hưu... đều đồng lòng góp sức, góp công, góp phần tham gia “bề gãy” các luận điệu xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước ta.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng khẳng định: “Tin ở dân, chăm lo cho dân, lấy dân làm gốc là một bài học lớn được rút ra từ chiều sâu lịch sử đất nước ta. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Bác Hồ và Đảng ta luôn nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của Nhân dân, ý nghĩa cực kỳ quan trọng của công tác dân vận, thường xuyên chăm lo xây dựng và củng cố mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân. Chính nhờ thế mà mặc dù với số lượng không đông, Đảng ta vẫn có đủ sức mạnh lãnh đạo cách mạng vượt qua mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù, dù đó là kẻ thù nguy hiểm và hung bạo nhất”.

Từ bao đời nay, “Lấy dân làm gốc” là quan điểm trị quốc chủ đạo của cha ông ta. Đảng ta dựa vào Nhân dân, tin tưởng vào lực lượng, trí tuệ của Nhân dân, thống nhất ý chí và hành động, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với tinh thần “một cây làm chẳng lên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao”, tạo thành “thế trận lòng dân”, “pháo đài vững chắc” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Từ đó khẳng định chúng ta chỉ có thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trước các thế lực thù địch, phản động khi chúng ta biết dựa vào và phát huy sức mạnh vô địch của quần chúng Nhân dân.

L.K

Thông tin thời sự trong nước, thế giới

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII - Kêu gọi thanh niên Việt Nam phát huy tinh thần tự tôn dân tộc

Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII nhiệm kỳ 2022 - 2027 đã diễn ra từ ngày 14-16/12 tại Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 981 đại biểu đại diện cho hơn 22 triệu đoàn viên, thanh niên trong cả nước.

Đại hội đã tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017-2022; xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2022 - 2027; bầu Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 144 đồng chí; bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đoàn và thông qua Điều lệ Đoàn sửa đổi, bổ sung.

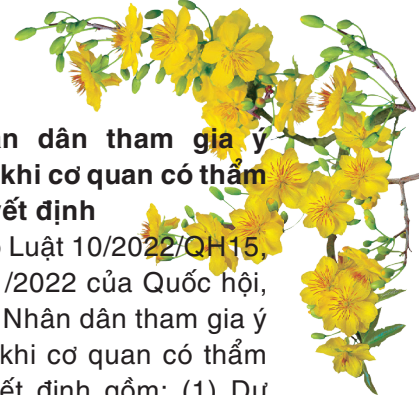
Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII xác định mục tiêu: Xây dựng



Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2022-2027.

thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; sức khỏe; văn hóa; kiến thức khoa học, công nghệ; kỹ năng sống, nghề nghiệp; ý chí lập thân, lập nghiệp; năng động, sáng tạo.

Phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, sáng tạo, trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong hội nhập quốc tế, chuyển đổi số quốc gia, góp phần hiện thực hoá mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Quan tâm, chăm lo các nhóm thanh thiếu nhi yếu thế về cơ hội phát triển.



Xây dựng Đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và hành động; nâng cao trách nhiệm phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng”.

Để thực hiện mục tiêu này, đại hội đã xác định cần kiên trì và tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi. Tiếp tục tập trung triển khai thường xuyên, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai 3 phong trào hành động cách mạng: “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” bảo đảm tính rộng khắp, tính định hướng, tính bền vững, hiệu quả, sáng tạo, trong đó, chú trọng lấy thanh niên là trung tâm, chủ thể của hoạt động.

Cùng 3 chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp, rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần, góp phần hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội bình đẳng trong học tập, rèn luyện, phát triển toàn diện, tập trung vào những nhu cầu thiết thân, chính đáng của thanh niên.

Đại hội đã đề ra 3 nhiệm vụ đột phá; 12 chỉ tiêu trọng tâm; 10 đề án trọng điểm và các nhiệm vụ quan trọng trong công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho thanh niên Việt Nam.

Đặc biệt, với niềm tự hào

được là đội dự bị tin cậy của Đảng, Đại hội khẳng định quyết tâm xây dựng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực sự vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và hành động, thường xuyên bổ sung nguồn sinh lực trẻ cho Đảng bằng đội ngũ đảng viên kết nạp từ đoàn viên và cán bộ trẻ có chất lượng giới thiệu cho Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị ở các cấp. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Với tinh thần “Khát vọng - Tiên phong - Đoàn kết - Bản lĩnh - Sáng tạo”, nhằm góp phần hiện thực hoá mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đại hội kêu gọi tất cả các cấp bộ Đoàn, toàn thể đoàn viên, thanh niên Việt Nam ở trong nước và ngoài nước nhận thức rõ sứ mệnh, trách nhiệm; phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần tự tôn dân tộc, giá trị văn hóa con người Việt Nam, lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ để khẩn trương triển khai ngay những nội dung đã được đại hội thông qua, tạo tâm thế chủ động cho một nhiệm kỳ mới với những thắng lợi mới.

Nhiệm kỳ mới đang tới với nhiều thời cơ thuận lợi, nhưng cũng không ít thách thức, khó khăn. Toàn Đoàn cần không ngừng đổi mới, sáng tạo, thi đua lập nhiều thành tích, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII, góp phần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Quy định những nội

dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

Theo Luật 10/2022/QH15, ngày 10/11/2022 của Quốc hội, 9 nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định gồm: (1) Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành nghề của cấp xã. (2) Dự thảo quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. (3) Chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân tái định canh, định cư đối với việc quyết định đầu tư công dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án. (4) Dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, ghép cụm dân cư. (5) Dự thảo quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan đến lợi ích cộng đồng, bao gồm quyết định ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có nội dung tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác có

ảnh hưởng đến cộng đồng. (6) Dự thảo nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, dự thảo nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn. (7) Dự thảo quy chế về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; dự thảo quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã, phường, thị trấn (nếu có). (8) Dự thảo quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền,

hòm thư góp ý, đường dây nóng (nếu có); đ) Thông qua Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; e) Thông qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã; g) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội được hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn, tổ dân phố; h) Tổ chức đối thoại, lấy ý kiến công dân là đối tượng thi hành đối với nội dung quy định tại điểm 8 nêu trên.



lợi ích của đối tượng thi hành là công dân trên địa bàn cấp xã. (9) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã thấy cần lấy ý kiến.

Hình thức lấy ý kiến Nhân dân bao gồm: a) Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với Nhân dân; b) Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư; c) Phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình; d) Thông qua

Tùy theo nội dung, tính chất, yêu cầu của việc lấy ý kiến Nhân dân, khả năng, điều kiện đáp ứng thực tế của địa phương và phù hợp với quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định lựa chọn một hoặc một số hình thức quy định nêu trên để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân. Trường hợp pháp luật có quy định về việc áp dụng hình thức, cách thức tổ chức cụ thể để lấy ý kiến của Nhân dân về nội dung nhất định thì việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tổng

hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của Nhân dân thực hiện theo quy định đó. Việc tổ chức đối thoại, lấy ý kiến công dân là đối tượng thi hành trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành: Trước khi ban hành quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của công dân là đối tượng thi hành, trừ quyết định hành chính có nội dung thuộc bí mật nhà nước và quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông tin và tạo điều kiện để công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính được biết và trình bày ý kiến nếu người đó có yêu cầu. Công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người đại diện trình bày ý kiến. Trường hợp quyết định hành chính áp dụng đối với nhiều đối tượng hoặc khi xét thấy cần thiết, thì Ủy ban nhân dân cấp xã có thể tổ chức cuộc họp đối thoại, lấy ý kiến trực tiếp của các công dân là đối tượng thi hành quyết định. Thành phần tham dự cuộc họp bao gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đại diện Ban Thanh tra nhân dân cấp xã và các công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính. Ý kiến của công dân là đối tượng thi hành, ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải được tổng hợp đầy đủ; nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của đối tượng thi hành được gửi đến các cơ quan, tổ



chức, cá nhân có liên quan và được lưu cùng hồ sơ trình ký ban hành quyết định hành chính. Người có thẩm quyền ra quyết định và chịu trách nhiệm về việc ban hành quyết định hành chính của mình.

Trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia ý kiến về các nội dung ở xã, phường, thị trấn: đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và mọi công dân cư trú trên địa bàn có trách nhiệm tích cực tham gia ý kiến về những nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống của cộng đồng dân cư để làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, của đất nước. Cá nhân, hộ gia đình có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham dự họp bàn, thảo luận, thể hiện ý kiến đối với các nội dung theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Công dân theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân trên địa bàn đối với những nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến và quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung này.

3. Một số kết quả công tác ngoại giao vaccine thời gian qua

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và Nghị quyết 30/2021/QH15 của Quốc hội về phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế đất nước, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quan trọng, trong đó có Nghị quyết 128-NQ/CP, ngày 11/10/2021 ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch



Lãnh đạo cấp cao Việt Nam tích cực tranh thủ vận động thực hiện ngoại giao vaccine trong các chuyến công du nước ngoài.

Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, việc triển khai công tác ngoại giao vaccine đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng, dưới sự chỉ đạo sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, sự tham gia trực tiếp của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, sự vào cuộc khẩn trương, đồng bộ của các bộ, ngành, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, sự ủng hộ, đồng lòng của doanh nghiệp và Nhân dân, chiến dịch ngoại giao vaccine đã được triển khai quyết liệt, thần tốc, thành công vượt kỳ vọng, được cộng đồng quốc tế và nhân dân ghi nhận và đánh giá cao. Đến ngày 29/11/2022, tổng số mũi tiêm tại Việt Nam là hơn 264 triệu mũi; tỉ lệ tiêm mũi 1, mũi 2 cho người từ 12 tuổi trở lên đã đạt xấp xỉ 100%; tỉ lệ tiêm mũi 3, mũi 4 cho người từ 18 tuổi

đa dạng hóa, là bạn tốt, đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới. (2) Sự lãnh đạo sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; cùng các quyết sách quan trọng của Nhà nước. (3) Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách quyết liệt, quyết đoán, trách nhiệm. (4) Sự tâm huyết, trách nhiệm của các đại sứ, trưởng đại diện, nhân viên các đại sứ quán, cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài..., thu thập mọi thông tin, kinh nghiệm... để chuyển về nước. (5) Sự chung tay, giúp đỡ chân thành, tận tình, tình cảm của bạn bè quốc tế và sự trách nhiệm, chân thành với cộng đồng quốc tế trong phòng chống dịch của Việt Nam. (6) Sự phối

hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện ngoại giao vaccine.

Ngoại giao vaccine thực sự là một “chiến dịch” ngoại giao đặc biệt, chưa có tiền lệ, để lại nhiều bài học giá trị cả về lý luận và thực tiễn, đó là: (1) Kiên định và nhất quán triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Trong quá trình triển khai, cần linh hoạt, sáng tạo, chủ động tiến công, kịp thời đưa ra các quyết định, biện pháp phù hợp trong từng hoàn cảnh, từng thời điểm, được bạn bè quốc tế ủng hộ. (2) Công tác vận động chính trị - ngoại giao Cấp cao có ý nghĩa quyết định. Các hoạt động điện đàm, trao đổi, gửi thư của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ có ý nghĩa quyết định để các nước, tổ chức quốc tế, tập đoàn sản xuất vaccine cam kết hỗ trợ ta. (3) Tận dụng hiệu quả và phát huy tối đa vị thế, uy tín đất nước, mạng lưới các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đối tác FTA và sự đan xen lợi ích của Việt Nam với các đối tác. (4) Phát huy truyền thống ngoại giao tâm công, tình cảm, chân thành, trách nhiệm và đoàn kết quốc tế. (5) Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chính sách là then chốt. Các Bộ, ngành liên quan đã theo dõi sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời đánh giá, cung cấp thông tin về tình hình phát triển và cách thức tiếp cận vaccine để tham mưu cho Đảng và Chính phủ. (6) Công tác tổ chức triển khai một cách đồng bộ, bài bản, quyết liệt là ưu tiên hàng đầu. Hình thành bộ máy phù hợp, có quy chế

làm việc, phân công nhiệm vụ rõ ràng. Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp giữa trong nước và ngoài nước, giữa Trung ương với các địa phương, trên cả kênh song phương và đa phương. nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, tinh thần “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, không ngừng rèn luyện bản lĩnh, năng lực, phẩm chất để đóng góp hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

WHO dự báo đại dịch chưa kết thúc và tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, virus có thể tiếp tục biến đổi và hiệu lực miễn dịch của vaccine suy giảm theo thời gian, khoảng một nửa dân số thế giới chưa được tiêm vaccine. Trong bối cảnh đó, thời gian tới, chúng ta không thể lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, tiếp tục nỗ lực chống dịch, ưu tiên kiểm soát dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác; tiếp tục thúc đẩy ngoại giao vaccine, chuẩn bị kinh phí để tiếp tục mua vaccine. Cùng với đó, phải tiếp tục đẩy mạnh tiêm chủng,

nhất là cho các đối tượng nguy cơ cao, các em học sinh và các đối tượng theo quy định của Bộ Y tế một cách an toàn, khoa học, hiệu quả. Đồng thời, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao để làm chủ công nghệ sản xuất vaccine. Bộ Ngoại giao tiếp tục phát huy kết quả đạt được, xây dựng chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị 15 của Ban Bí thư, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam bị thu hẹp do các biến động kinh tế thế giới.

4. Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam trong tình hình mới

Nguồn nhân lực luôn được xem là một yếu tố tạo nên sự thành công của mọi tổ chức, quốc gia. Đây là nguồn lực quan trọng nhất, quyết định năng suất, chất lượng, hiệu quả sử dụng các nguồn lực khác trong hệ thống các nguồn lực. Trong bối cảnh cạnh tranh kinh tế toàn cầu, tất cả các nước đều coi



Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những yếu tố quyết định sự phát nhanh, bền vững đất nước.



nguồn nhân lực là công cụ quan trọng nhất để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đặc biệt, trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc trang bị những kỹ năng số cho người lao động là một trong những điều quan trọng, có vai trò quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực.

Kỹ năng số bao gồm các kỹ năng, khả năng, kiến thức và thói quen làm việc cho phép con người tiếp cận và sử dụng công nghệ số. Đây là một trong những yếu tố quan trọng đối với người lao động trong bối cảnh các hình thái công việc và tính chất công việc không ngừng thay đổi.

Đối với Việt Nam, phát triển nguồn nhân lực được xác định là một trong những khâu đột phá chiến lược trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Việt Nam đang có lợi thế với lực lượng lao động dồi dào (với khoảng trên 50 triệu người) và cơ cấu lao động trẻ. Tuy nhiên, nhân lực còn yếu về chất lượng, thiếu hụt lao động có tay nghề cao, chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động và hội nhập. Trên thực tế, sự bùng nổ ứng dụng công nghệ số, thiết bị thông minh và xu hướng ứng dụng robot vào sản xuất kinh doanh trong những năm gần đây đang đặt ra thách thức đối với thị trường lao động với trình độ kỹ năng còn nhiều hạn chế như Việt Nam. Nguồn lao động dồi dào, giá rẻ không còn là yếu tố tạo nên lợi thế cạnh tranh và thu hút đầu tư nước ngoài như trước.

Theo thống kê tại Việt Nam, 68% công việc hiện đòi hỏi kiến thức với những kỹ năng số cơ bản; trong đó 1/5 công việc cần các kỹ năng số đặc biệt chuyên sâu. Báo cáo “Thực

trạng và nhu cầu kỹ năng của lao động trong các ngành công nghiệp chế biến chế tạo tại các doanh nghiệp FDI ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2023” (ILSSA & MPG, năm 2021), khảo sát 200 doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cho thấy, mức độ đáp ứng các kỹ năng số của người lao động trong các doanh nghiệp FDI chủ yếu mới ở mức trung bình và thấp.

Đặc biệt, ở cấp độ cao hơn trong một số lĩnh vực đặc thù của ứng dụng công nghệ 4.0, mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ năng số của người lao động còn hạn chế. Theo kết quả khảo sát doanh nghiệp của Viện Khoa học lao động và Xã hội năm 2021 (ILSSA), hầu hết người sử dụng lao động cho rằng người lao động mới đáp ứng ở mức trung bình và thấp/rất thấp trong các lĩnh vực phân tích dữ liệu (83,25%); bảo mật dữ liệu/bảo mật truyền thông (86%); lĩnh vực ứng dụng các hệ thống hỗ trợ (83,3%); ứng dụng phần mềm cộng tác (84,5%); ứng dụng các kỹ năng phi kỹ thuật như tư duy hệ thống và hiểu quy trình (74,1%). Điều này cho thấy còn tồn tại một khoảng cách lớn giữa năng lực số của người lao động so với kỳ vọng của người sử dụng lao động.

Hiện nay, dưới tác động kép của đại dịch và kỷ nguyên số, thế giới việc làm tại Việt Nam trong tương lai sẽ chứng kiến những thay đổi lớn liên quan đến người lao động, địa điểm và cách thức làm việc. Nhiều công việc truyền thống sẽ dần biến mất hoặc bị thay thế, trong khi một số vị trí mới sẽ ra đời. Với những xu hướng đó, Ngân hàng Thế giới ước tính, nếu tỷ lệ lao động kỹ năng cao tại Việt

Nam vẫn quá thấp và không đủ để đáp ứng với tốc độ phát triển của chuyển đổi số, thì đến năm 2045 Việt Nam sẽ bị mất đi khoảng 2 triệu việc làm.

Giai đoạn 2021 - 2030 là giai đoạn phát triển mới mang tính bứt phá của Việt Nam, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra với tốc độ nhanh, phát triển nền kinh tế số, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hơn. Bối cảnh này cũng đặt ra những yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Theo đó, con người cần phát triển đồng bộ về “tâm lực - trí lực - kỹ lực - thể lực - cuộc sống hạnh phúc”, làm chủ một số công nghệ mới, tạo nền tảng để khoa học - công nghệ thực sự trở thành động lực then chốt, tạo bứt phá về năng suất lao động, chuyển đổi mô hình tăng trưởng sang phát triển theo chiều sâu, đảm bảo cho đất nước phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

Trước những tác động của chuyển đổi số, thị trường lao động trong nước sẽ cần những giải pháp toàn diện từ tất cả các bên liên quan để hướng tới nâng cao chất lượng tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực trong tình hình mới. Do đó, người lao động phải thay đổi phương thức làm việc để có thể thích nghi và nắm bắt cơ hội; doanh nghiệp phải thay đổi cách vận hành truyền thống để phù hợp với một xã hội được chuyển đổi số; Chính phủ phải có những quyết sách linh hoạt, kịp thời và số hóa hình thức quản lý. Bên cạnh đó cũng cần áp dụng công nghệ, số hóa trong việc kết nối cung cầu lao động; tăng cường hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm

của các trung tâm dịch vụ việc làm trên cả nước; ưu tiên nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động đáp ứng yêu cầu mới...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI GẦN ĐÂY

1. Năm 2022 lạm phát cao và những nỗ lực kiểm soát kinh tế thế giới

Theo hãng AP, kinh tế toàn cầu trong năm 2022 ghi nhận mức tăng trưởng chậm chạp và đây không phải là tín hiệu tốt.

Lạm phát tăng mạnh

Các chuyên gia cho rằng, tín hiệu kinh tế toàn cầu năm 2022 được nhìn nhận giống như những năm 1970 - 1980 khi lạm phát gia tăng. Mỹ và các đồng minh châu Âu đã trải qua thời điểm áp lực leo thang, đặc biệt trong quan hệ với Nga. Một bức tranh kinh tế thế giới ảm đạm khiến người dân toàn cầu cảm thấy hụt hẫng và lo lắng.

Trước đó, các nhà hoạch định chính sách tại Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) từng nhận định những tín hiệu kinh tế sẽ trở nên lạc quan trong năm 2022. Và ngay cả các chuyên gia Mỹ

cũng từng nghĩ rằng sau 2 năm đối phó với đại dịch, nền kinh tế Mỹ có thể trở lại bình thường giống với trước Covid-19. Trong khi đó, các chuyên gia kinh tế Mỹ từng kỳ vọng lạm phát tiêu dùng sẽ đạt khoảng 2,6% vào cuối năm 2022 so với cách đây 12 tháng. Chỉ số cao hơn một chút so với mục tiêu là 2% hàng năm và không có gì đáng ngại. Tuy nhiên, quá trình hồi phục kinh tế đã đón đầu tín hiệu lạm phát cao ngay từ đầu năm 2021.

Các quan chức của FED đã đánh giá thấp các tín hiệu như thúc đẩy tăng lương cho người dân, gia tăng các khoản viện trợ liên bang, thiếu hụt nguồn cung và chi tiêu mạnh tay của người tiêu dùng sau thời gian dồn nén. Tất nhiên, họ đã không thể lường trước được leo thang căng thẳng gia tăng giữa Nga và Ukraine từ tháng 2 năm nay, làm đảo lộn thương mại năng lượng và nông sản thế giới cùng với đó là đẩy giá dầu, khí đốt tự nhiên và ngũ cốc tăng mạnh.

Lạm phát tại Mỹ, một vấn đề cần phải suy nghĩ lại trong nhiều thập kỷ - đã bùng phát trở lại trong năm nay, đạt đỉnh

cao chưa từng thấy kể từ đầu những năm 1980. Giá cả phi mã đã ảnh hưởng đến mức lương được điều chỉnh theo lạm phát của người Mỹ mặc dù mức tăng lương được đánh giá là cao đối với nhiều người. Đa số người tiêu dùng đều bày tỏ sự khó khăn khi mua sắm. Giá tiêu dùng tăng vọt khiến FED phải mạnh tay tăng lãi suất nhằm ngăn nền kinh tế lớn nhất thế giới vào suy thoái.

Nỗ lực kiểm soát kinh tế

Và vấn đề không phải chỉ riêng Mỹ, lạm phát đã ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia trên thế giới. Quỹ Tiền tệ quốc tế dự kiến lạm phát trên khắp thế giới sẽ đạt 8,8% trong năm nay, tỷ lệ cao nhất kể từ năm 1996. Châu Âu đặc biệt bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi cú sốc năng lượng. Giá tiêu dùng cũng tăng đáng kể tại nhiều nơi khiến sức chi tiêu của người tiêu dùng bị thu hẹp. Tuy nhiên, khi năm 2022 sắp kết thúc, liệu các biện pháp giải cứu kinh tế có thể nới lỏng áp lực kinh tế trong năm nay?

Các chuyên gia cho rằng khả năng này chỉ có thể xảy ra trong bối cảnh lạm phát ở châu Âu và Mỹ có tín hiệu giảm xuống.

“Chúng ta đã trải qua thời điểm lạm phát đạt đỉnh nhưng tình hình được dự báo sẽ tốt hơn khi tỷ lệ lạm phát giảm xuống trong 12-18 tháng tới”, ông Mark Zandi, nhà kinh tế trưởng tại Moody's Analytics cho biết.

Hiện tại, giá cả cao tiếp tục gây khó khăn cho người tiêu dùng. Đặc biệt với người lao động Mỹ, tiền lương theo giờ đã được điều chỉnh theo lạm phát giảm 1,7% vào tháng 11 so với năm ngoái. Đây là tháng thứ 20 liên tiếp tỷ lệ này đã giảm so với cùng kỳ năm ngoái. Và mặc dù





lạm phát tại Mỹ đã giảm trong tháng 11 - tháng thứ năm liên tiếp nhưng giá lương thực vẫn tiếp tục tăng. So với 12 tháng trước, giá cà phê đã tăng 15%, bánh mì tăng 16%, rau đông lạnh tăng 18%, trái cây đóng hộp tăng 21% và trứng tăng 49%.

Các doanh nghiệp cả lớn và nhỏ đang rất khó khăn để kiểm soát mức chi phí cao hơn. Ông Wayne Shumar, người sở hữu Nhà hàng gia đình Pepperronnies ở Brownsville, bang Pennsylvania bày tỏ sự tức giận với diễn biến lạm phát khi giá cả nguyên liệu như rau diếp và cà chua đã tăng gấp đôi trong 6 tháng. Để giảm chi phí, ông Shumar phải sử dụng tới 4 nhà cung cấp thực phẩm để giá không bị dồn vào mức cao nhất.

Sự tái xuất bất ngờ và không mong muốn của lạm phát vào năm 2022 không phải là bước ngoặt lớn duy nhất mà nền kinh tế phải đối mặt kể từ đầu năm 2020. Đầu tiên, đại dịch Covid-19 đã khiến hoạt động kinh tế bị đình trệ đột ngột khi các doanh nghiệp đóng cửa hoặc giảm giờ làm và người tiêu dùng bắt buộc phải ở nhà để bảo vệ sức khỏe.

Ở Mỹ, mức suy giảm kinh tế đã diễn ra với tốc độ kỷ lục hàng năm, lên tới 30% từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020. Người sử dụng lao động đã sa thải 22 triệu việc làm vào tháng 3 -4/2020. Trước diễn biến này, FED và các ngân hàng trung ương khác đã cắt giảm lãi suất trong khi chính phủ các nước đã đưa ra các biện pháp kích thích kinh tế khổng lồ thông qua các chương trình chi tiêu.

Kết quả là một sự phục hồi đáng kinh ngạc. Với sự hậu thuẫn của chính phủ, người tiêu

dùng, đặc biệt là ở Mỹ đã vùng tiền mua đồ nội thất, thiết bị gia dụng, thiết bị tập thể dục, trò chơi điện tử và các hàng hóa sản xuất khác. Sự bùng nổ chi tiêu đột ngột gây ra tình trạng thiếu hụt hàng hóa, giao hàng bị trì hoãn và giá cao hơn. Các công ty thậm chí phải tuyển lại các vị trí việc làm mà họ đã sa thải vào đầu năm 2020 nhưng vẫn không đủ đáp ứng các đơn đặt hàng của khách hàng. Nhiều doanh nghiệp phải tăng lương đột ngột để cố gắng thu hút và giữ chân công nhân.

Giá tiêu dùng bắt đầu tăng vào mùa xuân năm 2021. Chủ tịch FED Jerome Powell cho

(Trung Quốc) đã làm gián đoạn quá trình sản xuất chất bán dẫn. Cúm gia cầm đã khiến một số lượng lớn gia cầm chết. Những yếu tố đó kết hợp với nhau đã khiến lạm phát tăng đều đặn lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ vào năm 2022.

2. Một số diễn biến trên thị trường dầu mỏ thế giới

Ngày 05/12/2022, Liên minh châu Âu (EU), Australia và Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) bắt đầu áp giá trần đối với dầu thô Nga nhập khẩu bằng đường biển ở mức 60 USD/thùng. Quyết định này đã vấp phải sự cảnh báo từ Nga và làm dấy lên lo ngại làm trầm



ràng lạm phát cao hơn có khả năng là “nhất thời” và sẽ giảm bớt khi tình trạng tắc nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu được tháo gỡ. Tuy nhiên, từ tháng này qua tháng khác, những cú sốc nguồn cung vẫn không thể giảm bớt. Ví dụ như tình trạng thời tiết lạnh khiến băng đông cứng bất ngờ ở bang Texas, Mỹ và làm tê liệt hoạt động sản xuất hóa dầu. Một con tàu container khổng lồ bị mắc kẹt ở kênh đào Suez và cắt đứt giao thương giữa châu Á và châu Âu. Hạn hán ở Đài Loan

trọng thêm cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu.

Quyết định áp trần giá dầu Nga được nhìn nhận là một bằng chứng quan trọng cho thấy quyết tâm không suy giảm của liên minh phương Tây trong việc làm suy yếu Nga sau xung đột ở Ukraine. Mức giá 60 USD/thùng, không chênh lệch quá nhiều so với giá dầu Urals mà Nga đang bán hiện nay, được cho là một sự thận trọng, nhằm hướng tới cả hai mục tiêu: làm suy giảm ngành năng lượng từ đó giảm

ngân sách nhà nước Nga trong thời gian tới, vốn tính toán dựa trên giả định giá dầu ở mức 70 USD/thùng vào năm 2023 và tránh cho thị trường quốc tế bị tác động mạnh. Việc áp trần giá dầu cũng sẽ giúp giải quyết lạm phát và giữ ổn định chi phí năng lượng. Nga là một trong những nhà cung cấp dầu hàng đầu thế giới. Năm 2021, Nga xuất khẩu 8,23 triệu thùng/ngày, chiếm 12,3% lượng dầu bán ra thị trường quốc tế. Nếu như nguồn cung từ Nga bất ngờ sụt giảm, thị trường năng lượng thế giới vốn đang căng thẳng sẽ có thể ngày càng nghiêm trọng hơn.

Cơ chế mới sẽ có hiệu lực từ ngày 05/12/2022. Các công ty muốn tiếp cận dịch vụ bảo hiểm, vận chuyển, vay vốn của phương Tây khi mua dầu Nga sẽ phải trả bằng hoặc dưới mức trần. Theo các nguồn tin, mức giá trần sẽ được xem xét 2 tháng một lần, với cơ chế điều chỉnh được áp dụng để giữ mức trần giá thấp hơn ít nhất 5% so với mức chuẩn của Cơ quan Năng lượng Quốc tế. Mọi thay đổi về giá trần sẽ phải có sự đồng thuận tuyệt đối của 27 nước EU và tiếp đó là G7. Đồng thời, mỗi lần thay đổi cần có 90 ngày ân hạn để đảm bảo không có tàu nào trên biển mang theo dầu thô Nga ở mức giá không đúng với thay đổi mới. Tuy nhiên, quyết định này của phương Tây cũng vấp phải sự hoài nghi về tính hiệu quả ngay từ nội bộ khối EU. Ngày 08/12/2022, Đại sứ của 6 nước gồm: Đức, Hà Lan, Áo, Đan Mạch, Estonia và Luxembourg đã bày tỏ lo ngại, đồng thời nhấn mạnh “mức giá trần không thể bị hạ thấp hơn nữa hoặc bị thay thế”. Sáu quốc gia trên hoài nghi về việc áp giá trần khí đốt của

Nga, do lo ngại việc này sẽ gây rối loạn thị trường năng lượng của châu Âu và khiến EU khó khăn hơn trong việc mua nhiên liệu nếu các nhà cung cấp khí đốt chuyển sang bán ở những nơi không bị áp giá trần.

Trước tuyên bố từ phương Tây, Nga tuyên bố không chấp nhận mức giá trần nói trên và sẽ không bán dầu với mức giá hạn chế như vậy, ngay cả khi phải cắt giảm sản lượng. Đồng thời, lên tiếng cảnh báo về việc lựa chọn các biện pháp đáp trả. Theo đó, Nga có thể sẽ quy định cấm hoàn toàn việc bán dầu thô cho các quốc gia áp giá trần và ủng hộ mức giá trần. Ngoài ra, Nga dự định cấm xuất khẩu dầu đối với các hợp đồng có chứa các điều khoản liên quan đến cơ chế giới hạn giá dầu, bất kể quốc gia nào đóng vai trò là người nhận hàng. Một biện pháp khác là biện pháp áp “giá biểu thị”. Nga sẽ thiết lập mức chiết khấu tối đa dầu Urals so với các loại dầu tiêu chuẩn quốc tế dầu Brent. Các hợp đồng tiềm năng sẽ không được ký kết nếu mức chiết khấu tăng lên. Điều này có nghĩa là các hãng dầu Nga sẽ không được phép giảm giá quá mức này khi bán cho khách hàng. Mức chiết khấu trên sẽ thường xuyên được đánh giá lại dựa trên tình hình thị trường năng lượng toàn cầu.

Nga cho rằng, gián đoạn hoạt động xuất khẩu và cảnh báo cắt giảm sản lượng sẽ gây ra tình trạng hỗn loạn mới trên thị trường dầu mỏ toàn cầu, đến mức các nền kinh tế phương Tây sẽ phải chịu một áp lực mới và không thể duy trì đoàn kết chống Nga. Điều này còn dựa trên kết quả từ cuộc họp ngày 04/12/2022, Tổ chức các nước

xuất khẩu dầu lửa và các đối tác (OPEC+) cho biết vẫn tiếp tục thực hiện kế hoạch cắt giảm sản lượng 2 triệu thùng/ngày như đã định. Như vậy, nguồn tin về việc OPEC+ sẽ tăng sản lượng để bù đắp khả năng sụt giảm sản lượng của Nga đã không thành hiện thực. Bên cạnh đó, bối cảnh nhu cầu năng lượng có xu hướng tăng cao khi mùa đông đang bước vào những tháng cao điểm và Trung Quốc có thể gia tăng hoạt động sản xuất trở lại khi quyết định nới lỏng các biện pháp kiểm soát dịch Covid-19. Nhu cầu năng lượng tăng cao trong khi nguồn cung khan hiếm sẽ không loại trừ việc EU và thế giới sẽ phải tiếp tục đối diện với cuộc khủng hoảng năng lượng kéo dài.

3. Kết quả chuyến thăm Hàn Quốc của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc

Đất nước Hàn Quốc đã dành cho Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và đoàn đại biểu Việt Nam sự đón tiếp trang trọng, nồng ấm, chân tình. Kết quả chuyến thăm của Chủ tịch nước thành công trên mọi phương diện.

Rạng sáng 7/12, chuyên cơ chở Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và đoàn cấp cao Việt Nam đã về đến Hà Nội, kết thúc thành công chuyến thăm cấp Nhà nước tới Hàn Quốc theo lời mời của Tổng thống Yoon Suk Yeol.

Chuyến thăm diễn ra vào dịp kỷ niệm 30 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc. Đây là chuyến thăm cấp cao nhất của lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta tới Hàn Quốc sau khi Tổng thống Yoon Suk Yeol nhậm chức. Chủ tịch nước



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng thống Yoon Suk Yeol tại lễ đón.

Nguyễn Xuân Phúc là lãnh đạo nước ngoài đầu tiên Tổng thống Yoon Seok Yeol đón tiếp theo nghi lễ cấp Nhà nước.

Đất nước Hàn Quốc, nhất là Tổng thống Yoon Seok Yeol đã dành cho Chủ tịch nước và đoàn sự đón tiếp trang trọng nhưng cũng rất nồng ấm, chân tình. Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn cho biết, Tổng thống Yoon Seok rất coi trọng chuyến thăm, nhiều lần nhấn mạnh “Chủ tịch nước là quốc khách đầu tiên”.

Các nhà lãnh đạo Hàn Quốc đều đánh giá chuyến thăm có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề triển khai sâu rộng hơn nữa quan hệ hợp tác trên cả bình diện song phương và đa phương.

Kết quả nổi bật nhất của chuyến thăm là Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng thống Yoon Suk Yeol tuyên bố nâng cấp quan hệ hai nước lên Đối tác chiến lược toàn diện và ra Tuyên bố chung Việt Nam - Hàn Quốc. Việc nâng cấp quan hệ lên mức Đối tác chiến lược toàn diện là dấu mốc lịch sử,

mở ra một thời kỳ phát triển mới, mạnh mẽ và thực chất hơn nữa cho quan hệ hai nước.

Bên cạnh đó, trong chuyến thăm, hai bên cũng đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về các phương hướng lớn và biện pháp cụ thể để đưa quan hệ phát triển theo đúng tinh thần của khuôn khổ quan hệ mới.

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam-Hàn Quốc với sự tham dự của hơn 500 đại diện từ các doanh nghiệp hai nước; tiếp gần 30 lãnh đạo các tập đoàn, các ngân hàng và tổ chức tài chính, nhà đầu tư hàng đầu của Hàn Quốc.

Phó Thủ tướng thường trực Phạm Bình Minh và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương đã có các cuộc gặp, tiếp xúc với các đối tác, trao đổi về các lĩnh vực hợp tác cụ thể.

Trong chuyến thăm, dưới sự chứng kiến của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Tổng thống Yoon Suk Yeol và lãnh đạo Chính phủ, bộ, ngành hai bên, các cơ

quan, doanh nghiệp hai bên đã ký kết 24 văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp hai nước, trong đó có 16 thỏa thuận hợp tác, cam kết giao ước, đề xuất đầu tư mới và mở rộng với giá trị ước tính khoảng 15 tỷ USD.

Nói về nội hàm của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn cho biết, trải qua chặng đường 30 năm, quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc đã có những tiến triển vượt bậc, tin cậy chính trị ngày càng được tăng cường, hợp tác trên các lĩnh vực ngày càng thực chất, đi vào chiều sâu và hiểu biết, giao lưu hữu nghị giữa Nhân dân hai nước ngày càng sâu sắc.

Những thành tựu to lớn đó cũng như quyết tâm làm sâu sắc hơn nữa sự hợp tác là cơ sở quan trọng để hai bên đã quyết định nâng cấp quan hệ hai nước lên mức “Đối tác chiến lược toàn diện”.

Quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện có thể hiểu là hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc sẽ được tăng cường, mở rộng toàn diện tất cả các lĩnh vực.

Đặc biệt, các mặt hợp tác đó sẽ đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới.

Bộ trưởng nhấn mạnh, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư sẽ tiếp tục là nền tảng và động lực của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc. Hai bên quyết tâm mở rộng và làm sâu sắc hợp tác kinh tế thương mại. Trước mắt, thực hiện các biện pháp nâng kim ngạch thương mại song phương lên 100 tỷ USD vào năm 2023 và hướng tới mục tiêu 150 tỷ USD vào năm 2030...

Việc nâng cấp quan hệ lên mức Đối tác chiến lược toàn diện sẽ là động lực giúp củng cố hơn nữa tin cậy chính trị, làm sâu sắc hơn nữa sự hiểu biết lẫn nhau, tạo cơ sở và môi trường thuận lợi để thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, đặc biệt là hợp tác kinh tế.

“Với những thành tựu quan trọng đạt được trong 30 năm qua, sự quan tâm, nỗ lực của cả hai dân tộc, tôi tin tưởng rằng quan hệ, hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc sẽ ngày càng phát triển rực rỡ trên tất cả các lĩnh vực, mang lại lợi ích cho nhân dân hai nước; góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển thịnh vượng của khu vực và toàn cầu”, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn nhấn mạnh.

Nội dung nổi bật của chuyến thăm là thúc đẩy giao lưu Nhân dân - xã hội, Bộ trưởng Ngoại giao nhận định, đây là nội dung trọng tâm và cũng là quan tâm và ưu tiên của lãnh đạo hai nước.

Quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước bắt nguồn từ hàng trăm năm trước, khi dòng họ Lý Việt Nam sang định cư tại Hàn Quốc, hay những giao lưu thân tình giữa phái đoàn sứ thần Phùng Khắc Khoan của Đại Việt và đoàn sứ thần Lý Túy Quang của Triều Tiên và đặc biệt được thúc đẩy nhộn nhịp từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1992.

Sau 30 năm, sự gắn kết giữa nhân dân hai nước chặt chẽ hơn bao giờ hết. Hai nước có hơn 1.000 chuyến bay qua lại trong một tháng, gần 5 triệu người dân qua lại thăm nhau, hơn 70 cặp địa phương thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác, khoảng 250 nghìn người dân hai nước ở tại đất nước của nhau, đặc biệt là

có 6 vạn cặp dâu rể Việt Nam và Hàn Quốc.

Những nét văn hóa đặc trưng của nước này như nem, áo dài, phở của Việt Nam, kim chi, Kpop, Hanbok của Hàn Quốc đã trở thành điều thân quen với người dân của nước kia. Giao lưu nhân dân không chỉ tăng cường hiểu biết giữa cá nhân từng người dân mà còn giúp tăng cường hiểu biết giữa hai dân tộc về mọi mặt.

Lãnh đạo hai nước đã nhấn mạnh cần thúc đẩy hơn nữa giao lưu giữa hai nước, coi đó là yếu tố quan trọng thúc đẩy quan hệ, tình hữu nghị Việt - Hàn.

Ngay khi đặt chân đến Hàn Quốc, Chủ tịch nước

người Việt Nam tại Hàn Quốc nêu cao truyền thống tương thân, tương ái, đoàn kết yêu thương hỗ trợ nhau, phát huy vai trò gắn kết hai dân tộc. Các hội đoàn hữu nghị cần tăng cường hơn nữa sứ mệnh làm cầu nối, hỗ trợ giao lưu giữa tổ chức đoàn thể, địa phương, nhân dân hai nước nhộn nhịp hơn, thực chất hơn, tương xứng với khuôn khổ Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

Các doanh nghiệp hai nước cũng không chỉ là những hạt nhân tích cực thúc đẩy hợp tác kinh tế, mà còn góp phần tăng cường giao lưu, hiểu biết lẫn nhau giữa doanh nghiệp, đoàn thể, địa phương, mang lại



Lễ ký kết văn kiện hợp tác hai nước.

Nguyễn Xuân Phúc đã gặp gỡ với đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Hàn Quốc và các tổ chức hữu nghị như Hội Hữu nghị Hàn Quốc - Việt Nam, Hội giao lưu văn hóa Hàn - Việt, dòng họ Lý Hoa Sơn của Việt Nam tại Hàn Quốc.

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đề nghị cộng đồng

lợi ích thiết thực cho người dân. Họ chính là những đối tượng quan trọng mà Chính phủ hai nước quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn thời gian tới.

“Chuyến thăm không chỉ thành công về mặt chính trị mà có ý nghĩa rất sâu sắc về nhân văn - xã hội, đáp ứng được mong mỏi của người dân và doanh



ngành hai nước. Đây cũng là dấu mốc và là động lực quan trọng thúc đẩy quan hệ hợp tác Việt Nam- Hàn Quốc ngày càng đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững”, Bộ trưởng khẳng định.

4. Kết quả chuyến công tác châu Âu của Thủ tướng Phạm Minh Chính

Chuyến thăm chính thức Luxembourg, Hà Lan, Bỉ và tham dự Hội nghị Cấp cao kỷ niệm 45 năm quan hệ ASEAN-EU của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính từ ngày 9-15/12.

Chuyến công tác của Thủ tướng đã đạt được những kết quả ấn tượng, góp phần nâng cao hơn nữa hình ảnh, vị thế và uy tín của Việt Nam với thế giới.

Các lãnh đạo cấp cao của 3 nước Luxembourg, Hà Lan, Bỉ đã chào đón Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức bằng sự đón tiếp trọng thị và những tình cảm nồng ấm, chân tình nhất trong những ngày đông giá rét ở châu Âu. Một trong những điểm chung nổi bật trong quan hệ của Việt Nam với Luxembourg, Hà Lan và Bỉ là hai bên sẽ kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao vào năm 2023. Và 3 nước đều là những đối tác hàng đầu của Việt Nam tại châu Âu về thương mại, đầu tư.

Với Luxembourg, đây là chuyến thăm đầu tiên của lãnh đạo cấp cao Việt Nam sau 20 năm. Dù rất bận rộn với công việc đất nước, nhưng sau lễ đón trọng thể và hội đàm thành công, Thủ tướng Xavier Bettel đã có một đề nghị bất ngờ, không nằm trong kế hoạch ban đầu, đó là mời Thủ tướng Phạm Minh Chính đi dạo phố, thăm Bảo tàng Lịch sử, thành cổ



Thủ tướng Phạm Minh Chính hội kiến Chủ tịch Thượng viện Vương quốc Bỉ Stephanie D'hose.

Luxembourg và đích thân giới thiệu về quá trình hình thành, quy hoạch, xây dựng và phát triển thành phố Luxembourg. Còn Đại công tước Luxembourg thì cho biết, Luxembourg đã rất chủ động, tích cực thúc đẩy chuyến thăm quan trọng của Thủ tướng Phạm Minh Chính và ông đã cắt ngắn lịch trình công tác nước ngoài một ngày để kịp về đón Thủ tướng. Cuộc hội kiến giữa Thủ tướng và Đại công tước đã kéo dài hơn nhiều so với dự kiến, với nhiều nội dung quan trọng, thiết thực và thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đại công tước với Việt Nam.

Trong không khí hữu nghị, chân tình, trách nhiệm và cởi mở, tại các cuộc hội đàm, hội kiến, Thủ tướng Phạm Minh Chính và các nhà lãnh đạo Luxembourg, Hà Lan, Bỉ đều nhất trí tăng cường, củng cố quan hệ, mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực thế mạnh của mỗi nước và phù hợp với nhu cầu phát triển của Việt Nam. Với Luxembourg, đó là việc kết nối tiếp cận với nguồn vốn đầu tư và tài chính với điều kiện ưu đãi, nhất là tài chính

xanh, thông qua việc sớm thiết lập Đối tác chiến lược về tài chính xanh. Với Hà Lan và Bỉ là đẩy mạnh hợp tác về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, thành lập các trung tâm công nghệ cao như Trung tâm đổi mới sáng tạo Brainport của Hà Lan. Đồng thời, đẩy mạnh kết nối về logistics, cảng biển; thu hút đầu tư chất lượng cao của ba nước vào hạ tầng chiến lược; tăng cường hợp tác với ba nước về quản lý nước, ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao hay dược phẩm.

Trong khuôn khổ các chuyến thăm, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chủ trì 3 diễn đàn doanh nghiệp, gặp và làm việc với lãnh đạo các vùng cùng hơn 100 tập đoàn, doanh nghiệp lớn của châu Âu và thế giới, trong đó có tập đoàn doanh thu một năm đạt gần 60 tỷ USD. Tại các cuộc làm việc, không chỉ phân tích, làm rõ những yếu tố nền tảng, mục tiêu, định hướng phát triển đất nước, Thủ tướng đã dành thời gian trả lời, giải đáp tất cả

các câu hỏi, đề xuất, kiến nghị của từng doanh nghiệp và nhấn mạnh, nếu còn băn khoăn thì Thủ tướng sẵn sàng trả lời tiếp. Một điểm chung là cộng đồng doanh nghiệp 3 nước đều bày tỏ ấn tượng về những thành tựu phát triển kinh tế của Việt Nam sau đại dịch, đánh giá Việt Nam là một trong những nền kinh tế phát triển năng động nhất, nhiều tiềm năng nhất khu vực trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn. Lãnh đạo các tập đoàn đều mong muốn hợp tác, mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam. Một trong những thông điệp quan trọng, xuyên suốt được Thủ tướng nhiều lần nhấn mạnh trong chuyến công tác, đó là: Việt Nam cam kết tạo dựng môi trường đầu tư thông thoáng, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí, hoàn thiện pháp lý phù hợp với tình hình, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, ổn định chính sách để các doanh nghiệp đầu tư có hiệu quả, nhưng phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp, người dân và trên tinh thần “lợi ích thì hài hòa, rủi ro và khó khăn thì chia sẻ”.

Một trong những mục

tiêu và điểm nhấn trong chuyến công tác của Thủ tướng là thúc đẩy hợp tác quốc tế, kêu gọi đầu tư trong các lĩnh vực mới nổi như đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, công nghệ cao, hạ tầng chiến lược... Thủ tướng đã có nhiều cuộc thăm, làm việc với các cơ sở kinh tế, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo hàng đầu của châu Âu và thế giới, như Trung tâm Công nghệ cao IMEC của Bỉ, Trung tâm Công nghệ Brainport, Trung tâm Nhà vườn thế giới, mô hình cảng Rotterdam của Hà Lan, Sở Giao dịch chứng khoán Luxembourg - hiện đang niêm yết một nửa trái phiếu xanh trên thế giới.

Tại Hội nghị Cấp cao kỷ niệm 45 năm quan hệ ASEAN-EU, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã phát biểu đề cao ý nghĩa đặc biệt của Hội nghị và chia sẻ về một số định hướng. Trong đó, hai bên cần kiên trì với mục tiêu, đổi mới tư duy, hành động kiên quyết, thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược, hợp tác cân bằng, bình đẳng, hài hòa lợi ích, chia sẻ rủi ro. Nhấn mạnh cần có cách tiếp cận toàn cầu, toàn dân khi ứng phó các thách

thứ, Thủ tướng nhắc lại cam kết mạnh mẽ của Việt Nam về thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển xanh và bền vững. Thủ tướng đề nghị EU hỗ trợ tối đa Việt Nam thiết lập quan hệ Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng của Nhóm G7, đồng thời chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, công nghệ mới xanh, sạch và rẻ, tham gia sâu rộng hợp tác đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Lãnh đạo các nước và các đối tác đều đánh giá cao, bày tỏ ấn tượng với quyết tâm, nỗ lực của Việt Nam, khẳng định sẽ đồng hành và hỗ trợ Việt Nam một cách thực chất, hiệu quả, cùng có lợi.

Trong các cuộc gặp Chủ tịch Hội đồng châu Âu, Chủ tịch Ủy ban châu Âu và Tổng thống, Thủ tướng của nhiều nước châu Âu, Thủ tướng Phạm Minh Chính đều nghị EU và các nước sớm gỡ bỏ “thẻ vàng” với thủy sản Việt Nam, sớm phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam-EU và tạo điều kiện hơn nữa cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam tiếp cận tốt hơn thị trường EU. Đồng thời, luôn đề nghị lãnh đạo các nước tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt hội nhập thành công. Đặc biệt, tại Hội nghị Thượng đỉnh kinh doanh ASEAN-EU, Thủ tướng đã đưa ra 5 thông điệp quan trọng, như trong vấn đề ứng phó với BĐKH, Thủ tướng đề nghị: các nước phát triển phải giúp đỡ các nước đang phát triển về tài chính, nhân lực, công nghệ, quản trị và thể chế, bảo đảm công bằng, công lý với các nước nghèo nhưng phải gánh vác trách nhiệm như các nước phát triển trong chuyển đổi năng lượng.

Một trong những quan tâm



Thủ tướng Phạm Minh Chính dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Bỉ.



đặc biệt của Thủ tướng Phạm Minh Chính trong chuyến công tác châu Âu là dành thời gian gặp gỡ kiều bào. Thủ tướng khẳng định quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Đảng, Nhà nước ta coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận máu thịt, không thể tách rời của dân tộc. Đảng, Nhà nước ta không có mục tiêu nào khác là nhân dân được ấm no, hạnh phúc, mọi chính sách hướng tới người dân trong nước như thế nào thì cũng hướng tới kiều bào như thế. Thủ tướng đề nghị các đại sứ quán, cơ quan đại diện ngoại giao “phải coi bà con như người nhà mình, giải quyết công việc cho bà con như công việc của nhà mình”. Thủ tướng cũng đã chia sẻ quan điểm trước câu hỏi “nên về nước hay ở lại nước sở tại” của các du học sinh.

Chuyến công tác kéo dài 8 ngày dự Hội nghị cấp cao ASEAN-EU và thăm ba nước Luxembourg, Bỉ, Hà Lan của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã góp phần đưa quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước châu Âu từ chủ yếu là viện trợ, hỗ trợ Việt Nam xóa đói giảm nghèo trước đây sang giai đoạn hợp tác bình đẳng, hai bên cùng có lợi, cùng thắng. Với những kết quả đạt được mang tính toàn diện, chiến lược với nhiều nội dung cụ thể, thiết thực, chuyến công tác của Thủ tướng đã thành công rất tốt đẹp về mọi mặt, tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò ngày càng quan trọng của đất nước trên trường quốc tế, khẳng định Việt Nam tự tin phục hồi nhanh, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển bền vững, tiếp tục xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ ngày càng cao gắn với tích cực, chủ động

hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

5. Triển lãm quốc phòng quốc tế tại Việt Nam năm 2022

Sáng ngày 08/12/2022, lễ khai mạc Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 chính thức diễn ra tại khu vực sân bay Gia Lâm (Hà Nội) với sự tham gia của 30 quốc gia trên thế giới. Đây là lần đầu tiên Việt Nam tổ chức sự kiện này.

Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong công tác đối ngoại quốc phòng năm 2022. Triển lãm có sự tham gia của hơn 170 đơn vị, doanh nghiệp đến từ 30 quốc gia trên thế giới trong khu vực ASEAN, châu Á, châu Âu, châu Mỹ tham gia trưng bày các phương tiện chiến đấu, giải pháp công nghệ, vũ khí, trang bị sử dụng cho lực lượng hải quân, lục quân, phòng không - không quân, tác chiến không gian mạng và các trang thiết bị hậu cần, kỹ thuật. Triển

lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 được đánh giá là cơ hội tốt để các nhà hoạch định chính sách về quốc phòng, các doanh nghiệp công nghiệp quốc phòng, an ninh gặp gỡ, trao đổi, phát triển hợp tác hướng tới một thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển thịnh vượng. Lần đầu tiên, các đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc phòng các nước, các doanh nghiệp quốc phòng và khách tham quan biết đến hình ảnh về công nghiệp quốc phòng Việt Nam có đủ năng lực làm chủ công nghệ và sản xuất được các sản phẩm quân sự có tính năng ngang tầm thế giới.

Phát biểu tại Lễ khai mạc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, cùng với xu thế hội nhập đang diễn ra mạnh mẽ, sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, hợp tác quốc phòng giữa Việt Nam với các nước trên thế giới luôn được Đảng, Nhà nước Việt Nam quan tâm, duy trì, thúc đẩy và phát triển với mục đích đẩy mạnh hội nhập quốc



Khu trưng bày ngoài trời giới thiệu một số vũ khí, trang bị của Quân đội nhân dân Việt Nam tại triển lãm.

tế, tăng cường đối ngoại quốc phòng, tăng cường lòng tin giữa Việt Nam và các nước trên thế giới. Đồng thời, khẳng định đây là biểu tượng cho lòng tin, mối quan hệ hữu nghị, hợp tác và phát triển, là tình cảm đầy ý nghĩa của bạn bè quốc tế dành cho đất nước, con người và Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng. Cùng với đó, Việt Nam luôn thể hiện sự chân thành, trách nhiệm với bạn bè quốc tế. Hợp tác công nghiệp quốc phòng và Triển lãm Quốc phòng quốc tế năm 2022 mở ra các cơ hội hợp tác, cùng tìm hiểu, nghiên cứu xu hướng phát triển trang bị, kỹ thuật công nghiệp quốc phòng, an ninh trên thế giới; đa dạng hóa các kênh mua sắm, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ của nước ngoài vào sản xuất, trang bị khí tài, hậu cần đáp ứng cho lực lượng vũ trang các nước để phục vụ nhu cầu bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân trước những thách thức an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống.

Các hãng tin Reuters (Anh), nationalinterest.org (Mỹ) và Nikkei (Nhật Bản) dẫn lời giới chức và nhà phân tích cho rằng sự kiện lần này cho thấy Việt Nam đang hướng đến sự thay đổi lớn trong quốc phòng và đây là “bước chuyển hướng” cần thiết trong bối cảnh khu vực, quốc tế hiện nay.

6. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

6.1. Kết quả bầu cử tại Malaysia: Sau cuộc tổng tuyển cử lần thứ 15 của Malaysia tổ chức ngày 19/11/2022, nội các gồm 28 thành viên của tân Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim đã có buổi họp đầu tiên vào ngày 05/12/2022, đánh dấu



Lãnh đạo đối lập Anwar Ibrahim (phải) và cựu Thủ tướng Muhyiddin Yassin họp báo vào sáng 20.11.

trang sử mới trên chính trường Malaysia với việc lần đầu tiên có một chính phủ thống nhất và bao trùm, đa chủng tộc, đa tôn giáo và gồm đại diện của tất cả các đảng trong liên minh cầm quyền. Nội các mới được kỳ vọng sẽ có nhiều thay đổi trong cả đường lối đối nội, đối ngoại, vượt qua những thách thức hiện nay. Trong bài phát biểu sau khi tuyên thệ nhậm chức vào ngày 24/11/2022, Thủ tướng Anwar Ibrahim cam kết hàn gắn đất nước chia rẽ sắc tộc, chống tham nhũng và hồi phục một nền kinh

tế đang vật lộn với tình trạng giá cả sinh hoạt leo thang. Đồng thời, khẳng định ưu tiên hàng đầu của chính phủ là tăng cường quan hệ song phương, thương mại, đầu tư và văn hóa với Trung Quốc, nước láng giềng quan trọng của Malaysia, cũng như đánh giá cao vai trò của “người bạn láng giềng” Indonesia, Thái Lan và Singapore.

6.2. Trung Quốc công bố kế hoạch 10 điểm tối ưu hóa phản ứng chống dịch Covid-19: Trung Quốc vừa tiếp tục điều chỉnh và tối ưu hóa phản



Người dân xét nghiệm Covid-19 tại Thượng Hải hôm 7/12.



ứng chống dịch Covid-19 qua việc ban hành 10 biện pháp mới, bao gồm việc cho phép người mang mầm bệnh không triệu chứng và bệnh nhân có triệu chứng nhẹ cùng những người đáp ứng các yêu cầu nhất định được cách ly tại nhà. Giới chức y tế cấp cao Trung Quốc nhấn mạnh, động thái này không báo hiệu việc nới lỏng hoàn toàn các biện pháp chống dịch, mà đó là sự cân nhắc toàn diện dựa trên kinh nghiệm đã tích lũy được để đối phó với các đặc điểm mới của virus SARS-COV-2. Cụ thể bao gồm giảm tần suất xét nghiệm axit nucleic, loại bỏ việc kiểm tra kết quả axit nucleic âm tính và các yêu cầu về mã sức khỏe khi đến những nơi công cộng, ngoại trừ những địa điểm được chỉ định, đồng thời bãi bỏ các yêu cầu về kiểm tra Covid-19 và mã sức khỏe đối với việc đi lại giữa các khu vực trong nước. 10 biện pháp mới trên là những bước đi quan trọng để hướng tới các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát Covid-19 một cách chính xác và khoa học hơn, vì sự phổ biến của biến thể Omicron và các biến thể phụ của nó khiến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trước đây trở nên quá tốn kém và cuối cùng không mang lại hiệu quả.

7. Kết quả và tác động của Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

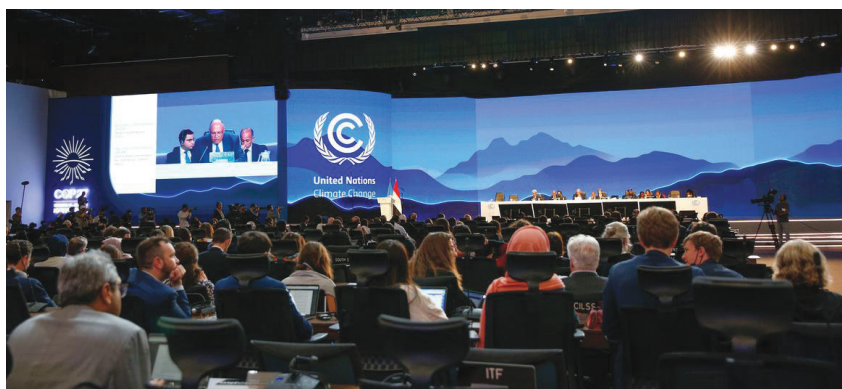
Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc (LHQ) về biến đổi khí hậu (COP-27) diễn ra từ ngày 06 - 20/11/2022 tại Nam Sinai, Ai Cập đã thông qua Thỏa thuận khí hậu tổng quát.

Diễn ra trong lúc thế giới chứng kiến nhiều thay đổi lớn, tác động tới cuộc chiến chống biến đổi khí hậu toàn cầu, Hội nghị COP-27 được kỳ vọng sẽ giải quyết các vấn đề then chốt của thế giới nhằm chống biến đổi khí hậu. Khoảng 40.000 đại biểu, trong đó có gần 100 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu các chính phủ trên thế giới tham dự. Các chủ đề được thảo luận tại Hội nghị COP-27 gồm: phát triển hydro xanh, vấn đề nước và an ninh lương thực, chuyển đổi năng lượng, các cộng đồng dễ bị tổn thương.

Kết thúc Hội nghị, các bên đã nhất trí thông qua Thỏa thuận khí hậu tổng quát. Trong đó, COP-27 đã có bước tiến lịch sử khi đạt thỏa thuận về quỹ “tổn

sách và đối tượng thụ hưởng cụ thể của quỹ sẽ chỉ được thảo luận chi tiết hơn trong kỳ COP-28 tại Dubai dự kiến tổ chức vào tháng 11/2023.

Thỏa thuận khí hậu tổng quát của COP-27 bao quát một loạt nỗ lực lớn của thế giới nhằm hạn chế mức tăng nhiệt độ của Trái đất ở mức 1,5 độ C so với thời kỳ tiền công nghiệp. Ngoài ra, thỏa thuận cũng lần đầu tiên đề cập tới năng lượng tái tạo; đồng thời nhắc lại những kêu gọi trước đây về tăng cường nỗ lực hướng tới giảm dần điện than và loại bỏ trợ cấp nhiên liệu hóa thạch. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, thỏa thuận này không đi xa hơn so với thỏa thuận đã đạt được tại Hội nghị COP26 tại Glasgow (Anh) năm 2021. Các



Hội nghị COP27 tại Sharm El-Sheikh, Ai Cập.

thất và thiệt hại”. Đây là điều đã nhiều lần được đề xuất, song chưa được thông qua kể từ khi kỳ COP đầu tiên vào năm 1995. Các đại biểu, truyền thông quốc tế ca ngợi bước đột phá trong việc thành lập quỹ với tư cách là “công lý khí hậu”, vì mục đích của quỹ là giúp các quốc gia dễ bị tổn thương đối phó với bão, lũ lụt và các thảm họa khác do lượng khí thải carbon lớn từ các quốc gia phát triển gây ra. Tuy nhiên, các nước đóng góp ngân

nhà khoa học cho rằng, giới hạn mức tăng nhiệt của Trái Đất ở 1,5 độ C là “hành lang an toàn” trước các tác động mang tính thảm họa do biến đổi khí hậu. Song, thế giới đang đi chệch hướng trong thực hiện mục tiêu này và đang tiến tới mức tăng nhiệt 2,5 độ C, căn cứ vào những cam kết và kế hoạch khí hậu hiện nay.

Phát biểu về Thỏa thuận khí hậu tổng quát được thông qua tại COP-27, Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio

Guterres cho rằng, Hội nghị đã chưa thể thúc đẩy việc giảm mạnh khẩn cấp khí thải gây hiệu ứng nhà kính, vấn đề cần thiết để ứng phó với tình trạng nóng lên trên toàn cầu.

Trong khuôn khổ COP-27, đoàn Việt Nam tái khẳng định cam kết đưa mức phát thải ròng về 0 vào năm 2050, đồng thời nghiên cứu triển khai thị trường carbon và chuyển đổi năng lượng. Theo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, tại COP-27, đoàn Việt Nam thực hiện 3 nhiệm vụ: Thứ nhất, Việt Nam cùng với các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu bàn thảo để đưa các cam kết và cơ chế đã được thỏa thuận đi vào thực hiện trên thực tế. Thứ hai, tiếp nối COP-26, Việt Nam sẽ tiên phong đi đầu trong chuyển đổi năng lượng, cùng với chuyển đổi xanh và chuyển đổi số. Thứ ba, Việt Nam sẽ triển khai nhiều hoạt động song phương với các tổ chức quốc tế đa phương, các doanh nghiệp liên quan chuyển đổi năng lượng, tiếp xúc các thể chế tài chính lớn như Ngân hàng Thế giới và các tổ chức khác.

8. Một số kết quả Hội nghị Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 29

Hội nghị các nhà Lãnh đạo kinh tế Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) lần thứ 29 với chủ đề “Mở - Kết nối - Cân bằng”. đã diễn ra sau 2 năm gián đoạn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Các nhà lãnh đạo 21 nền kinh tế thành viên APEC đã trực tiếp thảo luận và thống nhất các giải pháp thúc đẩy thương mại và đầu tư, phục hồi tăng



Được thành lập để thúc đẩy hội nhập kinh tế, APEC tập hợp 21 nền kinh tế chiếm 38% dân số toàn cầu, 62% GDP và 48% thương mại thế giới.

trưởng và tăng trưởng bao trùm.

Hội nghị Cấp cao APEC lần thứ 29 diễn ra trong bối cảnh thế giới và khu vực đối mặt với những thách thức chưa từng có: Kinh tế thế giới còn gặp khó khăn, xung đột và bất ổn chính trị gia tăng, cạnh tranh nước lớn phức tạp, các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt... Trong bối cảnh đó, Hội nghị Cấp cao APEC lần thứ 29 đã đạt được những kết quả nổi bật trên các phương diện: Thứ nhất, khẳng định APEC tiếp tục là Diễn đàn hợp tác kinh tế hàng đầu khu vực, các nhà Lãnh đạo Cấp cao của 21 nền kinh tế đã thông qua Tuyên bố chung, trong đó tái khẳng định cam kết lâu dài đối với thúc đẩy tăng trưởng mạnh, cân bằng, an toàn, bền vững và bao trùm. Thứ hai, những vấn đề chiến lược, có ý nghĩa then chốt đối với sự phát triển của châu Á - Thái Bình Dương trong giai đoạn mới gồm: bảo đảm dòng chảy tự do của thương mại và đầu tư khu vực; kết nối toàn diện giữa các nền kinh tế, cả về hạ tầng cứng, hạ tầng mềm, hạ tầng số

và kết nối con người; chuyển đổi thành công sang mô hình tăng trưởng cân bằng, bền vững và bao trùm. Trong đó, đáng chú ý là sự đồng thuận về yêu cầu có cách tiếp cận mới, cân bằng toàn diện hơn. Hợp tác APEC phải vượt ra ngoài các vấn đề thương mại, đầu tư truyền thống, hướng đến sự cân bằng, bao trùm. Thứ ba, mở rộng kết nối APEC với các đối tác và các diễn đàn khu vực khác. Đây là lần đầu tiên một lãnh đạo châu Âu và Trung Đông tham dự Hội nghị APEC. Thứ tư, sự tham gia đồng đẳng và tích cực của cộng đồng doanh nghiệp cho thấy có sự gắn kết, kết nối rất chặt chẽ trong chương trình nghị sự và nội dung thảo luận ở cả kênh chính phủ và kênh doanh nghiệp.

Là thành viên tích cực của APEC, Việt Nam đã chủ động chia sẻ quan điểm, kinh nghiệm và đề xuất hướng đi để hợp tác APEC đóng góp hiệu quả hơn vào giải quyết các thách thức chung của khu vực, vì lợi ích chung của tất cả thành viên. Phát biểu tại Hội nghị, Chủ tịch



nước Nguyễn Xuân Phúc đề nghị APEC tập trung bảo đảm môi trường thương mại và đầu tư mở, minh bạch, không phân biệt đối xử; gắn kết thương mại, đầu tư với các Mục tiêu phát triển bền vững 2030; thúc đẩy các dự án năng lượng sạch, cơ sở hạ tầng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, nông nghiệp thông minh; huy động nguồn lực cho chuyển đổi số. Trong phiên thảo luận về “tăng trưởng bền vững, bao trùm và cân bằng,” Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc nhận định châu Á - Thái Bình Dương bước sang giai đoạn phát triển mới, APEC cần đi đầu thúc đẩy mô hình tăng trưởng cân bằng, bao trùm và bền vững, hỗ trợ các nền kinh tế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số thành công.

Những đề xuất của Việt Nam đã nhận được sự hưởng ứng, đánh giá cao của các nước và được thể hiện trong văn kiện bởi có tính đến lợi ích của tất cả các thành phần trong xã hội, các nền kinh tế, cũng như cân bằng giữa lợi ích ngắn hạn và dài hạn. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khác biệt quan điểm giữa các thành viên ngày càng sâu sắc, Việt Nam đã khẳng định cùng các thành viên chủ động tạo thêm kênh trao đổi để thu hẹp khác biệt, tìm kiếm tiếng nói chung, duy trì đồng thuận.

9. Thúc đẩy quan hệ hợp tác Trung Quốc - Saudi Arabia

Ngày 08/12/2022, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã tiến hành chuyến công du Saudi Arabia để tham dự Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc-Arab. Với một lịch trình dày đặc các sự kiện quan trọng cùng 35 thỏa thuận đầu tư trị giá gần 30 tỷ

USD được ký kết, chuyến thăm không chỉ thúc đẩy quan hệ hai nước mà còn là cơ hội nâng tầm ảnh hưởng của Bắc Kinh tại khu vực.

Chuyến thăm lần này diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc đang nỗ lực củng cố nền kinh tế trước những tác động của đại dịch Covid-19 và Saudi Arabia tiếp tục đa dạng hóa các liên minh kinh tế và chính trị phù hợp với kế hoạch “Tầm nhìn 2030” của quốc gia Trung Đông này.

Điểm nhấn của chuyến thăm là việc Saudi Arabia và Trung Quốc ký kết 35 thỏa thuận hợp tác đầu tư trị giá gần 30 tỷ USD thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau trước sự chứng kiến của Thái tử Saudi Arabia Mohammed bin Salman Al Saud và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. Các thỏa thuận hợp tác bao trùm một loạt lĩnh vực, gồm: năng lượng xanh, công nghệ và dịch vụ đám mây, giao thông vận tải, logistics, y tế, xây dựng, chế tạo, hóa dầu, phát triển nhà. Với việc ký kết các thỏa thuận này, hai nước mong muốn thúc đẩy sự liên kết giữa Tầm nhìn 2030 của Saudi

Arabia và Sáng kiến “Vành đai và Con đường” của Trung Quốc.

Trong cuộc gặp giữa Thái tử Mohammed bin Salman và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, hai bên nhất trí thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Trung Quốc khẳng định: Trung Quốc sẽ hợp tác với Saudi Arabia để đạt được sự thịnh vượng chung, đẩy mạnh hợp tác thiết thực trên mọi lĩnh vực, tăng cường liên lạc và phối hợp trong các vấn đề khu vực và quốc tế, cũng như đạt được tiến bộ lớn hơn nữa trong quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Trung Quốc - Saudi Arabia. Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đề nghị hai nước tăng cường liên lạc và phối hợp về chính sách năng lượng, mở rộng quy mô thương mại dầu thô, tăng cường hợp tác thăm dò và phát triển dầu khí, đồng thời thực hiện Dự án Tổ hợp Ethylene Gulei Trung Quốc - Saudi Arabia và các dự án hợp tác năng lượng quy mô lớn khác. Thái tử Mohammed bin Salman khẳng định, Saudi Arabia là đối tác chiến lược toàn diện của Trung Quốc tại Trung



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình (giữa) đến Riyadh, Saudi Arabia ngày 7/12.

Đồng, mong muốn đẩy mạnh hợp tác với Trung Quốc để tăng cường hỗ trợ lẫn nhau và nâng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện lên một tầm cao mới.

Thời gian qua, Trung Quốc coi việc phát triển quan hệ với Saudi Arabia là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc. Quan hệ kinh tế thương mại và đầu tư giữa Saudi Arabia và Trung Quốc trong 20 năm qua rất chặt chẽ, tổng đầu tư của Trung Quốc vào Saudi Arabia lên tới 106,5 tỷ USD. Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Saudi Arabia. Saudi Arabia và 19 quốc gia Arab cũng đã ký kết trở thành một phần trong đại chiến lược “Vành đai và Con đường” (BRI) của Trung Quốc.

Giới chuyên gia đánh giá, việc chọn Saudi Arabia cho chuyến công du nước ngoài của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình phản ánh tầm quan trọng của đối tác then chốt của Trung Quốc. Chuyến thăm sẽ góp phần nâng cao tốc độ hợp tác kinh tế và đầu tư giữa hai nước, mang lại nhiều lợi ích cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư Trung Quốc. Saudi Arabia sẽ trở thành trung tâm khu vực của các nhà máy Trung Quốc nhờ có vị trí chiến lược nằm giữa ba lục địa Á-Phi-Âu. Trong khi đó, diễn ra ở thời điểm quan hệ đồng minh Mỹ -Saudi Arabia có nhiều căng thẳng, và sự hiện diện của Mỹ ở Trung Đông đang giảm dần, chuyến thăm cũng được coi là cơ hội có lợi để nâng tầm ảnh hưởng của Trung Quốc ở khu vực.

Trên thực tế, không phải đến bây giờ, Trung Quốc mới đặt nhiều sự quan tâm đến khu vực Trung Đông địa chiến lược, mà trong đó Saudi Arabia là

quốc gia hàng đầu. Trung Quốc luôn duy trì mức độ quan tâm chiến lược cao đối với khu vực Trung Đông nói chung và Saudi Arabia nói riêng, nhưng trong vài thập kỷ qua Trung Quốc dường như không có nhiều cơ hội để biến mối quan tâm này thành hiện thực. Do vậy, chuyến thăm của ông Tập Cận Bình phản ánh mong muốn của nhà lãnh đạo Trung Quốc nhằm củng cố mối quan hệ song phương, phát huy tiềm năng hợp tác chính trị, kinh tế cùng lợi ích.

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định số 24/2022/QĐ-TTg, ngày 29/11/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Quyết định này quy định việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình tư thực, dân lập (bao gồm nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thực); trường mẫu giáo, mầm non SOS; trường tiểu học tư thực, trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thực trong đó có cấp tiểu học, trường có cấp tiểu học Hermann Gmeiner trong hệ thống Làng trẻ em SOS Việt Nam được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19

(cơ sở giáo dục ngoài công lập).

Đối tượng được hỗ trợ là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập, bao gồm: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, tổ trưởng, tổ phó, quản lý chuyên môn; chủ cơ sở, chủ nhóm lớp, chủ nhóm trẻ có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non, Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thực tham gia công tác quản lý chuyên môn hoặc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên).

Điều kiện được hỗ trợ: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách khi bảo đảm các điều kiện sau: Là người đang làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập trước khi cơ sở phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; chưa được hưởng chính sách hỗ trợ đối với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về



một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 68/NQ-CP) do không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; có xác nhận làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập ít nhất hết năm học 2021 - 2022 theo kế hoạch năm học của địa phương, bao gồm cơ sở giáo dục ngoài công lập đã làm việc trước đây hoặc cơ sở giáo dục ngoài công lập khác trong trường hợp cơ sở giáo dục ngoài công lập trước đây làm việc không hoạt động trở lại.

Mức hỗ trợ một lần mức 3.700.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được hưởng chính sách của địa phương hỗ trợ đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP. Hỗ trợ một lần mức 2.200.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được hưởng chính sách của địa phương theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP. UBND cấp xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đến hết ngày 31/12/2022.

2. Nghị định 97/2022/NĐ-CP quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Nghị định này quy định chính sách đối với người lao động dôi dư trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (gồm: công ty mẹ của tập

đoàn kinh tế nhà nước; công ty mẹ của tổng công ty nhà nước; công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con; công ty độc lập) khi thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (sau đây gọi chung là doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại), bao gồm: Cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp; chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; giải thể, phá sản.

Đối tượng áp dụng: Người lao động dôi dư trong doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại quy định tại Điều 1 Nghị định này, bao gồm: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này trước ngày 21/4/1998 (thời điểm thực hiện Chỉ thị số 20/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước), tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm; làm việc ở doanh nghiệp thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm và không được giao khoán đất, giao khoán rừng; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này trước ngày 26/4/2002 (thời điểm Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11/4/2002 của Chính phủ về chính sách đối với

lao động dôi dư khi sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước có hiệu lực thi hành); người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này từ ngày 21/4/1998 trở về sau, tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này từ ngày 26/4/2002 trở về sau; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, được doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với phần vốn của doanh nghiệp đầu tư tại doanh nghiệp khác và làm việc chuyên trách trong ban quản lý, điều hành tại doanh nghiệp đó, gồm: người đại diện phần vốn của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này, tại thời điểm sắp xếp lại, hết thời hạn ủy quyền mà doanh nghiệp không bố trí được việc làm; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này; Doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại Điều 1 Nghị định này; các cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện quy định tại Nghị định này. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2023.

B.B.T

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Chuyển đổi số là bước phát triển tiếp theo của tin học hóa, có được nhờ sự tiến bộ vượt bậc của những công nghệ mới mang tính đột phá, nhất là công nghệ số.

Chuyển đổi số bao gồm 3 cấu phần chính, lần lượt là: chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm

phát triển chính phủ số, chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp nhằm phát triển kinh tế số, chuyển đổi số trong hoạt động của người dân nhằm phát triển xã hội số. Theo đó những vấn đề cơ bản cần quan tâm trong quá trình chuyển đổi số có thể kể đến như sau:

1. Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số

Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức. Một cơ quan, tổ chức có thể tiến hành chuyển đổi số ngay thông

qua việc sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa toàn bộ tài sản thông tin của mình, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức và chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số.

Mỗi cơ quan, tổ chức cần tận dụng tối đa cơ hội để phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, trong đó, việc xác định sớm lộ trình và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương có ý nghĩa sống

CHUYỂN ĐỔI SỐ NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CẦN QUAN TÂM

 **TRƯƠNG THỊ THÙY NGÀ**

Trung tâm Tích hợp dữ liệu và Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng

DIGITAL TRANSFORMATION



còn, là cơ hội để phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương và nâng cao thứ hạng quốc gia. Đi nhanh, đi trước giúp dễ thu hút nguồn lực. Nếu đi chậm, đi sau, khi chuyển đổi số đã trở thành xu hướng phổ biến thì nguồn lực trở nên khan hiếm, cơ hội sẽ ít đi, sẽ bỏ lỡ cơ hội phát triển.

2. Người dân là trung tâm của chuyển đổi số

Xác định người dân là trung tâm chuyển đổi số. Tăng cường công khai,

minh bạch, khuyến khích sự tham gia và giám sát của

sẵn sàng chấp nhận và thử nghiệm cái mới một cách có kiểm soát; hình thành văn hóa chấp nhận và thử nghiệm cái mới; làm điểm, làm nhanh, sau đó đánh giá và nhân rộng; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo.

Hoàn thiện môi trường pháp lý, ban hành giải pháp phù hợp, tạo động lực cho chuyển đổi số

4. Phát triển nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số nhanh hơn, giảm chi phí, tăng hiệu quả



Trung tâm điều hành thông minh thành phố Đà Lạt.

người dân, cộng đồng trong hoạch định và thực thi chính sách. Giảm thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ công theo phương thức số, thuận tiện, dễ sử dụng. Trang bị kỹ năng số cho người dân, xây dựng và hình thành văn hóa số trong xã hội.

3. Thể chế và công nghệ là động lực của chuyển đổi số

Thể chế cần phải đi trước một bước khi có thể. Việc kiến tạo thể chế, chính sách nhằm

Phát triển nền tảng số mang tính thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số diễn ra một cách tự nhiên, khai mở giá trị mới, mang lại lợi ích rõ ràng cho xã hội. Nền tảng số được tích hợp sẵn các chức năng về bảo đảm an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế, xây dựng.

5. Bảo đảm an toàn, an ninh trên môi trường mạng

Đây được xem là nội dung then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững, đồng

thời là phần xuyên suốt, không thể tách rời của chuyển đổi số. Mọi thiết bị, sản phẩm, phần mềm, hệ thống thông tin, dự án đầu tư về công nghệ thông tin đều có cấu phần bắt buộc về an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế.

6. Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số. Kết hợp hài hòa giữa tập trung và phân tán khi triển khai, có một cơ quan điều phối chung.

Phải coi chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành và căn cứ tình hình cụ thể của từng ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp để quyết định xây dựng đề án, chương trình, chiến lược, kế hoạch lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong hoạt động của mình.

Khó khăn và thách thức lớn nhất của chuyển đổi số là gì?

Hiện nay, khó khăn lớn nhất của chuyển đổi số là thay đổi thói quen. Thách thức lớn nhất của chuyển đổi số là có nhận thức đúng. Loài người đã quen với môi trường thực nhiều thế kỷ. Chuyển lên môi trường số là thay đổi thói quen. Thay đổi thói quen là việc khó, thay đổi thói quen là việc lâu dài. Thay đổi thói quen ở một tổ chức phụ thuộc chủ yếu vào quyết tâm của người đứng đầu. Chuyển đổi số là chuyện chưa có tiền lệ, vì vậy, nhận thức đúng là việc khó. Nhận thức đúng về chuyển đổi số còn phải đặt trong bối cảnh cụ thể của một tổ chức. Chuyển đổi số là vấn đề nhận thức chứ không

phải chỉ là vấn đề công nghệ, là chuyện dám làm hay không dám làm của người lãnh đạo.

Chuyển đổi số là câu chuyện chưa có tiền lệ, Chuyển đổi số là một quá trình đa dạng, không có con đường và hình mẫu chung cho tất cả, và do vậy, từng tổ chức, cần xác định lộ trình riêng, thích hợp với mình.

Như vậy có một lộ trình chung để tham khảo hay không?

Chuyển đổi số là một quá trình đa dạng, không có con đường và hình mẫu chung cho tất cả, do vậy, từng tổ chức, từng cá nhân cần xác định lộ trình riêng, thích hợp với mình. Và để thực hiện chuyển đổi số, có thể tham khảo một lộ trình gợi ý gồm ba bước chung nhất như sau:

Bước 1: Có nhận thức và tư duy đúng về chuyển đổi số. Với một tổ chức, nhận thức của lãnh đạo cao nhất là điều kiện tiên quyết, để từ đó truyền nhận thức, cảm hứng, khát vọng và quyết tâm thay đổi tới các thành viên.

Bước 2: Xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động. Xác định trạng thái hiện tại và trạng thái cần đến để định rõ mục tiêu, gồm cả việc xác định mô hình hoạt động, kinh doanh mới trong môi trường số, xây dựng kế hoạch hành động với các giai đoạn hợp lý, nội dung cụ thể.

Bước 3: Xác định công nghệ số chủ yếu trong lĩnh vực hoạt động cũng như các nền tảng cần có để hỗ trợ việc chuyển đổi. Từ đó, xây dựng năng lực số, gồm đào tạo nhân lực số, xây dựng thói quen, hình thành văn hóa đổi mới với mô hình hoạt động mới và thực hiện

chuyển đổi.

Làm sao để an toàn trong môi trường số?

Chuyển đổi số cũng giống như mọi thứ khác trong đời sống xã hội, luôn luôn có hai mặt. Việc chuyển đổi lên môi trường số đòi hỏi mỗi người dân, tổ chức tự trang bị cho mình những kỹ năng số cần thiết.

Mỗi người dân tự có ý thức bảo vệ mình trong môi trường số như bảo vệ mình trong môi trường thực, bảo vệ tài sản vô hình của mình, chẳng hạn thông tin cá nhân, như bảo vệ tài sản hữu hình khác. Chuyển đổi số tạo ra một không gian sống mới, gọi là không gian mạng hoặc môi trường số. Cuộc sống đã và đang vào môi trường số nhanh hơn so với hệ thống pháp luật và bộ máy thực thi pháp luật và vì vậy, các nguy cơ là không nhỏ. Nhưng cái may mắn là, cả thế giới đang cùng đối mặt những thách thức này, các nước đang hoàn thiện hệ thống pháp luật trên môi trường số, trong đó Việt Nam chúng ta. Nhưng chúng ta sẽ luôn phải đương đầu với các nguy cơ trên môi trường số. Ngoài luật lệ thì mỗi chúng ta vẫn phải trang bị các kỹ năng số để được an toàn trong môi trường số. Sự cố mất an toàn an ninh mạng vẫn sẽ xảy ra, nhưng đó cũng là cách để môi trường số ngày một an toàn hơn. Vì không thể có rủi ro bằng 0 nên cách tiếp cận sẽ là quản lý rủi ro, tối thiểu rủi ro, khi rủi ro xảy ra thì khả năng hồi phục là quan trọng.

Chỉ cần có ý thức và thói quen đúng, mỗi người đã tự có thể bảo vệ mình, hạn chế đến 80% nguy cơ, rủi ro, 20% còn lại thì chỉ có những kẻ tấn

công chuyên nghiệp, bỏ ra một nguồn lực rất lớn, mới có thể đe dọa được. Mỗi người hãy tự hiểu rõ các ứng dụng mà mình đã cài trên điện thoại thông minh, máy tính... của mình như chính cơ thể mình. Đối với điện thoại thông minh, hãy chỉ cài đặt ứng dụng từ các kho chính thức, với iPhone là Apple Store và với các điện thoại dùng Android là Google Play Store. Hạn chế tối đa việc cài các ứng dụng trôi nổi không rõ nguồn gốc. Hãy thiết lập cho mình mật khẩu mạnh khi sử dụng các ứng dụng, hãy luôn cập nhật bản mới nhất của hệ điều hành và ứng dụng.

Tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia. Có 04 nội dung cần lưu ý về an toàn thông tin đối với tổ chức:

1. Hệ thống thông tin cần triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an

toàn thông tin theo cấp độ.

2. Phần mềm nội bộ phải do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ Khung phát triển phần mềm an toàn DevSecOps.

3. Hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định.

4. Hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp. An toàn, an ninh mạng sẽ là chiếc khiên vững chắc bảo vệ thành quả của chuyển đổi số. An toàn, an ninh mạng phải song hành và trở thành một phần không thể tách rời của chuyển đổi số

T.T.T.N



TỔNG QUAN KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM 2022 VÀ NIỀM TIN 2023

 VINH QUANG

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021-2025; là năm “bước ngoặt” trong phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, với nhiều tín hiệu vui. Mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức, nhất là áp lực từ bối cảnh thế giới, nhưng nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, kinh tế - xã hội năm 2022 đạt kết quả tích cực. Đây chính là cơ sở tạo niềm tin, khí thế mới cho năm Quý Mão 2023.

Năm 2022, tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu... Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động

mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

Song, với chính sách “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, kinh tế - xã hội nước ta khởi sắc trên hầu hết các lĩnh vực với nhiều điểm sáng; đã đạt 14/15 chỉ tiêu, trong đó có 6 chỉ tiêu vượt kế

hoạch đề ra. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Tăng trưởng GDP đạt khoảng 8% (vượt kế hoạch đề ra là 6 - 6,5%); GDP bình quân đầu người đạt 4.075 USD (vượt chỉ tiêu đề ra là 3.900 USD).

Thu ngân sách nhà nước vượt 14,3% kế hoạch, tăng 2,9% so với năm 2021. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên toàn thể cấp cao Diễn đàn Kinh tế Việt Nam lần thứ 5 với chủ đề Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2022 và định hướng điều hành năm 2023.

735 tỷ USD, là năm thứ 7 liên tiếp Việt Nam xuất siêu. Phát triển doanh nghiệp có nhiều khởi sắc; cả nước có 194,7 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 33,2% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có 17,7 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, gấp 1,4 lần số doanh nghiệp rút khỏi thị trường.

Công tác phát triển văn hóa được quan tâm, chú trọng; nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa của dân tộc được kế thừa, bảo tồn và phát huy; các sản phẩm văn hóa ngày càng đa dạng, phong phú. Nhiều tấm gương sáng trong phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được biểu dương, nhân rộng, lan tỏa. SEA Games 31 đã tổ chức thành công; nhiều vận động viên đạt thành tích cao tại các sự kiện thể thao lớn ở khu vực và thế giới.

Công tác an sinh xã hội được triển khai thiết thực, kịp thời, hiệu quả; đến nay 56 triệu lượt người dân, người lao động và trên 730 nghìn lượt người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 được hỗ trợ với 87 nghìn tỷ đồng. Chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh; giảm nghèo bền vững được chú trọng; đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện.

Dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh khác được phòng, chống hiệu quả, không

để “dịch chống dịch”. Nhiều học sinh Việt Nam đoạt giải cao trong các cuộc thi quốc tế và có 06 trường đại học trong bảng xếp hạng đại học thế giới. Công tác dạy nghề được quan tâm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ được chú trọng; thị trường khoa học và công nghệ có bước phát triển. Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cùng xu hướng chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được hình thành và bước đầu phát triển. Đáng chú ý, kinh tế số của Việt Nam đã có sự phát triển bứt phá sau Đại dịch.

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân. Thông tin, truyền thông có nhiều đổi mới; đấu tranh ngăn chặn, phản bác kịp thời thông tin giả, xấu, độc... Đối ngoại, hội nhập quốc tế đã góp phần củng cố, nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của nước ta và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước.

Năm 2023, kinh tế thế giới được dự báo sẽ tăng trưởng chậm lại, gia tăng khả năng suy thoái trong ngắn hạn; tình trạng lạm phát cao tiếp tục kéo dài ở nhiều quốc gia; cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột Nga - Ukraine và việc điều chỉnh chính sách

của các nước lớn tiềm ẩn rủi ro đến ổn định thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và các vấn đề địa chính trị khu vực, toàn cầu; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu,... có chiều hướng diễn biến phức tạp, trái quy luật, khó dự báo hơn.

Đối với Việt Nam, năm 2023 là năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Đây cũng là năm Việt Nam khẳng định vị thế mới khi nước ta sẽ đạt ngưỡng 100 triệu dân, quy mô GDP cán mốc 10 triệu tỷ đồng... và Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Mục tiêu là tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao năng lực nội tại, tính tự lực, tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế; quyết tâm thực hiện hiệu quả với nỗ lực cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; phấn đấu đạt tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6,5%; GDP bình quân đầu người khoảng 4.400 USD... để tạo đà thuận lợi, phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Tin rằng, với sự chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước, niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân thì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam sẽ sớm đạt được, an sinh xã hội ngày càng tốt hơn trong năm Quý Mão 2023.

V.Q



DẤU ẤN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2022 - KỶ VỌNG NĂM 2023

 HOÀNG KHÔI

Năm 2022, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, áp lực lạm phát tăng cao, giá nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, tình hình dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp; trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp đã nỗ lực, quyết tâm cao, thực hiện

đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy “về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022”, đã đạt được những kết quả toàn diện trên các lĩnh vực, 18/18 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Tổng sản phẩm trong nước GRDP (theo giá SS 2010) tăng 11,84%; GRDP bình quân

đầu người đạt 75,3 triệu đồng; tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 13.000 tỷ đồng, tăng 18,1%, bằng 118,2% dự toán địa phương.

Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển nông thôn, tài nguyên, môi trường có nhiều chuyển biến tốt, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, diện tích nông nghiệp công nghệ cao chiếm 21,8% diện tích đất canh tác; mở rộng và phát triển các chuỗi liên kết từ khâu sản xuất

đến thu mua, chế biến và tiêu thụ nông sản gắn với phát triển thương hiệu. Thu nhập trên một đơn vị diện tích đạt 206 triệu đồng/ha, tăng 4,3 triệu đồng/ha. Số lượng liên kết sản xuất đạt 210 chuỗi, với tổng diện tích liên kết đạt 31.212 ha. Toàn tỉnh có 177 sản phẩm OCOP được công nhận. Tổng đàn gia súc ước đạt trên 581 nghìn con, tăng 8,2%; sản lượng thủy sản nuôi trồng 9.407 tấn, tăng 3,8%. Hoàn thành công tác trồng rừng, trồng 6,6 triệu cây xanh theo kế hoạch. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được quan tâm, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, có 07/12 huyện, thành phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, toàn tỉnh có 109/111 xã nông thôn mới, đạt 98,2%. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tăng 13,2% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất công nghiệp, ước đạt 23.565 tỷ đồng, tăng 15,3% so cùng kỳ, đạt 110,2% kế hoạch.

Thương mại, dịch vụ, xuất - nhập khẩu, giao thông, vận tải đã mang lại hiệu quả thiết thực, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 70 nghìn tỷ đồng, tăng 24,2%; trong đó: bán lẻ hàng hóa tăng 9,6%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch tăng 122,2%; doanh thu dịch vụ khác tăng 46,6% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 163,74 triệu USD, đạt 88,5% kế hoạch. Hoạt động du lịch phục hồi nhanh, khách du lịch đạt 7 triệu lượt, tăng 340% so cùng kỳ; mở lại một số chuyến bay charter từ Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia,... đến Sân bay Liên Khương.

Quy hoạch, đầu tư và thu hút đầu tư phát triển, hoạt động

doanh nghiệp và phát triển kinh tế tập thể được tập trung chỉ đạo thực hiện, đến nay 100% các đô thị có quy hoạch chung xây dựng; vốn đầu tư công đạt 5.565 tỷ đồng. Dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư. Toàn tỉnh có 23 dự án, vốn đăng ký trên 19.000 tỷ đồng; nâng tổng số dự án toàn tỉnh lên 977 dự án, tổng vốn đăng ký trên 146 nghìn tỷ đồng. Có 1.295 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 4,1% so cùng kỳ. Trên 30 hợp tác xã thành lập mới. Vốn huy động ước đạt 90.000 tỷ đồng, tăng 12,3%.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng. Thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo không bỏ sót đối tượng cần tiêm, tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin cho người dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai rộng khắp, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng dân cư. Tổ chức phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và Ngày Olympic vì sức khỏe toàn dân. Cử đoàn vận động viên tham gia 50 giải thể thao quốc gia, quốc tế đạt được 243 huy chương, đạt 120% kế hoạch; trong đó có 13 huy chương quốc tế. Năm học 2021-2022 hoàn thành các chỉ tiêu, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 82%, tốt nghiệp THPT đạt 99,56%. Tích cực triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo yêu cầu. Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ. Công

tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, chính sách người có công được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Bên cạnh thuận lợi, dự báo tình hình có nhiều khó khăn, thách thức như sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng, giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất còn ở mức cao, một số thị trường xuất nhập khẩu lớn bị thu hẹp. Cùng với đó là thiên tai, dịch bệnh, hạn hán, lũ lụt diễn biến bất thường, ngày càng nghiêm trọng.

Trước thực tế đó, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 07/12/2022 “về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023”; trong đó, Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2023 là: “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”. Nhằm không ngừng phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực phát triển trong năm 2023.

Có thể nói, với những kết quả đạt được trong năm 2022, cùng với tinh thần đoàn kết, đồng thuận trong toàn đảng bộ, chính quyền và Nhân dân ngày càng được phát huy, tin tưởng và kỳ vọng tỉnh nhà sẽ tiếp tục có những bước phát triển vượt bậc, vững chắc hơn nữa trong năm 2023.

H.K

Ngày 07/12, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TU về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023.

Trên cơ sở đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022; Tỉnh ủy đã đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho năm 2023.

Năm 2023, là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động

tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid - 19 tiếp tục ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Với quan điểm phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực cho phát triển; chủ đề năm 2023 “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”.

Với mục tiêu: Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; hành động mạnh mẽ, phát huy lợi thế, tập trung nguồn lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng

cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan. Tháo gỡ rào cản về cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường và đẩy mạnh thu hút đầu tư. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Phát huy giá trị, bản sắc văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn

NGHỊ QUYẾT CỦA TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH, XÂY DỰNG ĐẢNG - HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2023

VĂN KHÔI

xã hội. Quan tâm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tập trung thực các chỉ tiêu đề ra: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - theo giá SS 2010) tăng từ 7,5-8,5%. Ngành nông lâm thủy chiếm 38,4-38,2%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 20,5-20,6%, ngành dịch vụ chiếm 41,1-41,2%. GRDP bình quân đầu người khoảng 83,4-84,5 triệu đồng, tốc độ tăng năng suất lao động bình quân từ 7-8%. Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 34-35% GRDP. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 14.500 tỷ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1,0-1,5%. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 91,5%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa 95%,...

Về chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị: có từ 90% các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo. 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính

trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo chức trách, nhiệm vụ được giao. Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ; thành lập ít nhất 01 tổ trong doanh nghiệp. 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

Đồng thời Tỉnh ủy đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết: Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XI).

Chủ động, thích ứng linh hoạt phòng, chống dịch Covid-19; Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, gắn với thực hiện hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế; tập trung rà soát, tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách; thực hiện đạt hiệu quả cao quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Tuyến

truyền sâu rộng và triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XIII); xây dựng văn hóa và phát triển con người theo chiến lược văn hóa đến năm 2030 phù hợp với định hướng, điều kiện thực tế của tỉnh; tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao chất lượng dịch vụ, vận hành hiệu quả hệ thống khám, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát; bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ công... Nghị quyết được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn tỉnh biết, để đồng sức, đồng lòng thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

V.K



TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

Đối với công tác bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025

 BAN BIÊN TẬP

Ngày 07/11/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 22-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025.

Theo đánh giá của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: qua 5 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 29/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHYT giai đoạn 2016 - 2020; các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt chính sách về BHYT; công tác BHYT đạt nhiều kết quả quan trọng: Nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của chính sách BHYT được nâng lên; tỷ lệ người dân tham gia BHYT ngày càng cao (năm 2016 đạt 72,9%; năm 2017 đạt 79,9%; năm 2018 đạt 83,1%; năm 2019 đạt 87,3%; năm 2020 đạt 90,7%); quyền lợi

người tham gia BHYT được bảo đảm.

Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách BHYT của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị còn hạn chế. Số người tham gia BHYT mặc dù đạt và vượt chỉ tiêu được giao hàng năm nhưng phụ thuộc nhiều vào nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHYT; trong khi đó, nhóm đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình (có tính ổn định, bền vững) tăng chậm. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT chưa bền vững. Một số doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động chưa thực hiện đầy đủ các quy định về đóng BHYT cho người lao động, vẫn còn tình trạng trốn đóng, chậm đóng, nợ đọng BHYT. Việc khám, chữa bệnh BHYT chưa đáp ứng yêu cầu của người dân.

Để tiếp tục thực hiện tốt chính sách BHYT trong thời gian tới, phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu đến năm 2025 có 95% dân

số tham gia BHYT theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Các cấp ủy, chính quyền tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 50-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh về thực hiện chính sách BHYT; nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa quan trọng của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội. Xác định

phát triển người tham gia BHYT là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy, chính quyền. Lãnh đạo, chỉ đạo đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia BHYT vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương. Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển người tham gia, đảm bảo phát triển bền vững và hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHYT được giao; chú trọng huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ người dân chưa có điều kiện tham gia BHYT. Lãnh đạo, chỉ đạo thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cấp huyện, cấp xã; phân công cấp ủy viên tham gia ban chỉ đạo để hoạt động bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phát triển người tham gia BHYT.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo ban hành các chính sách phù hợp điều kiện thực tế địa phương để hỗ trợ tham gia BHYT cho các nhóm đối tượng không còn thuộc diện được ngân sách nhà nước đóng BHYT, nhất là đối với người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế còn khó khăn; người dân mới thoát nghèo, người làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình,... Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách BHYT tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tốt Chỉ thị này. Tiếp tục giao chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHYT hằng năm cho các

huyện, thành phố. Nghiên cứu cân đối nguồn lực tài chính, đề xuất ban hành chính sách hỗ trợ tham gia BHYT cho người dân có hoàn cảnh khó khăn. Trong đó, tập trung hỗ trợ đóng BHYT cho đối tượng thuộc hộ cận nghèo, mới thoát nghèo; học sinh, sinh viên là đồng bào dân tộc thiểu số; người làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; người sinh sống trên địa bàn các xã, thôn mới thoát khỏi vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện các giải pháp phát triển các đối tượng tham gia BHYT. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật BHYT nhất là đối với các doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động chưa đăng ký tham gia, tham gia không đầy đủ BHYT bắt buộc cho người lao động. Định kỳ hằng năm, chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết công tác BHYT nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT và động viên, khen thưởng kịp thời đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách BHYT.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong liên thông, kết nối dữ liệu giữa các cơ quan có liên quan đến việc thực hiện chính sách BHYT nhằm minh bạch thông tin và nâng cao hiệu quả quản lý người tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT.

- Chỉ đạo ngành Y tế, các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện tốt các quy định về khám, chữa bệnh BHYT và sử dụng Quỹ BHYT hiệu quả; không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; giảm thời gian chờ đợi của người đi khám, chữa bệnh BHYT, bảo đảm quyền lợi, sự hài lòng của người bệnh khi khám, chữa bệnh BHYT.

4. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tiếp tục vận động đoàn viên, hội viên, người lao động tham gia BHYT. Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách BHYT của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Liên đoàn Lao động tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức công đoàn chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội và các cơ quan chức năng hỗ trợ tư pháp, giúp người lao động bảo vệ quyền lợi hợp pháp đúng như thỏa thuận lao động đã ký kết với người sử dụng lao động, bảo đảm người lao động có hợp đồng được hưởng quyền lợi BHYT. Vận động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ mua BHYT cho Nhân dân, nhất là đối tượng người dân sinh sống ở nông thôn đời sống còn nhiều khó khăn, người làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, chỉ đạo của tỉnh về thực hiện chính sách BHYT nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện chính sách BHYT...

B.B.T



Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện PHỤC VỤ NHÂN DÂN ĐÓN MỪNG NĂM MỚI 2023 VÀ VUI XUÂN, ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO

 **BAN BIÊN TẬP**

Ngày 22/11/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 2042 về tổ chức Tết Quý Mão năm 2023. Để chuẩn bị tốt nhất các điều kiện phục vụ Nhân dân đón mừng

năm mới 2023 và vui xuân, đón Tết Nguyên đán Quý Mão lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế phấn khởi, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần

thứ XI; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm mọi nhà, mọi người đều có điều kiện vui xuân, đón Tết. Quan tâm, chăm lo cho các gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, các hộ nghèo; vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, nhất là người bị mất việc làm. Tổ chức tốt việc thăm hỏi, chúc Tết thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với



Mâm cỗ và không gian Tết tại Hội thi Vui xuân Nhân Dân năm 2022 - Gắn kết yêu thương do TT Thanh thiếu nhi Lâm Đồng và Thành đoàn Đà Lạt tổ chức.

nước, cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang, lực lượng thường trực làm nhiệm vụ trong những ngày Tết, nhất là ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý và tổ chức lễ hội theo quy định, bảo đảm các hoạt động lễ hội, vui xuân, kỷ niệm ngày truyền thống, hội nghị tổng kết năm, gặp mặt đầu năm,... thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hoá của dân tộc và phong tục, tập quán tốt đẹp của từng địa phương. Lãnh đạo các địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn, quyết định việc tổ chức bắn pháo hoa chào mừng năm mới 2023 và Tết Nguyên đán Quý Mão phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, không sử dụng ngân sách Nhà nước; đồng thời, việc tổ chức bắn pháo hoa phải đảm bảo theo đúng quy định.

3. Không tổ chức thăm, chúc Tết cấp trên và lãnh đạo các cấp; nghiêm cấm biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; chỉ dự lễ chùa, lễ hội khi được phân công; không tham gia các hoạt động mê tín dị đoan; không sử dụng ngân sách Nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng phải thật sự nêu gương trong việc thực hiện vui xuân, đón Tết lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

4. Kiểm tra, giám sát chặt

chế, bảo đảm tốt công tác an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch COVID-19, cúm, sốt xuất huyết, đầu mùa khỉ,... Tăng cường công tác dự báo và quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hoá, dịch vụ, bảo đảm xăng dầu, các mặt hàng thiết yếu; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hoá tăng cao bất thường để thu lợi bất chính. Chủ động có kế hoạch bảo đảm đủ phương tiện vận chuyển hàng hoá và phục vụ nhân dân, kiều bào ta từ nước ngoài về quê đón Tết đi lại thuận tiện, an toàn. Có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, nhân viên trực Tết, kịp thời xử lý, giải quyết hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong dịp nghỉ; khẩn trương trở lại làm việc bình thường sau ngày nghỉ, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ ngay từ những tháng đầu năm.

5. Chú trọng công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn không gian mạng. Chủ động phòng ngừa, hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; xử lý nghiêm các vi phạm, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, đối ngoại, văn hoá - xã hội của đất nước, địa

phương. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành việc tổng kết công tác năm 2022 trước ngày 10/01/2023 (ưu tiên tổ chức hội nghị trực tuyến, chỉ trực tiếp khi cần thiết) để tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị năm 2023 và chăm lo Tết cho nhân dân; nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn này, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ đề ra.

7. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường tuyên truyền về những thành tựu của đất nước, địa phương, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, hoạt động văn hoá, thể thao, lễ hội trong dịp Tết; nâng cao ý thức tự giác của nhân dân trong thực hiện các quy định về an toàn giao thông, sử dụng pháo và vật liệu nổ; phòng, chống dịch bệnh; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

8. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nắm tình hình triển khai thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Công văn này.

B.B.T

Ản tượng

FESTIVAL HOA ĐÀ LẠT LẦN THỨ IX-2022: DẪNG CẤP, HOÀNH TRÁNG

THÚY VÂN



Nhiều không gian mới được trang hoàng lộng lẫy bởi hoa và những ánh đèn lung linh sắc màu; nhiều cung đường, góc phố, địa điểm ngập tràn không khí mùa lễ hội... Đà Lạt-Lâm Đồng như khoác trên mình một lớp áo rực rỡ mang đến sự trải nghiệm xứng tầm đối với người dân và du khách.

Đúng với mục đích, ý nghĩa của lễ hội là đẩy mạnh và nâng cao giá trị của thương hiệu “Đà Lạt-Thành phố Festival Hoa”; giá trị của hoa và nghề trồng hoa Đà Lạt - Lâm Đồng; quảng bá ngành nghề sản xuất Trà và lụa tơ tằm trên địa bàn thành phố Bảo Lộc nói riêng, Lâm Đồng nói chung; quảng bá hình ảnh du lịch và thương hiệu “Đà Lạt-kết tinh kỳ diệu từ đất lành”; khơi dậy lòng tự hào và nâng cao tinh thần trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân trong việc tham gia xây dựng tỉnh

Lâm Đồng trở thành quê hương giàu đẹp và phát triển bền vững... Festival hoa Đà Lạt lần thứ IX-2022 đã được diễn ra, để lại ấn tượng vô cùng tốt đẹp trong lòng công chúng.

Lễ hội đã khái quát, giới thiệu với mọi người về tất cả đời sống văn hóa của mảnh đất và con người Đà Lạt-Lâm Đồng, từ phần hội cho đến phần lễ đều được tái hiện sống động và đặc sắc nhất. Nhìn lại những hình ảnh sống động của lễ hội với hàng chục chương trình, hoạt động thể hiện tính đột phá, mới

lạ được đầu tư công phu, chín chu và chuyên nghiệp.

Một trong những hoạt động mở màn cho Festival hoa Đà Lạt lần thứ IX- 2022 là không gian triển lãm “Thiên đường Tây Nguyên” bên bờ hồ Xuân Hương tái hiện lại đời sống của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên thông qua việc phục dựng 5 căn nhà rông, nhà sàn mang kiến trúc truyền thống tiêu biểu đại diện cho các dân tộc Ê đê, Xê đăng, K’ho, Bana... cùng với đó là trưng bày các nhạc cụ, văn hóa tín ngưỡng, nghi thức và lễ hội,

dụng cụ săn bắn, trang phục thổ cẩm truyền thống, công cụ phục vụ sản xuất và đời sống... đều nhuộm màu thời gian, tạo cho du khách hoài niệm về một Tây Nguyên xưa. Bên cạnh là phần trình diễn thời trang lụa và thổ cẩm Tây Nguyên được thiết kế tinh xảo, trong đó có sự kết hợp hài hòa giữa tơ lụa và thổ cẩm, giữa truyền thống và hiện đại, góp phần tạo nên sự ấn tượng đặc biệt đối với khán giả, nhất là những người yêu thích thời trang, tơ lụa, thổ cẩm Tây Nguyên...

Không gian hoa trưng bày, triển lãm hoa và cây có hoa quốc tế năm 2022; xây dựng không gian hoa trên các tuyến phố là một trong những chương trình chính của Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX năm 2022 với điểm nhấn “Không gian sắc màu hoa Đà Lạt”, các tiểu cảnh giống hoa mới, đặc sắc được bố trí hài hòa ở không gian xung quanh, với ý tưởng mới lạ, độc đáo, thể hiện nét đặc trưng của địa phương, sự đa dạng phong phú về chủng loại,... tạo nên một khối tổng thể thống nhất, bắt mắt, tạo không gian vị trí cho du khách đến tham quan thưởng ngoạn và chụp hình. Bên cạnh đó, Chương trình nghệ thuật Hoa và Ánh sáng, ẩm thực vào ban đêm tại Vườn hoa thành phố, cùng với các hoạt động phụ trợ khá phong phú như văn nghệ, cổng chiêng, biểu diễn lân sư rồng,...

Nằm trong chuỗi các chương trình chính không thể không nhắc đến Chương trình nghệ thuật “Bảo Lộc - Hương trà, sắc tơ” được dàn dựng theo dạng sử thi, gắn liền với nội dung tái hiện về mảnh đất, con người B’Lao xưa và Bảo Lộc ngày nay về hương đất, tình người; thủ phủ trà - tơ lụa Bảo Lộc trong suốt chặng đường hình thành và phát triển.

Đáng nhớ nhất, ấn tượng

nhất phải kể đến đêm công bố Festival hoa lần thứ IX với một chương trình nghệ thuật đặc sắc qua những sắc màu văn hóa, nghệ thuật hấp dẫn, với sự tham dự của khoảng 14.000 người là đại diện các cơ quan Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương, các phái đoàn ngoại giao nước ngoài, du khách và người dân Lâm Đồng. Tất cả như được hòa mình vào những khoảnh khắc tuyệt vời, tạo thành một khối gắn kết cộng đồng. Trên sân khấu thực cảnh đẳng cấp, bằng các hình thức nghệ thuật trình diễn kết hợp giữa các nghi lễ cổ truyền mang đậm bản sắc các dân tộc địa phương, đến các hình thức nghệ thuật đương đại cùng những công nghệ sân khấu tiên tiến nhất được tận dụng tối đa để làm nổi bật chủ đề về hoa Đà Lạt, về lịch sử, văn hóa, con người Đà Lạt-Lâm Đồng, phong nền sân khấu dựa trên không gian ba chiều của hồ Xuân Hương, Đồi cù... tạo được những ấn tượng đặc biệt, mở màn cho một kỳ lễ hội đặc sắc, mới lạ, hấp dẫn. Chương trình nghệ thuật đặc biệt công bố Festival hoa Đà Lạt, với ý nghĩa quan trọng của một chương trình khai mạc sẽ là điểm nhấn quan trọng trong tổng thể các chương trình văn hóa nghệ thuật được tổ chức.

Nét mới của lễ hội năm nay là đồng loạt các hoạt động hưởng ứng lễ hội được diễn ra trên tất cả 12 địa phương trong toàn tỉnh, đã thu hút hàng trăm nghìn người dân khắp mọi miền đất nước và du khách nước ngoài tham dự. Các giá trị văn hóa phi vật thể, nét đẹp nghệ thuật đặc trưng, nhiều trò chơi dân gian, cùng các thành tựu, tiềm năng kinh tế của từng địa phương đã được giới thiệu, tôn vinh, khoe sắc và khẳng định vị

thế, góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm, khai thác sâu các yếu tố văn hóa trong hoạt động du lịch để du khách tìm về với văn hóa truyền thống, trải nghiệm được những nét văn hóa đặc sắc của địa phương, tạo dấu ấn sâu đậm lâu dài, đó cũng là mục tiêu hướng đến trong phát triển của du lịch Lâm Đồng với sự phát triển bền vững ở hiện tại và trở thành nền kinh tế mũi nhọn trong tương lai.

Với tổng thể 9 chương trình, 12 chương trình hưởng ứng, hơn 30 sự kiện khác, còn có rất nhiều hoạt động lễ hội phục vụ người dân và du khách, như phố trà-cà-phê-rượu vang; lễ hội khinh khí cầu, phiên chợ rau-hoa, carnival đường phố; lễ hội vang non tươi, chương trình du lịch những làng hoa Đà Lạt và các hội nghị, hội thảo khoa học, triển lãm, hội chợ thương mại quốc tế, chương trình giao lưu văn hóa nghệ thuật ... Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX-năm 2022 được khép lại bằng chương trình nghệ thuật Chào năm mới 2023, tại Quảng trường Lâm Viên - Thành phố Đà Lạt.

Xin được mượn lời phát biểu chào mừng Festival hoa Đà Lạt của Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân để khẳng định ý nghĩa mà Festival hoa Đà Lạt mang lại để kết thúc bài viết: “... Festival hoa Đà Lạt qua 8 lần tổ chức và lần thứ 9 này đã và sẽ tiếp tục được xã hội ghi nhận là một sự kiện văn hoá, kinh tế, du lịch nổi bật; là lễ hội đặc sắc của thành phố cao nguyên thơ mộng, có tác động thiết thực, thúc đẩy sự phát triển ngành nghề sản xuất - kinh doanh và xuất khẩu hoa, nông sản của thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng nói riêng, cũng như các tỉnh, thành phố trong cả nước nói chung”.

T.V





NGÀY HỘI CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

 TUẦN HƯƠNG

Diễn ra từ ngày 14-16/12 với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm cao, Chung khảo toàn quốc Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi năm 2022 do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Tỉnh ủy Lâm Đồng tổ chức tại thành phố Đà Lạt thành công tốt đẹp. Hội thi đã trở thành ngày hội của những người làm công tác giáo dục lý luận chính trị, đặc biệt là của đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị huyện các tỉnh, thành phố trên cả nước.

Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi năm 2022 được tổ chức từ cấp tỉnh đến khu vực. Sau 3 hội thi cấp khu vực, Ban Tổ chức đã chọn ra 38 thí sinh là các giảng viên xuất sắc, tiêu biểu đạt giải cao đại diện cho hàng ngàn giảng viên đang công tác tại các Trung tâm Chính trị cấp huyện trên cả nước tham dự Chung khảo toàn quốc Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi năm 2022. Thí sinh có số năm công tác trong nghề nhiều nhất là 28 năm, ít nhất là 3 năm.

Tham dự Hội thi, các thí



Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng chụp hình lưu niệm với các thí sinh dự thi.

sinh trải qua 3 phần thi: Soạn giáo án; Giảng trực tiếp và Trả lời câu hỏi từ Ban Giám khảo. Hầu hết các thí sinh đã nỗ lực thể hiện những phần thi với sự trình bày ấn tượng và chất lượng nhất. Điểm mới trong vòng thi Chung khảo toàn quốc là phần thi giảng của thí sinh ngoài đánh giá của Ban Giám khảo còn có đánh giá của học viên dự tiết học; với tổng điểm 10, Ban Giám khảo chấm tối đa 8 điểm và các học viên dự tiết học chấm 2 điểm.

Thí sinh Nguyễn Thị Thanh Huyền - Giảng viên Trung tâm Chính trị quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh là

thí sinh đạt giải nhất Hội thi Khu vực 3 chia sẻ: “Tham gia Chung khảo toàn quốc Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi năm 2022 là dịp để giảng viên Trung tâm Chính trị trên cả nước được gặp gỡ, học hỏi kinh nghiệm và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, giúp công tác giảng dạy lý luận chính trị tại đơn vị mình ngày càng tốt hơn. Tôi mong muốn trong thời gian tới sân chơi như thế này được tiếp tục tổ chức nhiều hơn nữa để đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị cấp huyện được giao lưu, học hỏi và trau dồi nghiệp vụ công tác của bản thân, phục vụ tốt hơn cho công tác giáo

dục lý luận của địa phương cũng như cả nước”.

Là một trong những thí sinh lớn tuổi nhất tham dự Hội thi, thí sinh Tạ Đình Tuấn - Giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước cho hay: “Tôi rất vinh dự và tự hào khi được tham dự hội thi vòng chung khảo. Qua hội thi giúp tôi nâng cao chất lượng bài giảng cũng như kiến thức chuyên môn, trình độ, kỹ năng, phương pháp giảng dạy. Đặc biệt giúp đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị cấp huyện chúng tôi học hỏi được phương pháp truyền thụ giàu tính khơi gợi, truyền cảm, thuyết phục trong quá trình lên lớp để giảng dạy lý luận chính trị không còn khô cứng mà giúp người học nắm bắt những kiến thức một cách dễ hiểu và toàn diện nhất”.

Với sự làm việc công tâm, khách quan và thống nhất cao trong đánh giá, kết quả hội thi, Ban Tổ chức đã trao 1 giải Nhất, 5 giải Nhì, 10 giải Ba và 22 giải Khuyến khích. Thí sinh Lê Thị Tuyết Nhung - Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị đoạt giải Nhất hội thi; thí sinh Phạm Thị Nguyệt, giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng đạt giải Ba Hội thi.

Để động viên, khích lệ quá trình công tác, cống hiến trong tổ chức, tham gia hội thi, Ban Tuyên giáo Trung ương đã tặng bằng khen cho 25 tập thể và 17 cá nhân có thành tích xuất sắc.

Đánh giá kết quả Hội thi, đồng chí Đoàn Văn Báu - Vụ trưởng Vụ Lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương, Trưởng Ban Giám khảo cho biết: “Có thể nói chất lượng thí sinh vòng

chung khảo rất đồng đều và có sự tiến bộ rõ rệt, đã khắc phục được những hạn chế ở vòng thi khu vực. Các thí sinh đã có sự bứt phá ở vòng thi chung khảo, hết sức tâm huyết, trách nhiệm và cống hiến cho lĩnh vực lý luận chính trị, dù đây là lĩnh vực rất khó nhưng cũng đầy những niềm đam mê để thí sinh khám phá. Các thí sinh nắm rất chắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và bám sát thực tiễn phong phú kết hợp hài hòa giữa lý luận và thực tiễn, với các bài giảng sinh động đã thuyết phục được người nghe. Hội thi đã tạo ra không khí lan tỏa, không chỉ đánh giá thí sinh mà còn là sự quan tâm, đồng hành của các cấp ủy. Qua đó, tiếp tục củng cố để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, từ đào tạo, làm cho đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị huyện có niềm tin hơn, nâng cao trình độ, nhiệt huyết hơn thông qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, trải nghiệm thực tiễn và đặc biệt là quan tâm chế độ chính sách để họ yên tâm cống hiến, hy sinh cho lĩnh vực của mình”.

Phát biểu bế mạc hội thi, đồng chí Phan Xuân Thủy - Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh: “Hội thi đã trở thành ngày hội của những người làm công tác giáo dục lý luận chính trị các tỉnh, thành phố trên cả nước, phát huy năng lực tư phạm và sự hiểu biết của mình về nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ. Với sự hồ hởi, hào hứng, vui tươi của các đoàn và thí sinh tại hội thi cho thấy tinh thần tiếp nối, phong trào thi đua học tập, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn,

ng nghiệp vụ trong đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị cấp huyện. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng công tác lý luận chính trị của Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các Trung tâm Chính trị cấp huyện trên cả nước. Với những kinh nghiệm từ hội thi, các thí sinh sẽ phát huy hơn nữa vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, giúp cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện cho Trung tâm Chính trị thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị”.

Hội thi đã đạt được mục đích và yêu cầu đề ra, thể hiện tinh thần cốt yếu “Hội” và “Thi”. Tại thành phố hoa Đà Lạt trên vùng đất Nam Tây Nguyên, các đoàn, các thí sinh và đại biểu tham dự hầu như xóa nhòa mọi khoảng cách về không gian và địa lý. Từ Hà Giang - nơi địa đầu Tổ quốc đến cuối Mũi Cà Mau, tất cả là sự chan hòa tình đồng chí, đồng nghiệp. Những giao lưu, chia sẻ về kinh nghiệm công tác, về cuộc sống, về năng lực bản thân của mỗi cán bộ, giảng viên đều được thể hiện, cọ sát, thi đua và hoàn thiện hơn. Qua đó, tạo ra động lực mới để đội ngũ làm công tác lý luận chính trị nói chung, đội ngũ giảng viên Trung tâm Chính trị cấp huyện trên cả nước nói riêng tiếp tục cống hiến cho lĩnh vực giáo dục lý luận chính trị - một lĩnh vực rất quan trọng nhưng đầy khó khăn và đòi hỏi rất cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực cũng như tâm huyết.

T.H

Những chuyển biến tích cực TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở LÂM ĐỒNG NĂM 2022

 NGUYỄN HỮU KHUYẾN

Nhìn lại một năm thực hiện Nghị quyết Số 08 -NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022, đội ngũ đảng viên của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng tự tin, phấn khởi vào những thành quả đã làm được, thấy được những hạn chế, khó khăn trong công tác xây dựng Đảng để tiếp tục trong năm mới, giai đoạn mới, tình hình mới.

Theo số liệu thống kê năm 2022, toàn Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng có 16 đảng bộ cấp trên cơ sở, 02 đảng bộ cơ sở trực thuộc; 767 tổ chức cơ sở đảng (273 đảng bộ cơ sở, 494 chi bộ cơ sở); 3.063 chi bộ trực thuộc (01 chi bộ thôn đang sinh hoạt ghép); 48.588 đảng viên, chiếm tỷ lệ khoảng 3,9% dân số toàn tỉnh.

Trong tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường và tác



Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy dự HN toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCHTW Đảng (khóa XIII).

động của dịch bệnh, thiên tai, nhất là đại dịch Covid - 19 tiếp tục tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống xã hội. Song, với phương châm “Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng

bộ tỉnh lần thứ XI”, Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp với quyết tâm chính trị cao, tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và toàn Đảng bộ tốt, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022 đạt kết quả tích cực, toàn diện.

Trước hết, về công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước

Bên cạnh việc tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết số 08-NQ/TU về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 của Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

để tổ chức thực hiện.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và thực hiện các quy định về nêu gương có nhiều chuyển biến, thực hiện chuyên đề:

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững”, được các cấp ủy, địa phương,

bộ, đảng viên, Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được chú trọng; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, tổ chức đảng có đổi mới từng bước khắc phục tình trạng đơn điệu, hình thức trong sinh hoạt. Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới, kết nạp đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân, chủ doanh nghiệp ... từng bước tăng cường (năm 2022 toàn tỉnh kết nạp 1.206 đảng viên, đạt 100,5% chỉ tiêu Nghị quyết); công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý có nhiều nội dung chỉ đạo mới theo hướng nghiêm túc, thực chất. Công tác rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng được các cấp ủy được thực hiện nghiêm túc. Công tác chỉ đạo tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2022-2025 thực hiện đúng tiến độ, thời gian, đảm bảo các quy định, tạo dư luận tốt trong hệ thống chính trị. Chất lượng đội ngũ đảng viên được tăng cường, củng cố (có 3.064/3.064 chi bộ tiến hành tổ chức đại hội).

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị tỉnh được thực hiện nghiêm túc; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều



Đồng chí Bùi Thắng, UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trao giải nhất cho thí sinh đạt giải tại Hội thi Giảng viên LLCT giỏi tỉnh Lâm Đồng năm 2022.

đã chỉ đạo các cấp ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Trung ương 5, thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII đến toàn thể cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh một cách nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả. Sau tổ chức học tập, quán triệt, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành các văn bản

cơ quan, đơn vị triển khai nghiêm túc: từ việc tổ chức học tập, quán triệt đến tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân. Nhiều cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời thông tin tuyên truyền, quán triệt, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước cho cán



động, luân chuyển, bố trí, sử dụng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, kịp thời thẩm tra, xác minh lịch sử chính trị, nhất là nắm, xác minh vấn đề chính trị hiện nay. Việc thẩm định tiêu chuẩn chính trị các cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành chặt chẽ phục vụ cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Thứ hai, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được nhiều cấp ủy, chi bộ quan tâm, thể hiện sự quyết tâm cao trong việc đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, có tác dụng cảnh báo, răn đe góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tạo tiền đề đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, đưa việc tự phê bình và phê bình trở thành công việc thường xuyên trong Đảng.

Thứ ba, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng có chuyển biến tích cực, thực hiện toàn diện, hoạt động của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được tăng cường, nội dung kiểm tra, giám sát đã tập trung vào việc triển khai, thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, lĩnh vực nổi cộm,... để phát sinh tiêu cực, vi phạm. Năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã thành lập

24 đoàn kiểm tra, giám sát đối với 37 tổ chức và 58 đảng viên phần lớn là cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý, trong đó có 05 đoàn kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 04 tổ chức đảng và 07 đảng viên, vượt kế hoạch đề ra. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã thi hành kỷ luật đối với 04 tổ chức đảng bằng hình thức 01 khiển trách, 03 cảnh cáo; kỷ luật 12 đảng viên bằng các hình thức 03 khiển trách, 07 cảnh cáo, 02 cách tất cả các chức vụ trong đảng (trong đó có 02 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 01 Tỉnh ủy viên, 03 cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý).

Thứ tư, công tác dân vận và tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân có chuyển biến cả về nội dung và phương thức hoạt động, nhất là dân vận chính quyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp và cán bộ, công chức; coi trọng việc nắm tình hình nhân dân và giải quyết những nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của nhân dân, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, khuyến khích nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng.

Thứ năm, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường, thực hiện với quyết tâm chính trị cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ bước đầu đạt nhiều kết quả. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại,

tố cáo được thực hiện nghiêm túc. Năm 2022, Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 07 văn bản chỉ đạo xử lý 18 vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; Ban Nội chính Tỉnh ủy đã tiếp nhận 1.095 đơn (286 đơn khiếu nại, 306 đơn tố cáo, 503 đơn kiến nghị, phản ánh). Đã xử lý 1.095/1.095 đơn, trong đó: Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo 02 đơn, chuyển 494 đơn, hướng dẫn 62 đơn, lưu 537 đơn theo quy định.

Thứ sáu, nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được thực hiện nghiêm túc như: phong cách, tác phong, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng; việc cụ thể hóa ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp trên ...

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục, đó là: Công tác tư tưởng có nơi, có lúc chưa thật sự được cấp ủy coi trọng, chưa kịp thời, thiếu thuyết phục; việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, khóa XIII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận của Bộ Chính trị một số nơi chưa tích cực, chuyển biến chưa đồng đều. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thật sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Đánh giá cán bộ có nhiều đổi mới nhưng có nơi, có chỗ vẫn chưa thực chất. Năng lực của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều; một số cán bộ, công chức thiếu tính

chuyên nghiệp; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt chi bộ và vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng một số cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra chuyển biến chưa đều, chưa theo kịp yêu cầu, chưa chú trọng công tác phòng ngừa; công tác dân vận, việc nắm, đánh giá, dự báo tình hình nhân dân, nhất là địa bàn phức tạp, nhạy cảm có lúc, có nơi chưa kịp thời, sâu sát. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội còn chậm, chưa theo kịp sự phát triển.

Để khắc phục những hạn chế trên, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh trong năm 2023 cần quan tâm vào những nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; nâng cao chất lượng công tác khoa giáo.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, trong đó tập trung vào việc thực hiện tốt, có hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tác phong làm việc, phát huy hiệu quả vai trò hạt nhân

trong lãnh đạo trực tiếp, toàn diện trên các lĩnh vực, nhiệm vụ theo quy định. Quyết liệt, sáng tạo trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành kế hoạch đối với các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ chính trị ở từng cấp ủy, từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, phù hợp với thực tiễn, trong đó chú ý giao nhiệm vụ cụ thể...

Thứ ba, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới; thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ; khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm theo đúng tinh thần Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng thiết thực, trọng tâm, trọng điểm; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương đảng viên tiêu biểu; đồng thời phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm...

Thứ tư, thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII; Kế hoạch số 20-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo. Những nơi có vấn đề phức tạp,

bức xúc, có biểu hiện hình thức hoặc vi phạm thì cấp trên chỉ đạo yêu cầu báo cáo giải trình ngay và trực tiếp dự, chỉ đạo...

Thứ năm, coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Tăng cường giám sát, kiểm tra những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

Thứ sáu, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”; tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ bảy, mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ.

Năm 2023, năm Quý Mão, năm của giữa nhiệm kỳ đại hội, trong không khí toàn Đảng, toàn dân quyết tâm cao, nỗ lực lớn để thực hiện các mục tiêu Nghị quyết đại hội Đảng, đội ngũ cấp ủy, đảng viên của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã, đang và sẽ tiếp tục phát huy, thực hiện hết trách nhiệm vụ của mình để xây dựng tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

N.H.K



HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO NĂM 2022, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

 **TRẦN LỘC**

Năm 2022, bám sát chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Tỉnh ủy và thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và hệ thống tuyên giáo các cấp đã kịp thời nắm bắt tình hình, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành khối lượng công việc lớn; chủ động, nhạy bén, linh hoạt, sáng tạo, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, với nhiều điểm nổi bật

như: Tham mưu, hướng dẫn tổ chức hiệu quả các đợt nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy linh hoạt, kịp thời, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, kết hợp hiệu quả trực tuyến và trực tiếp; tổ chức triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa

xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bài bản, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tạo sức lan toả rộng lớn, trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề của tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững” đã góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân vào con đường cách mạng mà Đảng ta đã lựa chọn. Tăng cường bám sát cơ sở, nắm bắt thực tiễn, qua đó, phát hiện nhiều mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả để tham mưu cấp ủy kịp thời biểu dương, nhân rộng; đồng thời, phát hiện những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo khắc



Việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng bằng hình thức trực tuyến sẽ tiếp tục được quan tâm triển khai trong năm 2023.

phục, tháo gỡ. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức điều hành, trọng tâm là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; sử dụng Internet, mạng xã hội để trao đổi thông tin, điều hành công việc. Kịp thời tham mưu cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại, văn hóa, văn nghệ, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch xung quanh những vấn đề, sự kiện chính trị lớn của đất nước, địa phương.

Năm 2023, thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023 với chủ đề là: “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”, công tác tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục nỗ lực, phấn đấu, triển khai thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Một là, tham mưu cấp ủy ban hành kế hoạch, tổ chức hội nghị quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị thuộc lĩnh vực tuyên giáo.

Hai là, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và chuyên đề năm 2023 của tỉnh với tinh

thần tự giác, ý thức trách nhiệm cao gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên. Xây dựng “chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” và tổ chức Hội thi kể chuyện về gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần đưa việc học tập, làm theo Bác ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Ba là, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, góp phần tích cực xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển lý luận, nâng cao tính sắc bén, thuyết phục, góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bốn là, Đẩy mạnh chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời chấn chỉnh hoạt động báo chí - xuất bản với phương châm “chủ động thông tin tích cực”; phát huy vai trò của báo chí - xuất bản trong tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu về lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, khoa giáo; chủ động nắm chắc tình hình, tích cực nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ

đạo các lĩnh vực giáo dục, khoa học, môi trường, y tế và an sinh xã hội; kịp thời phát hiện, tham mưu giải quyết, xử lý các vấn đề bất hợp lý, cản trở quá trình triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế... phù hợp với yêu cầu của thực tiễn của địa phương.

Năm là, tăng cường nắm bắt, định hướng, dự báo tư tưởng chính trị, dư luận xã hội trước các vụ việc có tính chất phức tạp, nhạy cảm; kịp thời định hướng dư luận, đảm bảo ổn định chính trị tư tưởng, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc trên Internet và mạng xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; duy trì hoạt động hiệu quả của các kênh thông tin Ban Chỉ đạo 35 tỉnh.

Sáu là, nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt Quyết định số 238- QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về ban hành “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm” nhằm tập trung thực hiện thống nhất, đồng bộ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo của Đảng, tạo sự nhất trí cao về nhận thức, hành động của hệ thống chính trị và Nhân dân trong thực thi pháp luật...

T.L



Lâm Đồng phát triển nông nghiệp TOÀN DIỆN, BỀN VỮNG VÀ HIỆN ĐẠI

Giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025

 THU DUNG

Lâm Đồng là tỉnh tiên phong trong cả nước về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chú trọng cả nông nghiệp thông minh và nông nghiệp hữu cơ. Những năm qua, tỉnh đã có những đột phá trong sản xuất, thúc đẩy ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trở thành ngành kinh tế chủ lực. Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 được triển khai thực hiện trong bối cảnh: Sự phát triển của các ngành kinh tế trên toàn cầu, đặc biệt là nông nghiệp và công nghiệp được hậu thuẫn và định hình lại bởi sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và xu hướng phát triển nhanh của kinh tế. Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể từng sở, ban, ngành, địa phương, trong đó Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng là đơn vị chủ trì, tham mưu. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã trình HĐND

tỉnh ban hành 9 nghị quyết và 5 văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp của Trung ương phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành xây dựng và phê duyệt 11 chương trình,

lực thực hiện. Xác định nhiệm vụ phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại là công tác trọng tâm, các huyện, thành phố trong tỉnh sau đó đều đã ban hành chương trình hành động nhằm phát huy cao nhất các tiềm năng, lợi thế trong sản xuất nông



Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao ở Đà Lạt.

đề án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ ngân sách tỉnh và lồng ghép nguồn vốn từ Trung ương để tạo nguồn

nghiệp tại địa phương. Đồng thời, bố trí nguồn lực tương xứng để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã đề ra, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt

động sản xuất của ngành theo đúng tinh thần Nghị quyết 05 này.

Kết quả thống kê sơ bộ cho thấy: ngành Nông nghiệp Lâm Đồng đã đạt 6 chỉ tiêu quan trọng sau 5 năm triển khai Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp hiện đại, toàn diện, bền vững trên địa bàn. Cụ thể, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 4,56%/năm; cơ cấu kinh tế chiếm 40,38%; cơ cấu trồng trọt 80,6%, chăn nuôi 17,1%, dịch vụ 2,3%. Tổng diện tích canh tác nông nghiệp khoảng 300.000 ha, trong đó diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 63.108 ha; ước đạt trên 35% giá trị sản xuất toàn ngành. Liên kết sản xuất an toàn 182 chuỗi liên kết với 18.386 hộ tham gia; sản phẩm tiêu thụ qua chuỗi đạt khoảng 12% sản lượng nông sản toàn tỉnh, tỷ lệ nông sản tiêu thụ qua hợp đồng đạt khoảng 45%. Tỷ lệ diện tích canh tác được tưới 66%; trong đó, diện tích tưới tiết kiệm đạt 38.500 ha. Đến đầu năm 2022, tỷ lệ diện tích sản xuất dưới 50 triệu đồng/ha/năm xuống còn 16,5%. Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đạt 1.500 doanh nghiệp, kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt 320 triệu USD. Lao động nông thôn được đào tạo nghề nông nghiệp chiếm tỷ lệ 55%...

Toàn tỉnh Lâm Đồng, mỗi năm có 118 doanh nghiệp chế biến khoảng 44.212 tấn rau, củ, quả; 167 công ty chế biến 39.500 tấn chè thành phẩm, 65 cơ sở chế biến 10.000 tấn rau, củ, quả; 26 doanh nghiệp và 250 cơ sở sơ chế biến cà phê quy mô hộ gia đình với công suất khoảng 300.000 - 320.000 tấn cà phê nhân; 168 cơ sở rang xay cà phê bột; 88 cơ sở chế biến trái cây các loại với sản lượng 11.000 tấn

thành phẩm; 2 công ty chế biến điều với quy mô 3.100 tấn thành phẩm; 31 cơ sở và doanh nghiệp thu mua, sơ chế, chế biến mắc ca 883 tấn; 207 cơ sở chế biến thực phẩm thịt và các sản phẩm từ thịt, 2 nhà máy chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa. Tỷ lệ nông sản qua sơ chế đạt 67%, chế biến đạt trên 21%.

Đồng thời, ngành Nông nghiệp Lâm Đồng đúc kết thành 5 bài học kinh nghiệm tiếp tục phát triển hiện đại, toàn diện, bền vững cho giai đoạn năm 2022 - 2025. Thứ nhất, việc ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy, chính quyền phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thứ hai, tích cực huy động và lồng ghép các nguồn lực từ Nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội khác vào phát triển nông nghiệp. Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, xác định loại hình công nghệ, mức độ áp dụng phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng, từng chủng loại cây trồng; đồng thời đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả sản xuất và bảo vệ môi trường, cảnh quan. Thứ tư, liên kết sản xuất tiêu thụ theo chuỗi và công nghiệp chế biến. Thứ năm, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý nhà nước, công nghệ, tuyên truyền, vận động để giải quyết và khắc phục các nguy cơ tiềm ẩn ảnh hưởng tới môi trường...

Hiện nay, Lâm Đồng thực hiện những giải pháp cụ thể để xây dựng và phát triển nông nghiệp toàn diện, hiện đại trên các yếu tố cốt lõi, như lập kế hoạch sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn phát triển nông nghiệp với chương trình xây dựng nông thôn mới và triển khai tốt các chính sách về đất

đai, khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, giải pháp huy động nguồn vốn và chính sách tín dụng, phát triển logistics, khởi nghiệp, hợp tác và hội nhập quốc tế. Tỉnh cũng quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính; hỗ trợ doanh nghiệp bằng các cơ chế, chính sách và môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng thuận lợi.

Nhằm tiếp tục quán triệt và thực hiện các mục tiêu định hướng và giải pháp của Nghị quyết số 05-NQ/TU; Chiến lược Phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050; Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện nhiệm vụ thời kỳ mới theo 03 quan điểm sau: Một là, cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại có cơ sở hạ tầng tương đối hoàn thiện, thích ứng với biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế; có các điều kiện tiệm cận với các nền nông nghiệp tiên tiến trên thế giới, có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao; hình thành hệ thống lương thực phẩm bền vững, hiệu quả, linh hoạt đảm bảo an ninh lương thực. Hai là, quy hoạch, bố trí lại sản xuất theo hướng bền vững, bảo vệ cảnh quan, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Ba là, huy động, thu hút tối đa nguồn lực đầu tư tư nhân cho phát triển sản xuất, tập trung vào lĩnh vực phát triển nông nghiệp công nghệ cao, theo kịp cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn...

T.D



Phát huy vai trò của chính quyền nhà nước TRONG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

 HỒNG VĨNH

Đại đoàn kết toàn dân tộc là một truyền thống quý báu của dân tộc ta. Gần 93 năm qua, Đảng ta luôn kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp đó. Đại đoàn kết toàn dân tộc là một nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”

Nhận thức sâu sắc được vấn đề này, từ khi thực hiện chủ trương, đường lối đổi mới năm 1986, nhất là sau 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”; Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có

hiệu quả nhiều chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, về tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, về đại đoàn kết toàn dân tộc,... Nhờ đó, các cấp, các ngành luôn phát huy tốt phát huy vai trò của mình trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, trong đó có vai trò của các cấp chính quyền trong tỉnh với nhiều kết quả tích cực:

Cụ thể hóa các cơ chế nhằm phát huy dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện được thực hiện đầy đủ. Dân chủ trực tiếp ngày càng được phát huy. Nhân dân nhận thức ngày càng rõ vị trí, vai trò làm chủ, thông qua việc Nhân dân tích cực tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (nhiệm kỳ 2021 - 2026, tỷ lệ bầu cử đạt 99,94%). Thực hiện tốt các nội dung “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân tích cực tham gia góp ý, bàn bạc tại các Hội nghị đối thoại giữa lãnh

đạo chính quyền với Nhân dân được tổ chức hàng năm tại cơ sở.

Hoạt động của HĐND các cấp trong tỉnh có nhiều đổi mới; Nhân dân tin tưởng, phản ánh những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị với chính quyền đúng nơi, đúng chỗ. Các cơ quan quản lý nhà nước đã kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc do Nhân dân phản ánh, kiến nghị, cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Đại biểu HĐND các cấp nêu cao tinh thần, trách nhiệm, tăng cường học tập, nghiên cứu để khẳng định vai trò, trách nhiệm của người đại biểu Nhân dân. Tại các kỳ họp, đại biểu đã tích cực tham gia ý kiến, thảo luận các nội dung trình tại kỳ họp. Hiệu quả công tác chất vấn và trả lời chất vấn của cử tri tại các kỳ họp ngày càng nâng cao, chất lượng. Trong hoạt động chất vấn, đại biểu đã thẳng thắn đặt câu hỏi về những vấn đề nổi cộm, bức xúc mà đại biểu và cử tri quan

tâm, tạo niềm tin tưởng của cử tri vào đại biểu HĐND.

Nhiệm vụ phục vụ Nhân dân của các cơ quan Nhà nước ngày càng hiệu quả. UBND tỉnh thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và chỉ đạo củng cố, kiện toàn Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. Từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” được triển khai tại 100% cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã. Tăng cường triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, UBND tỉnh ban hành 94 quyết định cập nhật, bổ sung các thủ tục hành chính theo quy định của cấp có thẩm quyền; có 1.898 thủ tục hành chính đã được công bố. Trong đó, cấp tỉnh 1.438 thủ tục, cấp huyện 316 thủ tục và cấp xã 144 thủ tục. Việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của Nhân dân được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Định kỳ hàng tháng, cấp ủy, chính quyền tổ chức tiếp dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh. Quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được cải tiến, lãnh đạo tỉnh đã tổ chức tiếp dân trực tiếp, đối thoại công khai, dân chủ.

Cơ chế và các điều kiện đảm bảo để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp nhận phản ánh, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân... được chú trọng. Để thực hiện tốt vấn đề này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản như: Công văn số

3567-CV/TU, ngày 07/01/2014 về triển khai thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW; Quyết định số 1847-QĐ/TU, ngày 13/4/2015 “Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc tiếp thu góp ý theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị” và các Quy định, Kế hoạch vận động Nhân dân giám sát.

Đồng thời, UBND tỉnh ban hành văn bản số 1149-UBND/VX, ngày 14/3/2014 về việc triển khai Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW. Chỉ đạo các sở ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch, các văn bản triển khai thực hiện với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương.

Bên cạnh đó, công tác chăm lo đào tạo, bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ, giáo dục đạo đức cho đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp được quan tâm nhằm phát huy tốt vai trò trách nhiệm trong phục vụ Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn chức danh theo ngạch công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra; bố trí công việc theo đúng đề án vị trí việc làm. Công tác tuyển dụng được thực hiện

đúng quy định pháp luật, đảm bảo nghiêm túc, minh bạch, công khai, công bằng và chất lượng. Đến hết quý III/2022, tổng số công chức hành chính cấp huyện trở lên là 2.285 người (trình độ đại học trở lên chiếm 84,78%); 100% cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện có trình độ đại học, cao cấp lý luận chính trị; 90% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định; 98,1% công chức hành chính đạt chuẩn theo quy định; 9,6% công chức hành chính có trình độ chuyên môn trên đại học; 100% cán bộ, công chức sử dụng được vi tính trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và 73,6% có chứng chỉ tiếng Anh trở lên. Công chức cấp xã gần 1.500 người, phần lớn có trình độ đại học và sau đại học; được đào tạo quản lý hành chính nhà nước, trình độ lý luận chính trị. Tổng số viên chức là 24.651 người, 100% viên chức đạt và vượt chuẩn chuyên môn chức danh nghề nghiệp.

Có thể nói, nhờ phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, trong đó có vai trò của chính quyền nhà nước trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc nên mối quan hệ giữa các dân tộc, các tầng lớp Nhân dân cũng như quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, giữa Nhân dân với chính quyền các cấp không ngừng được củng cố và ngày càng mật thiết hơn. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền, tin tưởng vào thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước nói chung, địa phương Lâm Đồng nói riêng.

H.V



VĂN HÓA

Một trong những động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở Lâm Đồng

 THUY NGÀ

Văn hóa là sức mạnh nội sinh, là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và cũng là động lực để thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt coi trọng vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn coi trọng vai trò của văn hóa, quan tâm đến công tác xây dựng văn hóa trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng

dân tộc, xây dựng đất nước, nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về văn hóa; trong đó, có Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa VII, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đại hội XIII của Đảng

nhấn mạnh hơn nữa vai trò động lực của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội: “Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Xây dựng, phát huy yếu tố văn hóa để thực sự là đột phá phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế”.

Nhận thức sâu sắc về vấn đề này, trong những năm qua, tỉnh Lâm Đồng thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo; sự quản lý, điều hành nhằm đảm bảo thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kế hoạch số 136-KH/TU, ngày 12/8/2020 thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kế hoạch số 35-KH/TU, ngày 08/3/2021 triển khai thực hiện



Vũ điệu cồng chiêng tại Ngày hội Văn hóa Thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số Lâm Đồng lần 5 năm 2022.

ý kiến phát biểu chỉ đạo và kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc...

Tăng cường chỉ đạo thực hiện Quyết định số 210/QĐ-TTg, ngày 08/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030” được cụ thể hóa bằng Kế hoạch số 5348/KH-UBND, ngày 09/9/2015 của UBND tỉnh; trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp về chủ trương, chính sách; về xây dựng sản phẩm văn hóa đối ngoại; quảng bá, truyền thông và đào tạo nguồn nhân lực đưa quan hệ của tỉnh Lâm Đồng với các đối tác quốc tế đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững; tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm phong phú, sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai có hiệu quả chương trình “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Lâm Đồng, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống gắn với hoạt động du lịch trên địa bàn Lâm Đồng giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2030”, tổ chức 6 lớp truyền dạy công chiêng, 02 lớp truyền dạy Đàn tính, hát then; tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ du lịch và quảng bá giới thiệu khu bảo tồn làng truyền thống dân tộc Churu, xã Proh, huyện Đơn Dương. Hoàn thiện, lập hồ sơ đề nghị công nhận Đình KonHinh B’Lao là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Tổ chức phục dựng lễ hội Nhô Lir Bong (mừng lúa mới) tại địa bàn huyện Di Linh; phục dựng lễ hội Cầu mùa huyện Lạc Dương; tiến hành sưu tầm, bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di

tích; khuyến khích sử dụng các làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc trong các hội thi, hội diễn; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa công chiêng, một bộ phận quan trọng của Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên, hình thành các sản phẩm văn hóa du lịch dựa trên tài nguyên văn hóa công chiêng, đưa văn hóa công chiêng thành sản phẩm du lịch hấp dẫn để níu chân du khách khi đến Đà Lạt-Lâm Đồng...; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Ngoài ra, tập trung phát triển ngành công nghiệp văn hóa, chủ động tổ chức các sự kiện, lễ hội, trao đổi văn hóa trong các hoạt động chính trị, kinh tế thông qua các Tuần Văn hóa và hoạt động xúc tiến đầu tư.

Đặc biệt, Lâm Đồng vừa tổ chức thành công Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX - năm 2022; đây là cơ hội tốt để quảng bá hình ảnh vùng đất Đà Lạt xinh đẹp, con người Đà Lạt “Hiền hòa, thanh lịch, mến khách”, góp phần phát triển du lịch, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19; đồng thời, là một sự kiện quảng bá văn hoá, du lịch thường niên - đã vươn tầm trở thành một không gian văn hoá, nghệ thuật, thương mại và đầu tư, góp phần đưa Đà Lạt - Lâm Đồng vươn ra khu vực và thế giới.

Năm 2022, với phương châm: “Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”; Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp đã

nỗ lực, quyết tâm cao, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nên đã có 18/18 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Để văn hóa thực sự vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội; thời gian tới các cấp, các ngành cần tiếp tục quan tâm:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc, toàn diện và đồng bộ hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng ta về xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, nhất là thực hiện thắng lợi 6 nhiệm vụ, 4 giải pháp mà đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo trong Hội nghị Văn hóa toàn quốc.

Hai là, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa bản sắc Tây Nguyên, kết tinh thành sản phẩm du lịch; tổ chức, hình thành các sản phẩm văn hóa du lịch dựa trên tài nguyên văn hóa công chiêng vào mục tiêu phát triển kinh tế - du lịch.

Ba là, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị “về phương hướng phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; chú trọng bảo tồn phát huy văn hóa bản sắc Tây Nguyên, kết tinh thành sản phẩm du lịch, phát triển công nghiệp văn hóa với dịch vụ du lịch.

T.N

Sau một thời gian suy giảm nghiêm trọng dưới tác động của đại dịch COVID-19, đến nay, ngành Du lịch Lâm Đồng đã ghi nhận sự phục hồi

mạnh mẽ, tạo tiền đề bứt phá trong thời gian tới.

Nhìn lại tác động của đại dịch COVID-19 đến ngành du lịch Lâm Đồng

Đại dịch COVID-19 bùng

phát trên toàn thế giới từ đầu năm 2020 như “cơn sóng thần” “càn quét”, làm tê liệt hoạt động du lịch toàn cầu, chấm dứt chuỗi tăng trưởng liên tục 10 năm và kéo lùi ngành du lịch thế giới về

Du lịch Lâm Đồng phục hồi và phát triển mạnh mẽ

NGUYỄN VIỆT VÂN

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



mốc năm 1990.

Ngành du lịch tỉnh Lâm Đồng cũng không nằm ngoài ảnh hưởng đó. Tỷ lệ khách đến tham quan, lưu trú tại Lâm Đồng sụt giảm nghiêm trọng: Từ 7.160.000 lượt khách năm 2019, xuống 4.000.000 lượt khách năm 2020 và 2.075.500 lượt khách vào năm 2021.

Hoạt động của các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, đa số tạm ngừng hoạt động kinh doanh, không có doanh thu, nhiều cơ sở, doanh nghiệp phải giải thể, rút giấy phép hoạt động, thay đổi loại hình hoạt động; Tỷ lệ người lao động trong ngành du lịch nghỉ việc tăng cao, đời sống gặp nhiều khó khăn; Tiến độ đầu tư các dự án về du lịch trên địa bàn tỉnh chậm hoặc ngưng triển khai do các nhà đầu tư gặp khó khăn về nguồn vốn...

Tín hiệu khởi sắc ngay từ những ngày đầu năm 2022

Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần, từ ngày 31/01-06/02/2022; tổng lượng khách đến tham quan, nghỉ dưỡng tại Lâm Đồng đạt 300.000 lượt, tăng 566,7% so với Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, tăng 15,4% so với Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Trong đó, khách lưu trú đạt 120.000 lượt, tăng 128,9 % so với Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, tăng 25,4% so với Tết Nguyên đán Canh Tý 2020; khách quốc tế đạt 1.900 lượt, tăng 3,1% so với Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, giảm 83,5% so với Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Công suất của các cơ sở lưu trú du lịch đều đạt trên 95%.

Riêng thành phố Đà Lạt, tổng lượt khách qua lưu trú đạt

105.000 lượt, tăng 129,3% so với Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, tăng 23,7% so với Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

Các đơn vị kinh doanh du lịch đã xây dựng các chương trình kích cầu, khuyến mãi phục vụ khách như Khu du lịch rừng Madagui với chương trình ưu đãi đặc biệt “Phố Rừng Đón Xuân - Lộc Xuân Như Ý”; Dalat Edensee với chương trình khuyến mãi Gói ưu đãi đặc biệt “Tet Staycation” Mừng Xuân 2022... Các khách sạn 4 - 5 sao tổ chức chương trình đón giao thừa, lì xì đầu năm và nhiều hoạt động khác phục vụ khách lưu trú tại khách sạn. Một số khu, điểm du lịch đã xây dựng thêm một số công trình, tiểu cảnh hoa xuân, bổ sung thêm một số dịch vụ phục vụ khách như Dalat Wonder Resort, Dalat Fairytale Land - Làng Cổ tích; Điểm du lịch Chuồn Chuồn...

Từ thành công của dịp Tết Nguyên đán và chính sách mở cửa du lịch hoàn toàn của Chính phủ từ ngày 15/3 - chiếc chìa khóa mở cánh cửa cuối

cùng - là cơ hội, động lực đưa ngành du lịch Lâm Đồng trở lại, khẳng định vị trí quan trọng của mình.

Phục hồi và phát triển mạnh mẽ

Để giúp ngành du lịch nhanh chóng phục hồi sau đại dịch Covid-19, đạt mục tiêu đón 5 triệu lượt khách lưu trú và 150 ngàn lượt khách quốc tế; trong năm 2022, tỉnh Lâm Đồng đã triển khai hàng loạt sự kiện nhằm quảng bá, xúc tiến và kích cầu du lịch.

Mở đầu là Lễ khai mạc “Tuần lễ vàng du lịch Lâm Đồng 2022” với chủ đề “Đà Lạt - thiên đường nghỉ dưỡng” vào tối ngày 24/4 tại thành phố Đà Lạt. Đây là sự kiện văn hóa, du lịch thiết thực, khẳng định quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng cùng với cả nước vượt qua khó khăn, thách thức do đại dịch COVID-19; tạo dựng môi trường du lịch an toàn, thân thiện, văn minh và gìn giữ, phát huy những giá trị truyền thống đặc sắc của địa phương, từng bước khẳng định



Không khí sôi động tại giải “Đà Lạt Music Run 2022” trong khuôn khổ Tuần lễ vàng Du lịch.



uy tín và thương hiệu du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng trên bản đồ du lịch Việt Nam; là bước chạy đà cho việc phục hồi và phát triển mạnh mẽ ngành Du lịch Lâm Đồng nói riêng và Du lịch Việt Nam. Dịp này đã thu hút 185.000 lượt khách đến tham quan, nghỉ dưỡng; trong đó có 2.000 lượt khách quốc tế, 183.000 lượt khách nội địa.

Các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh cũng bật dậy nhanh chóng với rất nhiều kế hoạch cho ngày trở lại: hàng loạt tour, tuyến mới, các chương trình kích cầu, chương trình khuyến mãi hấp dẫn được triển khai; hệ thống lưu trú tu bổ lại cơ sở hạ tầng, đào tạo đội ngũ nhân viên; lễ hành kết nối lại với các đối tác trong và ngoài tỉnh; lượng khách hàng đặt mua tour du lịch gần ngày tăng khá lớn...

Tiếp đó, hàng loạt các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch được tổ chức, thu hút được sự quan tâm của đông đảo Nhân dân, du khách, tiêu biểu như: Ngày hội Văn hóa, Thể thao các dân tộc thiểu số; Lễ hội Giỗ tổ Hùng Vương; Chương trình biểu diễn nghệ thuật với chủ đề “Phố núi mùa hè” phục vụ Nhân dân và du khách dịp hè; các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam; Liên hoan thiếu nhi kể chuyện theo sách của Liên hiệp Thư viện khu vực Miền Đông Nam Bộ và Cục Nam Trung Bộ; giải Xe đạp địa hình quốc tế Dalat Victory Challenge năm 2022; giải Futsal HDBank Vô địch quốc gia năm 2022; giải Vô địch Thể hình các Câu lạc bộ toàn quốc năm 2022; các giải chạy bộ địa hình như: Dalat

Ultra Trail, Lâm Đồng Trail; Laan Ultra Trail; Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX- năm 2022 với chủ đề “Đà Lạt - Thành phố bốn mùa hoa” diễn ra từ 01/11 đến 31/12/2022 trên địa bàn toàn tỉnh...

Công tác liên kết, xúc tiến, quảng bá cũng được đẩy mạnh nhằm xây dựng môi trường du lịch ngày càng bền vững, đồng bộ, chuyên nghiệp, đạt chất lượng cao: Tổ chức Chương trình khảo sát và Hội nghị ký kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa tỉnh Ninh Thuận và Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025; giữa tỉnh Lâm Đồng và các địa phương vùng Tây Nguyên; giữa tỉnh Lâm Đồng và các tỉnh miền Trung: thành phố Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Bình, Quảng Trị; tổ chức đón đoàn du khách trên chuyến bay thẳng từ Cheongju - Hàn Quốc đến Đà Lạt - Việt Nam...

Đồng thời, việc mở lại các đường bay quốc tế đi và đến Cảng hàng không Liên Khương từ đầu tháng 12, góp phần thúc đẩy quảng bá du lịch Đà Lạt, thu hút du khách quốc tế đến với Đà Lạt, Lâm Đồng đồng thời đáp ứng nhu cầu của người dân đến tham quan du lịch các nước Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia.

Nhằm tiếp tục có các định hướng để phát triển du lịch trong giai đoạn mới; Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 25/7/2022 về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Đặt ra các mục tiêu phát triển du lịch Lâm Đồng theo hướng chất lượng cao; xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành đô thị du

lịch; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi cho phát triển du lịch; phát triển nhanh kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ phục vụ phát triển du lịch; tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, đẩy mạnh kết nối du lịch trong nước và quốc tế; phát triển kinh tế ban đêm và các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của địa phương gắn với phát triển du lịch; đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong ngành du lịch; phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Những nỗ lực trên của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng đã được chứng minh bằng những con số cụ thể: tính đến hết tháng 11/2022, tổng lượt khách đến tham quan, nghỉ dưỡng tại Lâm Đồng đạt 7.000.000 lượt, tăng 3,4 lần so với cùng kỳ năm 2021; trong đó, khách quốc tế đạt 150.000 lượt, tăng 7 lần so với cùng kỳ năm 2021; khách nội địa đạt 6.850.000 lượt, tăng 3,3 lần so với cùng kỳ năm 2021. Khách qua lưu trú đạt 5.500.000 lượt, tăng 3 lần so với cùng kỳ năm 2021. Doanh thu từ du lịch đạt 9.900 tỷ đồng.

Hy vọng với những kết quả nổi bật đạt được trong năm 2022, cùng với chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự chung tay của cộng đồng doanh nghiệp; du lịch Lâm Đồng sẽ tiếp tục hái “trái ngọt” trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

N.V.V

Xuân này, Đà Lạt đẹp hơn

THÀNH DƯƠNG HỒNG

Từ đầu tháng 11/2022, khi Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX diễn ra, khách du lịch trong và ngoài nước đến Đà Lạt đều rất ngỡ ngàng: Phố xá rộng thênh thang, hiện đại; hoa tươi nở thắm khắp các công viên, quảng trường, các con đường, lối đi.... Đặc biệt, hệ thống đèn tín hiệu giao thông (đèn xanh đèn đỏ) lần đầu tiên sau gần 130 năm hình thành Đà Lạt, đã hiện hữu tại một số ngã 3, ngã 4... Đà Lạt đẹp hơn bao giờ!

Đà Lạt phải thích ứng

Để Đà Lạt hôm nay có được một diện mạo mới, những năm gần đây, lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng và TP.Đà Lạt đã có nhiều chủ trương quyết liệt, “đột phá” trong công tác quy hoạch, nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng đô thị.

Dù trong thực tế, khi đặt vấn đề chỉnh trang đô thị Đà Lạt, đã gặp nhiều khó khăn, “áp lực” với các quan điểm trái chiều. Có thể thấy, đầu năm 2019, khi UBND tỉnh giao Sở Xây dựng và các ngành liên quan triển lãm Bản Đồ án về quy hoạch Khu Hòa Bình - TP.Đà Lạt, trung tâm ý kiến của Nhân dân, các nhà

khoa học, chuyên gia... xuất hiện 02 luồng quan điểm trái chiều. Bên cạnh đa số ý kiến các nhà khoa học và dư luận Nhân dân ủng hộ chủ trương phải quy hoạch, chỉnh trang Khu Hòa Bình đẹp hơn, hiện đại hơn, phù hợp yêu cầu phát triển Đà Lạt hiện tại và trong tương lai, thì có những ý kiến, quan điểm ngược lại, muốn níu giữ Đà Lạt xưa, đó là văn hóa, là hồn cốt, là nét độc đáo của Đà Lạt vốn có...

Đầu năm 2021, trước tình trạng quá tải các phương tiện giao thông tại một số tuyến phố chính của Đà Lạt vào giờ cao điểm, nhất là các dịp lễ, tết, gây

bức xúc trong Nhân dân và du khách, UBND tỉnh đã chủ trương cải tạo, nâng cấp giao thông nội thị; đặc biệt, lắp đặt đèn tín hiệu giao thông (đèn xanh, đèn đỏ) ở một số điểm có mật độ giao thông cao. Chủ trương này gắn với việc thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh” giai đoạn 2018 - 2025. Đây còn là cụ thể hóa, triển khai Đồ án “Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050” đã được Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 704/QĐ-TTg năm 2014).

Có lẽ ai cũng biết xây dựng



đô thị thông minh, giao thông đô thị phải thông minh! Song, việc lắp đèn tín hiệu giao thông tại TP.Đà Lạt được người dân và du khách đặc biệt quan tâm; nhiều ý kiến đồng tình; ngược lại, có ý kiến cho rằng, phải giữ gìn nét đặc trưng; phải “bảo vệ” thương hiệu “Thành phố 3 không” (không đèn xanh đèn đỏ, không máy lạnh, không xích lô) “độc nhất vô nhị” trên thế giới?...

Để không chủ quan, nóng vội và thể hiện tính dân chủ, công khai, tạo sự đồng thuận trong xã hội, UBND tỉnh giao Sở Xây dựng triển khai lấy ý kiến người dân, đảng viên, công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành, chuyên gia, cán bộ lão thành... Qua thăm dò, hơn 70% ý kiến đồng thuận việc nâng cấp, mở rộng các con đường, các nút giao thông nội thị và lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại một số điểm có mật độ giao thông đông thường ùn ứ là cần thiết; là một trong những giải pháp giải quyết “bài toán” kẹt xe, ách tắc giao thông ở Đà Lạt.

Điều đáng nói là, việc lắp hệ thống đèn tín hiệu giao thông không tiến hành đồng loạt mà triển khai thí điểm tại 07 vị trí thường ùn ứ các phương tiện tham gia giao thông như: Khu vực Kim Cúc; nút giao Phan Chu Trinh; Phan Chu Trinh - Trần Quý Cáp; Ngã năm Đại học; nút giao Trần Phú - Đào Duy Từ - Bà Triệu; Hải Thượng - Ba tháng Hai và nút giao Trần Phú - Hoàng Văn Thụ - 3 tháng 2...

Hiệu quả hiện hữu

Tôi rất thích câu: “Chỉ có thái độ chủ động đón nhận sự khác biệt trong quan điểm và luôn biết lấy thực tiễn làm thước đo để điều chỉnh nhận

thức, mới là hành xử đúng đắn trong cuộc sống này!”. “Thước đo” ở đây muốn nói đến là hiệu quả của một chủ trương có tính “đột phá” là xóa bỏ quan điểm không còn phù hợp trước yêu cầu phát triển của cuộc sống hiện đại, văn minh nhân loại đang hướng tới. Thật chí lý khi trong dư luận có những ý kiến rằng: “Đèn xanh, đèn đỏ không làm mất đi văn hóa của người Đà Lạt”; hay “Người ta yêu Đà Lạt không phải vì danh hiệu thành phố không đèn xanh đèn đỏ”. Nhà “Đà Lạt học” Nguyễn Hữu Tranh nói “Đà Lạt giờ đã khác xưa như hai thế giới, không thể ôm giữ quá khứ nữa”...

Không tranh luận ai đúng, ai sai mà hãy lấy hiệu quả minh chứng cho điều phù hợp mà có lẽ cư dân Đà Lạt và du khách đều phải thừa nhận: Đà Lạt bây giờ khang trang hơn, đẹp hơn, hiện đại hơn, văn minh hơn!

Từ việc mở rộng một số tuyến đường, các vòng xoay, ngã 3, ngã 4, ngã 5 (Đại học Đà Lạt); từ việc lắp đặt thí điểm 7 hệ thống đèn tín hiệu giao thông đầu tiên, đưa vào khai thác; từ bỏ ngõ, lạ lẫm của người dân... đến nay, mọi người dân tham gia giao thông trên thành phố đã quen và có ý thức chấp hành tín hiệu đèn. Hơn một năm qua, ngành chức năng cử cán bộ, chiến sĩ trực để hướng dẫn Nhân dân, du khách (chưa áp dụng chế tài xử phạt vi phạm). Đặc biệt, quan sát tại các điểm có đặt đèn tín hiệu giao thông, điều rất đáng ghi nhận là dù không có lực lượng Công an trực, người dân vẫn chấp hành nghiêm việc dừng xe theo tín hiệu đèn. Đây là sự thể hiện ý thức chấp hành quy định pháp luật và trình độ nhận thức của

cư dân phố núi đã nâng lên.

Tuy nhiên, hiện một số tuyến đường, vài vị trí khác trên địa bàn thành phố, mặt đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước chưa đảm bảo; còn xảy ra tình trạng ùn ứ. Để hoàn thiện mạng lưới giao thông đô thị, góp phần phát triển xã hội, xây dựng thành phố thông minh, giữa tháng 11/2022, UBND thành phố Đà Lạt đã có tờ trình gửi Sở Kế hoạch Đầu tư đề nghị thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư cải tạo, mở rộng một số tuyến đường và lắp đặt đèn tín hiệu giao thông tại 10 nút giao thông trên địa bàn Đà Lạt (trong đó, 7 nút lắp đặt đèn xanh đèn đỏ); gồm: Nút giao thông Hải Thượng - Hai Bà Trưng - Hoàng Diệu; Ngô Quyền - La Sơn Phu Tử - Nguyễn An Ninh; Hai Bà Trưng - La Sơn Phu Tử; Xô Viết Nghệ Tĩnh - Nguyễn Công Trứ; Tân Đà - Hai Bà Trưng...

Có thể thấy, từ khi Đà Lạt có đèn xanh đèn đỏ, nạn kẹt xe, ùn ứ các phương tiện giao thông cơ bản được giải quyết. Phố xá thênh thang, thoáng rộng. Đặc biệt, du khách yêu mến tìm về Đà Lạt tham quan, trải nghiệm ngày càng đông hơn. Rõ ràng “Người ta yêu Đà Lạt đâu phải vì danh hiệu thành phố không đèn xanh đèn đỏ”?!

Với nỗ lực, quyết liệt của chính quyền các cấp; sự tham gia, ủng hộ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, thành phố Đà Lạt đã khoát trên mình sắc “áo mới”. Cùng với Festival Hoa lần thứ IX, góp phần làm cho Đà Lạt lung linh sắc màu, gọi mời bao lũ thú. Đà Lạt xuân này đẹp hơn...

T.D.H

Phát huy giá trị, vai trò của hương ước, quy ước trong xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn thành phố Bảo Lộc

 **THS. NGUYỄN ĐÌNH HOÀN**
Phòng Văn hóa thành phố Bảo Lộc

Từ khi xuất hiện đến nay, hương ước, quy ước được gọi với nhiều tên gọi khác nhau, với tên gọi nào đi chăng nữa, trong quá trình tồn tại hương ước, quy ước đã khẳng định được vai trò của mình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, vai trò và tác dụng của hương ước, quy ước trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung và việc triển khai xây dựng thực hiện hương ước, quy ước trong Phong trào TĐĐKXDĐSVH nói riêng, trong những năm qua, việc xây dựng thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của HĐND thành phố, các cấp ủy đảng, chính quyền, sự đồng thuận cao của các tầng lớp Nhân dân; nhờ đó, công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước đã từng bước hoàn thiện và ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa.



Việc chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước được triển khai gắn với việc thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tại các xã, phường, công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước theo kế hoạch của UBND thành phố được các địa phương chỉ đạo các đơn vị chuyên môn và các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thực hiện.

Trước khi thực hiện Quyết định 22/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện Hương ước, quy ước, thành phố Bảo Lộc có 79 Quy ước khu dân cư của 5 đơn vị xã, phường đã được UBND thành phố Bảo Lộc phê duyệt. Triển khai thực hiện theo Quyết định 22/2018 của Thủ tướng về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước, thành phố Bảo Lộc đã rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước theo quy định và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế và ban hành mới lại các quy



ước cho các thôn, tổ dân phố trên địa bàn. Đến nay, trên địa bàn thành phố Bảo Lộc đã có 154/164 quy ước khu dân cư đã được UBND thành phố ban hành quyết định phê duyệt và sửa đổi, bổ sung.

Nhiều hương ước, quy ước đã thể hiện được trí tuệ, công sức của tập thể cộng đồng; đã khơi dậy, phát huy những phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của quê hương, dòng họ; phù hợp với cộng đồng dân cư. Cùng với việc xây dựng hương ước, quy ước, nhiều phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được bãi bỏ góp phần quan trọng vào xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng dân cư.

Những thôn, tổ dân phố có quy ước được phê chuẩn đưa vào thực hiện đã có tác động trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội của cộng đồng dân cư, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng Gia đình văn hóa, Thôn, Tổ dân phố văn hóa; giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp của dân tộc và truyền thống văn hóa trên địa bàn thành phố...

Tuy nhiên, việc triển khai xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Nhiều nơi còn lúng túng trong tổ chức thực hiện công tác rà soát, nhất là lúng túng do chưa nắm được quy trình thực hiện việc rà soát Hương ước, Quy ước ở các khu dân cư, dẫn đến tình trạng làm chiếu lệ, hình thức, sao chép; Việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện hương ước quy ước ở một số xã, phường vẫn còn đơn điệu, chưa đi vào chiều sâu, thực chất. Có địa

phương tuy đã xây dựng, phê duyệt hương ước, quy ước nhưng việc thực hiện còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, làm sai lệch bản chất, suy giảm vai trò, vị trí của hương ước, quy ước với tư cách là thiết chế tự quản của cộng đồng dân cư; Một số hương ước, quy ước của khu dân cư còn sơ sài về nội dung, sao chép lẫn nhau, chưa thể hiện đặc điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, cũng như phong tục tập quán và truyền thống văn hóa riêng của mỗi tổ dân phố, thôn...

Từ những thực tế nêu trên, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả trong công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn, phát huy giá trị của hương ước, quy ước trong xây dựng đời sống văn hóa hiện nay trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, thiết nghĩ cần triển khai một số giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ các quy định của pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn về vị trí, vai trò của hương ước, quy ước trong quản lý xã hội, tầm quan trọng của việc xây dựng, thực hiện hương ước quy ước với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay; về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc xây dựng thực hiện hương ước, quy ước theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Hai là, tăng cường năng lực quản lý, thực thi về hương ước, quy ước; tổ chức các hoạt

động giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp trong việc thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng theo quy định của nhà nước. Thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng hương ước, quy ước và hiệu quả của việc thực hiện tại cơ sở để có những chỉ đạo rà soát, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung kịp thời và thẩm định, phê duyệt đảm bảo chất lượng và đúng nguyên tắc.

Ba là, tăng cường đầu tư về nguồn lực, tạo điều kiện đảm bảo việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; bố trí cán bộ chuyên trách về công tác xây dựng, theo dõi việc triển khai thực hiện hương ước, quy ước ở địa phương; xây dựng, đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thực hiện hương ước để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước nói chung, hiệu quả hoạt động trong xây dựng và thực hiện hương ước nói riêng.

Bốn là, kịp thời sơ kết, tổng kết, chú trọng động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình trong xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước... có như vậy, hương ước quy ước mới thực sự phát huy được vị trí, vai trò trong việc cùng với pháp luật tham gia quản lý xã hội, phát huy thuần phong mỹ tục, mở rộng dân chủ, đề cao các chuẩn mực đạo lý và đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam, phát huy giá trị của hương ước, quy ước trong xây dựng đời sống văn hóa hiện nay.

N.Đ.H

Thác Voi hay còn gọi là thác Liêng Rowoa
thuộc thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà.

TIỀM NĂNG DU LỊCH của Huyện Lâm Hà

 BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY LÂM HÀ

Là một vùng đất có đời sống văn hoá, tinh thần phong phú và đa dạng. Kết quả di chỉ khảo cổ khai quật ở xã Đa Đồng cho thấy từ thế kỷ XIV đã có sự giao lưu kinh tế, văn hóa giữa Trung Hoa, Đại Việt, Chăm Pa, Phù Nam với cư dân bản địa.

Lâm Hà hiện có hơn 30 dân tộc anh em, với bản sắc văn hóa độc đáo của các dân tộc gốc Tây Nguyên như K'Ho, Mạ, M'Nông, Churu..., các dân tộc thiểu số từ các tỉnh phía Bắc như Thái, Tày, Nùng, H'Mông cùng với sự độc đáo

của văn hoá dân tộc Kinh từ nhiều vùng miền khác nhau đã hòa quyện tạo nên sự đa dạng, phong phú cho đời sống văn hóa của Nhân dân trong toàn huyện, như: Tín ngưỡng dân gian của người Mạ, người K'Ho chủ yếu sống ở thị trấn Đình Văn, Phú Sơn, Đa Đồng, Phi Tô, Mê Linh, Tân Thanh, Đan Phượng trong lễ mừng lúa mới, lễ mang lúa về kho... du khách sẽ được tham dự lễ hội Hai Bà Trưng (xã Mê Linh) vào mùa 6 tháng giêng hàng năm, Hội võ vật dân tộc (xã Hoài Đức, xã Tân Hà) vào các dịp hội, Tết

Nguyên Đán; Hát Then, đàn Tính của dân tộc Tày, Nùng (xã Phi Tô, xã Tân Thanh), Lễ hội giỗ tổ Hùng Vương (xã Tân Hà) mùa 10 tháng 3 âm lịch, thưởng thức làn chèo, quan họ Bắc Ninh (ở thị trấn Nam Ban và các xã Nam Hà, Gia Lâm, Tân Hà, Liên Hà...), nghệ thuật đờn ca tài tử, cải lương (xã Phú Sơn)....

Các nghề thủ công truyền thống của từng vùng miền, dân tộc vẫn đang được lưu giữ là nghề dệt thổ cẩm (xã Đa Đồng) đan lát mây tre, cói (thị trấn Nam Ban), nghề truyền thống của



người Kinh như làm bánh cuốn truyền thống tại thôn Thanh Trì (xã Đông Thanh), nghề làm giò chả, bánh chưng, làm bún truyền thống, nghề ương tơ, dệt lụa (thị trấn Nam Ban)...

Lâm Hà nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, khí hậu ôn hòa mát mẻ quanh năm; đất đai và thổ nhưỡng đa dạng thích hợp cho nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao; rừng và thảm thực vật rừng thuộc hệ sinh thái rừng ẩm nhiệt đới gió mùa, mưa nhiều với hệ động, thực vật đa dạng về chủng loài. Đồng thời, với độ cao trung bình 1.000m so với mặt biển, địa hình chia cắt mạnh tạo nên nhiều thắng cảnh thiên nhiên như: thác Voi, thác Liêng Chi Nha, hệ thống thủy lợi Đạ Đờn, hồ thủy điện Đồng Nai 2, Đồng Nai 3, thác Mưa Bay, hồ Phúc Thọ, hồ Đạ Sa...

Hệ thống giao thông thuận tiện, dịch vụ du lịch đa dạng, phong phú và đặc biệt nằm giữa các trung tâm du lịch lớn Đà Lạt, Mũi Né, Ninh Chữ, Nha Trang, Buôn Ma Thuột, Tà Đùng, thành phố Hồ Chí Minh... là điểm nối giữa các tuyến du lịch. Chính vì thế, Lâm Hà có tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của ngành du lịch tỉnh Lâm Đồng, du lịch huyện Lâm Hà đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành và các nhà đầu tư. Vì vậy, du lịch của huyện Lâm Hà có những bước phát triển nhất định. Một số tour, tuyến, loại hình và điểm du lịch đã được hình thành, đầu tư và phát triển như: tuyến du lịch Đà Lạt- Tà Nung- Nam Ban; du lịch tâm linh Chùa Linh Ẩn - Thác Voi, tham quan dệt thổ cẩm thôn Đam Pao- Đạ Đờn; du lịch canh nông và nghỉ

duỡng tại Long Đĩnh, Hồ Gia Trang; tham quan cơ sở ương tơ dệt lụa Cường Hoàn, Ba Minh...

Lâm Hà có các sản phẩm tơ lụa, thổ cẩm riêng có, chất lượng cao. Đặc biệt là những sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu như cà phê, macca, trà ô long, mật ong, thanh long, chuối La Ba, rau hoa công nghệ cao... Ngoài ra, các cơ sở thờ tự của các tôn giáo như : nhà thờ, chùa được tu sửa, xây dựng khang trang xung quanh là các điểm du lịch đã tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế và đời sống sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân, là tiềm năng lớn để phát triển nhiều loại hình du lịch đa dạng: du lịch canh nông, du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, du lịch làng nghề văn hóa...

Với mục tiêu: Khuyến khích, hỗ trợ các khu và điểm du lịch hiện hữu để tiếp tục thu hút và quảng bá du lịch Lâm Hà. Tập trung triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển các tour, tuyến, khu và điểm du lịch. Huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng và làm động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện nhà phát triển. Phát triển du lịch theo hướng bền vững đi đôi với việc bảo tồn, phát huy các giá trị bản sắc văn hóa các vùng miền, các dân tộc, kết hợp với việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan và môi trường.

Giai đoạn 2021-2025, huyện Lâm Hà định hình rõ nét du lịch Lâm Hà trong việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch có mức tăng trưởng nhanh phù hợp với phát triển nhanh và bền vững. Tốc độ tăng trưởng khách bình quân hàng năm phấn đấu đạt tốc

độ tăng trưởng từ 15% đến 20%, với tổng lượt khách bình quân là 60.000 - 65.000 lượt/năm, trong đó khách quốc tế trên 10%. Số lượt khách du lịch qua đăng ký lưu trú là 7%- 10%. Ngày lưu trú bình quân: 1,5 ngày. Cơ sở vật chất kỹ thuật: phấn đấu đến năm 2025 có 1- 2 khách sạn đạt 1 đến 2 sao, 50 cơ sở lưu trú du lịch. Kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch có 05 dự án gồm: khu du lịch sinh thái Thác Voi (thị trấn Nam Ban và xã Gia Lâm), khu du lịch hồ Phúc Thọ (xã Phúc Thọ), dự án khu du lịch thác Liêng Chi Nha xã Tân Thanh, khu du lịch hồ Đạ Dâng, dự án quần thể vui chơi giải trí làng Châu Âu tại khu vực hồ thủy điện Đồng Nai 2 (xã Liên Hà). Tạo việc làm mới cho 500 đến 700 lao động, 60% lao động được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ. Đến năm 2030: Ngành du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, là động lực thúc đẩy các ngành khác phát triển theo hướng chất lượng và bền vững.

Lâm Hà đang đẩy mạnh phát triển du lịch với quyết tâm: “Xây dựng huyện Lâm Hà trở thành huyện phát triển khá trong tỉnh. Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Khai thác và sử dụng hợp lý các tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch... quyết tâm vươn lên mạnh mẽ đưa huyện Lâm Hà phát triển toàn diện, bền vững” (Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Lâm Hà lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 -2025) .

B.T.G.H.U.L.H

Hiệu quả từ “NGÀY CHỦ NHẬT CÙNG NHÂN DÂN” tại Đạ Tẻh

NGỌC NGÀ

Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân” là một trong những phong trào dân vận tiêu biểu được thực hiện trong năm 2022 trên địa bàn huyện Đạ Tẻh. Hiệu quả từ phong trào đã đóng góp quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu đưa huyện Đạ Tẻh về đích nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025 và đẩy mạnh Phong trào Vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện.

Theo ông Trần Viết Danh - Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Đạ Tẻh, nhằm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức tham gia các hoạt động nơi cư trú, từ đó nâng cao nhận thức của người dân cùng chung sức với cấp ủy, chính quyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, Ban Dân vận Huyện ủy đã tham mưu, triển khai thực hiện Mô hình “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”.

Theo đó, từ đầu năm 2022, huyện Đạ Tẻh đã phát động cán bộ, công chức, viên chức tham gia ngày “Chủ nhật



Cán bộ xã Triệu Hải tham gia ươm cây giống để thực hiện Mô hình “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”.

cùng Nhân dân” với các hoạt động tôn tạo cảnh quan môi trường tại các xã, thị trấn. Ban Dân vận Huyện ủy đã chủ động xây dựng lịch làm dân vận tại các xã, thị trấn; làm việc cụ thể với Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn, chuẩn bị khối lượng công việc đề ra, từ đó có kế hoạch huy động lực lượng thực hiện. Vào ngày Chủ nhật tuần thứ 3 hàng tháng, cán bộ, công chức,

viên chức cùng lực lượng của các xã, thị trấn thực hiện công tác dân vận.

Mô hình được triển khai trong sự đồng thuận, nhờ vậy đã đem lại những kết quả quan trọng. Từ đầu năm đến nay, huyện Đạ Tẻh đã triển khai 9 đợt làm công tác dân vận ở các xã, thị trấn với gần 2 ngàn người tham gia. Trong đó, cán bộ, công chức, viên chức huyện



gần 800 người, cán bộ khối xã gần 250 người và gần 950 người dân cùng tham gia. Các lực lượng đã chung sức thực hiện phát quang cỏ dại, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, chống ngập úng cho cây trồng... Những con số thống kê của Ban Dân vận Huyện ủy Đạ Tẻh là minh chứng rõ nhất cho hiệu quả từ Mô hình “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”: 1.500 m mương tiêu (tại xã Mỹ Đức, Triệu Hải) được khơi thông; tại xã Đạ Pal, 3.000 m đường liên thôn Tôn K’Long được phát quang, 500 m đường hoa cỏ được trồng mới... Đặc biệt từ mô hình này, rất nhiều cây xanh đã được trồng trên địa bàn huyện Đạ Tẻh, góp phần thực hiện kế hoạch trồng 3,532 triệu cây xanh gắn với trồng rừng cảnh quan trên địa bàn huyện Đạ Tẻh giai đoạn 2021 - 2025, góp sức hoàn thành mục tiêu trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn toàn tỉnh. Cụ thể, đã có 1.000 cây phân tán được trồng tại thị trấn Đạ Tẻh và xã Đạ Pal; 7.000 m cây hoa gấm đỏ, chiều tím được trồng tại hai xã Quảng Trị và Đạ Kho; 400 cây hoa mắt nai, 500 cây hoa dừa sữa, 650 cây hoa ngũ sắc đã tươi xanh trên đất xã Quảng Trị; 10.000 cây ắc ó, 3.000 cây huỳnh anh được các lực lượng trồng trên các tuyến đường ở xã Quốc Oai...

Ông Nguyễn Công Thi - Phó Bí thư Đảng ủy xã Triệu Hải chia sẻ thêm, cán bộ xã đã cùng nhau tạo vườn ươm ở góc sân của UBND xã nhằm phủ xanh các con đường trên địa bàn. Kinh phí hạn hẹp, mọi hoạt động của vườn ươm đều được cán bộ xã tự tay thực hiện từ xin giống, ươm và chăm sóc

cây con. Sau thời gian để cây phát triển ổn định, xã sẽ trực tiếp giao cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phân công cán bộ, hội viên xã tham gia cùng với người dân chăm sóc, bảo vệ đến khi trưởng thành. Đồng thời, UBND xã cũng huy động các tổ chức, đoàn thể ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường, kết hợp trồng và chăm sóc cây xanh, góp phần tạo nên một phong trào thi đua sôi nổi để cải tạo cảnh quan, môi trường nông thôn.

Theo đánh giá của Huyện ủy Đạ Tẻh, việc triển khai thực hiện công tác dân vận với chủ đề “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân” có ý nghĩa thiết thực, góp phần tôn tạo cảnh quan môi trường trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Thông qua phong trào này đã huy động được đông đảo lực lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia xây dựng cảnh quan môi trường “xanh, sạch, đẹp”. Phong trào đã có tính lan tỏa, được Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn hưởng ứng, đồng thời triển khai có hiệu quả.

Tuy nhiên, theo đánh giá từ Ban Dân vận Huyện ủy Đạ Tẻh, hiện vẫn còn một số cơ quan chưa thực sự quan tâm, phân công, giám sát lực lượng tham gia các ngày ra quân làm công tác dân vận “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”. Tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức tham gia chưa cao, còn tham gia mang tính chất điểm danh, chưa nhiệt tình trong công việc. Một số địa phương huy động Nhân dân tham gia còn hạn chế. Một số cơ quan nhiều tháng không cử

người tham gia công tác dân vận...

Thời gian tới, huyện Đạ Tẻh xác định tiếp tục đẩy mạnh và triển khai công tác dân vận “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân” nhằm huy động tổng hợp sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn huyện trong tôn tạo cảnh quan môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các xã, thị trấn tự xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân” của đơn vị mình. Huyện Đạ Tẻh cũng đã yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và các xã, thị trấn quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc và các đợt phát động ra quân làm công tác dân vận “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”; giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý tham gia thực hiện đầy đủ, đạt chất lượng để làm cơ sở chấm điểm và đánh giá xếp loại, bình xét thi đua cuối năm.

Ngoài mục tiêu đưa huyện Đạ Tẻh trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu về cảnh quan môi trường nông thôn vào năm 2025, thông qua Mô hình “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân”, công tác dân vận cũng được triển khai hiệu quả. Sau 9 đợt dân vận, nhiều nhiệm vụ đã được lồng ghép, triển khai trong sự đồng thuận cao của các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

N.N

Bước “ĐỘT PHÁ” trong công tác dân vận tại tổ dân phố người dân tộc thiểu số

 PHẠM THÀNH ĐỒNG

Trước đây, Ka Ming là thôn thuộc địa giới hành chính xã Gung Ré, đến năm 2014 được sáp nhập vào thị trấn Di Linh theo Nghị quyết số 314 của Chính phủ về việc mở rộng địa giới hành chính. Đã từ lâu, vùng đất này nổi tiếng với “thương hiệu làng đại học” và đã được

đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương vào những năm 90 của thế kỷ XX. Dân số chủ yếu là người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên (hiện có 473 hộ, với 2.075 nhân khẩu); 90% dân số theo đạo thiên chúa giáo... cuộc sống còn nhiều bộn bề khó khăn

chung như bao vùng đồng bào dân tộc thiểu số khác.

Thế nhưng hòa chung xu thế sự phát triển của xã hội, trong những năm vừa qua, đời sống người dân đã từng bước được cải thiện. Song so với mục tiêu xây dựng đô thị loại IV của thị trấn Di Linh vào năm 2025 thì Ka Ming vẫn còn nhiều tiêu chí chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là hạ tầng giao thông: đường xá chật hẹp, lưu lượng người đông đúc, nhiều nhánh đường đi lại rất khó khăn, nhất là về mùa mưa.

Trước yêu cầu bức thiết ấy, đặc biệt, để thực hiện có hiệu quả tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “về đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo động lực cho huyện Di Linh phát triển toàn diện đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050”, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ thị trấn Di Linh, của chi bộ tổ dân phố (TDP) Ka Ming về phát triển kinh tế-xã hội năm



Đồng chí Phan Hồng Vinh, UV BTV Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy thị trấn Di Linh chia sẻ, động viên bà con thôn KaMing tham gia hiến đất làm đường.



2022, phát huy truyền thống “làng đại học”, Tổ dân vận TDP Ka Ming mạnh dạn tham mưu với chi ủy, chi bộ ban hành Nghị quyết xây dựng các mô hình dân vận khéo, đăng ký với khối Dân vận Thị trấn. Đồng thời xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban nhân dân, Ban công tác mặt trận và các chi hội đoàn thể của TDP để triển khai thực hiện; với khối lượng công việc tưởng chừng như vượt quá khả năng của một TDP: Ka Ming có 3 tuyến đường đi qua nối dài đường vành đai đông bắc và đường đi vào khu sản xuất, với tổng chiều dài là 4.440m. Trong đó, tuyến đường trục chính nối ra trung tâm thị trấn có chiều dài 1,2 Km, rộng 13m, chưa tính hành lang; hai tuyến đi vào khu sản xuất mặt đường rộng 5m; tổng diện tích vận động hiến đất là 22.200m², đi qua diện tích nhà, đất của 223 hộ. Đây là bài toán rất khó, đòi hỏi lời giải thỏa đáng, đáp số đúng nhất và là nhiệm vụ vô cùng nặng nề đối với chi ủy, chi bộ, TDP và ban công tác mặt trận.

Song với quyết tâm chính trị cao nhất, nói đi đôi với làm, chi ủy chi bộ, Ban nhân dân, Ban công tác mặt trận TDP đồng lòng triển khai thực hiện quyết nghị mà chi bộ đã ban hành bằng việc huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để bà con hiểu và đồng thuận, đồng lòng trong việc hiến đất làm đường, mà trước hết là vai trò nêu gương tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trưởng các đoàn thể. Đồng thời, một yếu tố không thể thiếu, đó là kết hợp hài hòa, có hiệu quả sự vào cuộc của Cha xứ, Hội đồng giáo xứ, của già làng và những người có uy tín.

“Mưa dầm thấm lâu”, các thành viên tổ dân vận, do đồng chí bí thư chi bộ làm tổ trưởng, được quán triệt một phương pháp làm việc “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”, không quản vất vả, thiếu thốn, thậm chí là những trở ngại của một số quần chúng có tư tưởng “bàn lùi” kích động như: đòi hỗ trợ đền bù, có hiến đất thì chỉ hiến một phần nào đó vì hiện nay Đảng, Nhà nước rất quan tâm đến chính sách người dân tộc...càng làm cho công tác tuyên truyền gặp rất nhiều khó khăn. Song trong cái khó lại có cái may, theo quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương, qua làm việc với các cán bộ, đảng viên như các đồng chí: K’Gèo, hiện là bí thư Đảng ủy xã Đinh Trang Hòa, Nguyễn Công Lành, bí thư chi bộ TDP Di Linh Thượng 2 (có tuyến đường đi qua), K’Sôm, K’B rỏ, Mo Lom Bô, K’Dực... Họ đã đồng lòng tự nguyện tháo dỡ cổng, hàng rào, sân, vật kiến trúc tại nhà mình theo yêu cầu thiết kế của con đường. Từ việc “làm mẫu” đó, các hộ còn lại, không ai bảo ai mọi người tự giác làm theo không một lời thúc mắc, đòi hỏi; nhiều hộ gia đình phải tháo dỡ một phần nhà cửa với tổng giá trị lên đến hàng chục tỷ đồng. Điển hình như hộ gia đình ông K’Sôm, ông Di Tuấn, ông K’Brông, ông K’ Bút, ông K’Sỹ. Đặc biệt gia đình bà Ka Dốp, đã hiến đến 700m², với giá trị hàng tỷ đồng; ông K’Gèo mới làm sân, bờ, rào, cổng trị giá hàng chục triệu đồng nhưng vẫn tự nguyện tháo dỡ...

Những ngày này, đi qua đường Mọ Kọ thuộc thị trấn Di Linh là cảnh hai bên đường

đã được “dọn sạch” theo thiết kế chờ ngày thi công, quang cảnh hối hả, tấp nập của máy móc, máy đào đúng nghĩa của một công trường. Chia sẻ với chúng tôi về vấn đề này, đồng chí Dong Dor Sinh, Bí thư Chi bộ TDP Ka Ming, tâm sự: “Trên cả tuyệt vời các anh ạ! “Giấc mơ cha py đã thành hiện thực”, kết quả ngoài sự mong đợi, cả TDP phấn khởi lắm. Qua công tác vận động việc hiến đất làm đường cho thấy nhân tố không thể thiếu được mang tính quyết định đó là vai trò lãnh đạo của chi bộ, của cả hệ thống chính trị kết hợp với già làng, các chức sắc tôn giáo, người có uy tín, sự tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; sự đoàn kết thống nhất, sự phối hợp nhịp nhàng của toàn bộ hệ thống chính trị của TDP. Chính vì thế, đã làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm, phong tục không còn phù hợp để người dân ngày càng hiểu, tin yêu và đi theo Đảng”.

Chúng kiến thành quả ngoài sự mong đợi, trong tôi chạnh lòng một nếp nghĩ cần được thay đổi vì đường như đã trở thành “mặc định” từ bấy lâu nay đối với người dân đồng bào dân tộc thiểu số nói chung, gốc Tây Nguyên nói riêng, đó là luôn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại; sự nhận thức không đồng đều. Từ đó, củng cố niềm tin tưởng, hy vọng, trong thời gian tới khi các tuyến đường khánh thành đưa vào sử dụng sẽ làm thay da, đổi thịt bộ mặt của tổ dân phố Ka Ming, đời sống người dân được cải thiện kể cả về vật chất và tinh thần, góp phần cùng các cấp ủy Đảng, chính quyền xây dựng Di Linh ngày càng giàu đẹp.

P.T.Đ

Thời gian qua, cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh của xã, qua tuyên truyền miệng, qua hệ thống pa nô, áp phích, xã Đạ Tông còn đặc biệt chú trọng tuyên truyền qua mạng xã hội. Hình thức tuyên truyền mới này đã bước đầu phát huy hiệu quả và có sức

lan tỏa sâu rộng, từng bước đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống.

Trang Fanpage “Khát vọng Đạ Tông” được ra đời cách đây hơn 1 năm - thời điểm mà dịch Covid-19 đang bùng phát mạnh khiến tâm lý của một bộ phận người dân hoang mang, dao động, hoài

ngi về chủ trương, biện pháp phòng, chống dịch của Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, với sự hoạt động hiệu quả, linh hoạt của trang Fanpage “Khát vọng Đạ Tông” trong việc tập trung thông tin, tuyên truyền về các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 đã được cung cấp kịp thời, minh bạch và sâu rộng tới tất cả các nhóm đối tượng,

HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN QUA MẠNG XÃ HỘI

 **TRẦN PHÚ VINH**

tạo ra sự hưởng ứng mạnh mẽ, đồng thuận của người dân trên địa bàn xã trong cuộc chiến chống đại dịch.

Theo ông Nguyễn Văn Huy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng Ban biên tập trang thông tin điện tử xã Đa Tông, hiện nay số người sử dụng mạng xã hội của địa phương chiếm 60,1% so với dân số. Trong đó, có 40% người dùng thường xuyên kết nối Internet bằng điện thoại thông minh. Đặc biệt, các trang mạng được sử dụng thường xuyên là Facebook, Zalo, Youtube... Do đó, việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng xã hội là một hình thức phù hợp với thực tiễn và xu hướng tiếp cận thông tin trong điều kiện hiện nay.

Kể từ khi thành lập đến nay trang Fanpage “Khát vọng Đa Tông” đã đăng tải trên 76 tin bài, hình ảnh, video phản ánh

tuyên truyền về quan điểm, đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, các hoạt động về kinh tế - văn hóa - xã hội - ANQP. Đồng thời, chuyển tải những thông tin mang tính thời sự, phản ánh những chính sách, chủ trương, sự kiện, sự việc mới một cách nhanh chóng và kịp thời, trên cơ sở có tính chọn lọc, tính định hướng, thúc đẩy cái đẹp, cái tích cực, phê phán và đấu tranh với cái xấu, tiêu cực vì sự phát triển của cộng đồng và của xã hội. Đặc biệt tuyên truyền thay đổi phương thức sản xuất, thay đổi tư duy sản xuất, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, xóa bỏ tính chông chờ ỷ lại, thay vào đó là ý trí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên thoát nghèo.

Các bài viết trên đã tiếp cận được trên 233.402 người; 176.911 lượt xem; 59.254 lượt tương tác; 11.320 lượt like; 1.189 lượt chia sẻ. Đặc biệt,

số người theo dõi tăng trung bình từ 7% đến 10% trong một tháng và tính đến nay, đã có 1.578 người theo dõi, trong đó có khoảng 957 người trong xã, 426 người khác xã và có gần 30 tỉnh, thành trong cả nước theo dõi trang thông tin điện tử của xã.

Sau hơn 1 năm đi vào hoạt động, Trang Fanpage “Khát vọng Đa Tông” đã trở thành kênh thông tin quen thuộc, gần gũi với người dân trên địa bàn xã. Ngoài cung cấp những thông tin, kiến thức bổ ích cần thiết trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trang thông tin điện tử xã Đa Tông còn góp phần tích cực vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, sai trái, thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, phản động trên không gian mạng.

T.P.V

Tìm hiểu hôn nhân của người Mạ

 HỒNG THANH

Trong 3 dân tộc thiểu số (DTTS) bản địa, có nguồn gốc lâu đời ở Lâm Đồng, có lẽ phong tục, tập quán, văn hóa... của người Mạ tiến bộ nhất; đặc biệt, nghi thức cưới, đời sống hôn nhân gia đình của người Mạ rất độc đáo, “tiệm cận” người Kinh...

Văn hóa Mạ

Theo báo thống kê, hiện nay tộc người Mạ ở Lâm Đồng có 40.000 người, chiếm khoảng 3% dân số toàn tỉnh, là DTTS có dân số đứng thứ 2 sau người K’Ho (152.098 người). Người Mạ sống tập trung ở các huyện phía Nam của tỉnh: Bảo Lộc, Bảo Lâm, Đạ Tẻh, Đạ Huoai, Cát Tiên và rải rác ở một số địa phương khác.

Điểm đặc biệt, có lẽ là yếu tố cơ bản làm cho đời sống, nếp sinh hoạt, phong tục, tập quán, văn hóa của người Mạ khá “gần” với người Kinh, đó là người Mạ theo chế độ phụ hệ (người K’Ho và Chu Ru - theo chế độ mẫu hệ). Toàn bộ quyền hành trong gia đình do người đàn ông định đoạt; vai trò người đàn ông trong gia đình người Mạ được tôn trọng cao nhất. Người đàn ông Mạ biểu thị cho niềm tin, sức mạnh và ý chí của tộc người này. Song, vai trò của

người phụ nữ trong gia đình người Mạ cũng được tôn trọng và được đối xử bình đẳng, bình quyền...

Theo nhiều nghiên cứu, qua quá trình sinh tồn và phát triển, dù bị tác động bởi sự “chung đụng” của các nền văn hóa và văn hóa của các dân tộc khác (bởi các DTTS ở Lâm Đồng sống đan xen); là yếu tố tạo ra sự giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa các dân tộc. Tuy nhiên, nét văn hóa riêng của từng tộc người trên vùng đất Cao nguyên này vẫn được gìn giữ; đặc biệt, văn hóa Mạ

đến nay còn được lưu giữ khá nguyên vẹn.

Theo ông K’Wi (dân tộc Mạ) - nguyên Phó Bí thư huyện ủy Bảo Lâm, hiện nay trong vùng dân tộc Mạ ở huyện Bảo Lâm còn lưu giữ nhiều lễ hội văn hóa đặc sắc. Người Mạ có nghề dệt thổ cẩm lưu truyền từ đời này qua đời khác; nhiều lễ hội dân gian gắn với nông nghiệp và vòng đời được tổ chức hằng năm như: Nhô Rohe (lễ mừng lúa mới); Nhô năng brê (lễ xem rừng xem đất), Nhô tâm snơm (lễ xin thần linh giúp cho hạt lúa lên đều, trổ nhiều bông);



Nghi thức Chạm trán trong hôn nhân của người Mạ.



Nhô romul (lễ xin tuốt lúa); Nhô ndan mắt kòn (lễ đặt tên cho đứa trẻ mới sinh)... Người Mạ còn lưu giữ các di sản văn hóa khá phong phú; đó là văn hoá cồng chiêng, văn hoá đàn đá B'Dạ; chuyện cổ tích, sử thi Mạ, dân vũ, dân ca (yal yau): K'Dùng-K'Làng; Sêm N'Drao ...

Ông K'Wi cho biết thêm, hiện trong vùng đồng bào DTTS ở huyện Bảo Lâm (địa phương có người Mạ sống đông nhất) có tới 14 đội Cồng chiêng tại các xã, thị trấn, với 218 bộ chiêng các loại và 25 nghệ nhân truyền dạy cồng chiêng và chỉnh chiêng được UBND tỉnh công nhận. Đặc biệt, Đoàn nghệ nhân người Mạ xã Lộc Bắc đã ra tận Hà Nội biểu diễn phục vụ sự kiện Hội đồng Văn hóa - Giáo dục - Khoa học (UNESCO) - thời điểm UNESCO công nhận Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên là “Kiệt tác di sản truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại”. Bên cạnh đó, đội Cồng chiêng xã Lộc Tân cũng hoạt động khá chuyên nghiệp, được mời biểu diễn tại nhiều nơi trong nước đã được UBND tỉnh Lâm Đồng và Bộ VH-TT-DL tặng nhiều Bằng khen, kỷ niệm chương...

Nét độc đáo trong hôn nhân của người Mạ

Nói đến sự tiến bộ, hay lạc hậu của một bộ phận dân cư, tộc người, ngoài căn cứ vào lối sống, tập quán... thì hệ thống các lễ hội, các nghi thức biểu thị rõ nét nhất. Trong đó, nghi thức cưới của người Mạ ở Lâm Đồng thể hiện rất rõ sự tiến bộ về nhận thức, nếp sống của tộc người này.

Như đã ở nói trên, ngoài

sự giao lưu, tiếp xúc với người Kinh; và, từ việc duy trì chế độ “phụ quyền” đã tác động lớn đến hôn nhân của người Mạ. Dù vai trò người đàn ông được khẳng định; nhưng trong quá trình sinh sống, những việc gì hệ trọng đều có sự bàn bạc với các thành viên trong gia đình trước khi người đàn ông quyết định. Con cái người Mạ khi đủ tuổi lập gia đình, tự do tìm hiểu và yêu đương. Khi hai trẻ “thích” nhau, người con trai về thưa với cha mẹ và nhờ người mai mối, tiến hành hôn nhân. Đám cưới và các nghi thức cưới hỏi của người Mạ ít “rườm rà”, tốn kém hơn các DTTS khác; nhất là tục “thách cưới” gần như đã xóa bỏ...

Đám cưới của người Mạ diễn ra nhanh và tổ chức tại nhà gái, thường vào cuối năm, thời điểm thu hoạch xong mùa màng, rảnh rỗi. Ngày cưới, cô dâu (ban), chú rể (klai) mặc bộ trang phục truyền thống mới nhất với nhiều hoa văn rất đẹp; đeo các đồ trang sức như vòng đeo tay bằng kim loại và ở cổ là những chuỗi cườm ngũ sắc...

Nghi thức đầu tiên là lễ cúng Yàng (Trời) xin cho đôi trai gái thành vợ, thành chồng. Lễ vật là một ché rượu cần, một con gà luộc và những chiếc bánh được làm bằng bột nếp. Thịt gà được giã nhỏ gói vào lá chuối, cơm nếp (xôi), hoặc những chiếc bánh được làm bằng bột nếp (tượng trưng sự gắn bó giữa cô dâu và chú rể). Đây là lễ thức rất quan trọng, ngoài sự có mặt đông đủ mọi người họ hàng thân thiết của hai gia đình, phải có sự hiện diện của chủ làng (Già làng) làm chứng.

Điều thú vị và được xem là quan trọng nhất trong lễ cưới của người Mạ là nghi thức “chạm trán” của cô dâu, chú rể. Đôi trai gái đứng trước bàn thờ tổ tiên, người chủ hôn bôi máu con vật hiến tế lên trán cô dâu và trán chú rể để cầu mong sự may mắn cho đôi vợ chồng mới. Sau đó, cô dâu, chú rể quỳ gối, đối mặt nhau để chủ hôn trùm lên đầu hai người một tấm thổ cẩm mới dệt. Đôi vợ chồng trẻ trong tấm đắp phải chạm trán với nhau lần lượt 7 cái. Quan niệm của người Mạ, đây là thể hiện “tâm đầu ý hợp” của đôi vợ chồng trẻ - Nghi thức thiêng liêng, như lời thề thủy chung của đôi trai gái sẽ sống với nhau trọn đời trước sự chứng kiến của thần linh, dòng họ và dân làng...

Sau nghi lễ chính, họ hàng, người thân, bạn bè của hai gia đình, của cô dâu, chú rể tặng quà cho đôi trẻ và chung vui với rượu cần, thịt trâu, thịt lợn nướng, các món ăn đặc trưng của người Mạ và nhảy múa, ca hát mừng cho đôi trẻ nên duyên...

Đức chung thủy trong đời sống hôn nhân của người Mạ được xem là quan trọng và danh giá nhất. Bởi vậy, việc bỏ nhau, ly hôn, nhất là “ngoại tình” đối với người Mạ được cho là việc xấu, sự xúc phạm lớn nhất. Hiện nay, vẫn tồn tại việc phạt “tội” ngoại tình trong hôn nhân người Mạ như: Đền trâu, bò, chum, ché... cho làng, cho người bị “phản bội”!

Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, hôn nhân và đời sống chồng vợ của người Mạ khiến chúng ta cũng cần suy ngẫm!...

H.T

BÍ THƯ CHI BỘ ở một khu dân cư kiểu mẫu

 NGỌC THANH

Anh Dương Văn Sơn sinh ra và lớn lên ở một vùng quê nghèo nhưng giàu truyền thống cách mạng thuộc xã Nam Đàn nay là thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Năm 1979 anh đã tình nguyện lên đường nhập ngũ vào lực lượng Công an nhân dân. Sau hơn 38 năm công tác trong ngành Công an, trong đó có 36 năm 8 tháng công tác ở Đội An ninh thuộc Công an huyện Đơn Dương. Trong quá trình công tác anh Sơn đã phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu của người cán bộ Công an nhân dân, luôn luôn đi đầu trong các mặt công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, bản thân anh đã có nhiều đóng góp trong công tác xây dựng lực lượng công an cơ sở, được cấp trên tin tưởng và đồng đội thương yêu quý mến.

Tháng 5/2017 trung tá Dương Văn Sơn được giải quyết chế độ nghỉ hưu. Trở



Đồng chí Dương Văn Sơn kiểm tra đường hoa trong TDP.

về với đời thường anh đã tích cực tham gia các mặt công tác ở địa phương; vì vậy, đến tháng 10/2019 anh Dương Văn Sơn được tin nhiệm bầu làm tổ trưởng tổ dân phố Nghĩa Thị, thị trấn Thạnh Mỹ; đến tháng 2/2020 anh Sơn vinh dự được chi bộ tin nhiệm bầu làm Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố (TDP) Nghĩa Thị, đây là

một trong những tổ dân phố đầu tiên ở thị trấn Thạnh Mỹ thực hiện mô hình bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố.

TDP Nghĩa Thị có diện tích đất tự nhiên trên 139 ha, trong đó có 125 ha đất nông nghiệp, toàn TDP có 369 hộ với 1783 khẩu, đặc biệt TDP Nghĩa Thị còn có hơn 10 cơ quan đơn vị kinh tế của huyện



đóng trên địa bàn, trong đó có nhiều cơ quan như Huyện ủy, HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ huyện. Trước năm 2020, TDP Nghĩa Thị là khu dân cư trung bình của thị trấn Thanh Mỹ, nhưng từ năm 2020 đến nay, thực hiện Nghị quyết 33/NQ/ĐU và Nghị quyết 35 của Đảng ủy thị trấn Thanh Mỹ về “Phát triển KTXH, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh” và Nghị quyết về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng quyết tâm xây dựng thị trấn Thanh Mỹ đạt chuẩn đô thị năm 2022”; xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chi bộ cũng như của TDP do đó Bí thư Dương Văn Sơn đã chủ động phối hợp cùng với tập thể chi bộ và toàn hệ thống chính trị đề ra Nghị quyết, đồng thời xây dựng kế hoạch với quyết tâm phấn đấu xây dựng TDP Nghĩa Thị đạt khu dân cư kiểu mẫu nhằm góp phần thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Được sự đồng tình ủng hộ của các đảng viên trong chi bộ và sự quyết tâm của toàn thể hệ thống chính trị như: Chi hội phụ nữ, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội người cao tuổi và đặc biệt là sự đồng thuận của toàn thể Nhân dân trong TDP. Đến năm 2021, TDP Nghĩa Thị được Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Đơn Dương công nhận là khu dân cư kiểu mẫu cấp huyện; năm 2022 TDP Nghĩa Thị là một trong 9 khu dân cư của huyện Đơn Dương vinh dự được Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng công nhận là khu dân cư

kiểu mẫu cấp tỉnh.

Đây không chỉ là niềm tự hào của cán bộ, Nhân dân trong TDP và còn là niềm vinh dự của Đảng bộ và chính quyền thị trấn Thanh Mỹ. Đạt được thành tích đó, ngoài sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND và ủy ban MTTQ thị trấn Thanh Mỹ còn có sự quyết tâm của toàn thể chi bộ, của Ban MTTQ tổ dân phố, trong đó có vai trò tiên phong gương mẫu của người Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng TDP Nghĩa Thị Dương Văn Sơn.

Gần 4 năm về đảm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng TDP bằng kinh nghiệm trong quá trình công tác ở ngành Công an, anh Sơn đã vận dụng vào thực tiễn cùng với sự đoàn kết nhất trí của tập thể đảng viên để lãnh đạo tổ chức và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Chi bộ về công tác xây dựng và kiện toàn hệ thống chính trị ngày càng vươn lên vững mạnh. Nhờ vậy, các đoàn thể trong TDP đều phát huy hiệu quả; bên cạnh đó anh còn chủ động phối hợp cùng Ban MTTQ trong TDP và các đoàn thể thực hiện tốt công tác vận động quần chúng Nhân dân đồng lòng, đồng thuận thực hiện mọi chủ trương, phong trào của TDP, đúng với lời dạy của Bác Hồ kính yêu “Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Kết quả đó đã đem lại cho TDP Nghĩa Thị bộ mặt mới. Đến nay, TDP Nghĩa Thị chỉ còn 3 hộ cận nghèo, nguyên nhân nghèo khó là do bệnh tật kéo dài... Tình hình an ninh chính trị trật tự xã hội ngày càng ổn

định, đời sống của Nhân dân ngày càng phát triển, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc. Trong cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu như chi hội phụ nữ, chi hội CCB, chi hội CTĐ và các hộ tiêu biểu như gia đình ông Nguyễn Công Tĩnh, Lê Văn Tiểu, Phạm Viết Dinh, Phạm Xuân Hải, Lê Hữu Thuyết, Phạm Văn Huy, Đỗ Văn Tuyết, hộ bà Nguyễn Thị Kim Hồ, Hà Thị Huyện, Nguyễn Thị Huệ, bà Lê Thị Thanh Hải, Vũ Thị Huế....

Khi được hỏi về người Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng TDP Nghĩa Thị, đồng chí Nguyễn Bình Trị, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn Thanh Mỹ cho biết: “Phát huy bản chất và truyền thống tốt đẹp của người cán bộ Công an nhân dân, khi trở về với đời thường và đặc biệt là sau khi được đảng viên tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng TDP Nghĩa Thị, đồng chí Dương Văn Sơn cùng với tập thể Chi bộ và Ban MTTQ tập trung lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy thị trấn Thanh Mỹ về phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu đô thị văn minh góp phần vào thành tích chung của thị trấn. Đạt được thành quả đó, ngoài sự quyết tâm của toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân, trong đó phải kể đến một phần đóng góp không nhỏ của Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng TDP Dương Văn Sơn”.

N.T

Tết ở Trường Sa

 BAN BIÊN TẬP

Tết ở Trường Sa bao giờ cũng sớm hơn trên đất liền. Tết đến là khi những chuyến tàu cuối năm vận chuyển hàng hoá, rồi những cành đào, cành quất

ra tới đảo. Đó là lúc quân và dân ở đây trang hoàng đảo để đón Tết, gói bánh chưng và tổ chức nhiều hoạt động văn nghệ, giao lưu để chào đón năm mới. Tết ở Trường Sa giữa mênh mông là

biển, dẫu cách xa đất liền hàng trăm hải lý, nhưng hương vị Tết cổ truyền vẫn tràn ngập nơi đây, có bánh chưng xanh, thịt mỡ, dưa hành..., có tiếng trẻ thơ rộn ràng những ngày đầu xuân

Tàu 571 chở đoàn công tác và hàng quà Tết ra Trường Sa.



mới, và những nghi lễ văn hóa tâm linh không thể thiếu của người dân trên đảo tiền tiêu Tổ quốc.

Biển và trời như rộng mở hơn để đón Xuân mới về, vẫn còn những trận mưa rào chợt đến, chợt đi trên đảo, những trận mưa mát lành cuối mùa như tăng thêm màu xanh cho đảo. Bàng vuông, phong ba, tra, đại... nhìn rợp một màu xanh mơn mẫm, hoa của những loại cây này đua nhau nở, như mừng đón Xuân về.

Không chỉ trong dịp Tết đến, Xuân về, mà Đảng, Nhà nước, đồng bào ta ở trong và ngoài nước luôn hướng về Trường Sa thân yêu và dành cho Trường Sa tình cảm, sự quan tâm đặc biệt. Giữa biển khơi hôm nay có những công trình quốc phòng kết hợp với



Từ những món quà Tết mang từ đất liền, các cán bộ, chiến sĩ đảo An Bang trang trí chuẩn bị mâm cỗ truyền đón Xuân.

các công trình phục vụ kinh tế dân sinh như: Sân bay, âu tàu, bến cảng, hệ thống viễn thông, trường học, bệnh xá, nhà khách và cả những công trình văn

hóa, như: Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh; công viên Đại tướng Võ Nguyên Giáp; đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ; nhà văn hóa đa năng hay



Mùa xuân của chiến sĩ nơi đảo xa.



Quân dân đảo Song Tử Tây đi lễ chùa đầu năm.

những ngôi chùa thanh tịnh, linh thiêng; những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi của các hộ dân luôn treo cờ Tổ quốc tung bay phấp phới... khiến Trường Sa như bừng lên sức sống mới.

Đáp lại những tình cảm thân thương từ đất liền, cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân huyện đảo Trường Sa luôn thấu hiểu, đề cao trách nhiệm, vững vàng tâm thế, luôn coi “đảo là nhà, biển cả là quê hương”, tích cực xây dựng huyện đảo “mạnh về phòng thủ, tốt về lối sống, đẹp về cảnh quan môi trường, mẫu mực về đoàn kết quân dân”, làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi bám biển, góp phần bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

Không khí đón Tết của cán bộ, chiến sĩ ở Trường Sa rất riêng, rất đặc biệt. Đường như đến Trường Sa, ai cũng thấy yêu thêm Tổ quốc mình, ai cũng cảm nhận được nghĩa vụ công dân, thấy mình nhỏ bé trước người lính biển. Xuân về, những con sóng bạc đầu hòa vào ánh nắng vàng hổi hả đuổi

nhau vỗ vào chân đảo, những người lính vẫn vững vàng như cây phong ba, chắc tay súng nơi đầu sóng ngọn gió, canh trời, giữ biển, bảo vệ sự bình yên cho đất nước hưởng trọn niềm vui.

Ở nơi đầu sóng ngọn gió ấy, dù đương đầu với nhiều khó khăn, gian khổ nhưng niềm vui của cán bộ, chiến sĩ Trường Sa thực sự trọn vẹn khi biển, đảo yên bình, Nhân dân cả nước đón Tết bình an.

B.T.T



Mùa xuân đã đến nơi đảo xa, những người lính vẫn vững chắc tay súng nơi đầu sóng ngọn gió, canh trời, giữ biển, giữ bình yên cho đất nước hưởng trọn niềm vui dịp Tết đến, xuân về.